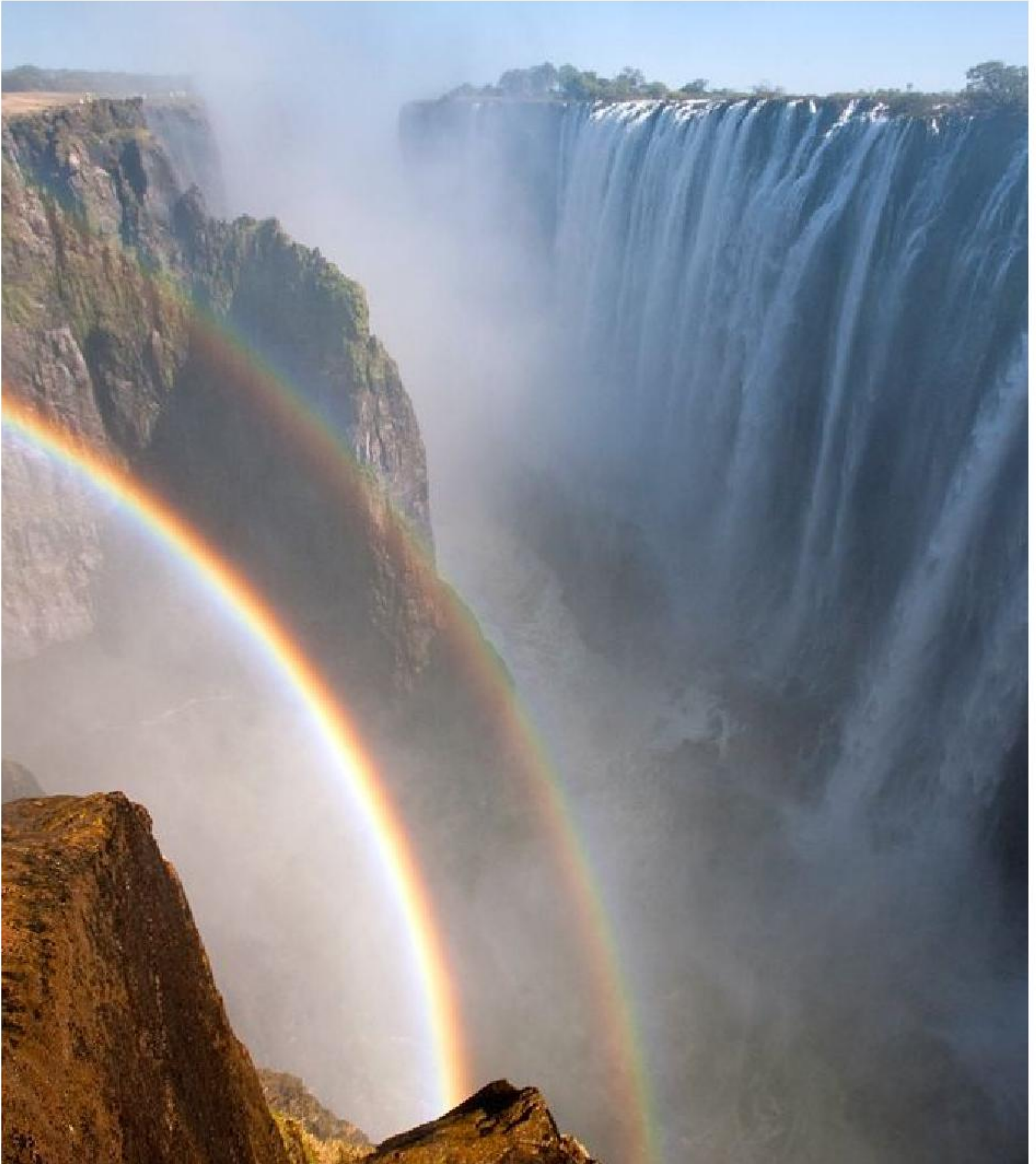


Linh Thao



SỐNG TRỌN KẾ HOẠCH CỦA CHÚA LÀ MƯU CẦU HẠNH PHÚC CHO CHÍNH MÌNH

Linh Thao là một giữa nhiều phương thức cấm phòng trong Giáo Hội, chào đời đã hơn bốn thế kỷ rưỡi, trong nội kinh nghiệm nội tâm của thánh Ynhã Loyola, nhằm thao luyện cho Linh hồn, tức là thực tập, trau dồi và bồi dưỡng cho nội tâm.

Kính thưa quý vị,

Chúng tôi xin dâng lời Chúc Tụng, Ngợi Khen và Cảm Tạ Thiên Chúa về tất cả những kỳ công Ngài ban cho chúng ta.

Ngày 11.10.2012 toàn thể dân Chúa khắp thế giới đều hướng lòng về Công Trường Thánh Phêrô, tại Roma để hiệp ý tham dự Đại Thánh Lễ khai mạc Năm Đức Tin do ĐGH Benedicto XVI chủ sự, đồng tế với 400 Hồng Y và Giám Mục thế giới. (trong số này có 80 Hồng Y, 15 nghị phụ đã từng tham dự CĐ Vaticano II).

Đức Thánh Cha khởi xướng Năm Đức Tin qua việc công bố Tông Thư Tự Sắc *Potera Fidel* (Cánh cửa Đức Tin), trong đó Ngài nêu rõ lý do, mục đích và hướng dẫn cho việc cử hành Năm Đức Tin. Năm Đức Tin bắt đầu từ ngày 11.10.2012 – kỷ niệm 50 năm Công Đồng Vaticano II và 25 năm xuất bản sách Giáo Lý Công Giáo – và sẽ kết thúc vào Chúa Nhật Lễ Chúa Kitô Vua 24.11.2013.

Giáo Hội mời gọi tất cả giáo hữu hãy sống Năm Đức Tin thật nhiệt thành và sống động hơn bằng cách sống gần bó mật thiết với Đức Giêsu Kitô qua Giáo Huấn của Giáo Hội, qua cách sống đạo đức của Các Thánh để **„đức tin của chúng ta có dáng vóc đầy đủ và trưởng thành“**. **“Chúng ta không thể cứ mãi là những trẻ thơ trong đức tin) nghĩa là: „Bị sóng đánh trôi dạt theo mọi chiều gió đạo lý“ (Eph 4,14) “(lời ĐTC Benedicto XVI**

Chúng ta cùng với Giáo Hội, nhận lãnh trách nhiệm với các Mục Tử trong việc giáo dục đức tin, bằng cách tích cực học hỏi Lời Chúa, tham gia các sinh hoạt tông đồ giáo dân, thực hành công tác bác ái, chia sẻ khó khăn với tha nhân, cải thiện cách sống đạo và hành đạo.

Trong Tập San Linh Thao này, ngoài những bài huấn đức của các linh mục. Những chia sẻ, những cảm nghiệm cuộc sống đức tin của anh chị em đã từng tham dự các khóa linh thao, chúng tôi xin giới thiệu đến quý vị tìm hiểu tóm tắt về Công Đồng Vaticano II, về phương pháp *Lectio Divina* mà ĐGH Benedicto gọi là: **„đọc Kinh Thánh có cầu nguyện kèm theo“** vì **chúng ta không bao giờ được quên rằng „Lời Chúa là ngọn đèn soi cho ta bước, là ánh sáng chỉ đường cho ta đi“ (TV 118,105) (Lời ĐTC trong diễn văn 16.09.2005)**

Chúng tôi xin cảm ơn quý cha, quý Sơ, quý ân nhân, tất cả bạn bè xa gần, những tham dự viên đã cầu nguyện, nâng đỡ chúng tôi hơn 20 năm qua trong công việc này. Nguyện xin Thiên Chúa chúc lành và đồng hành với chúng ta.

Kính,
TM ban thực hiện
ÔB. Trương Xuân Sao

TRONG SỐ NÀY

Lời ngỏ	02
Đường Đời.....	03
Chúa và việc của Chúa	06
Công Đồng Vaticano II	07
16 VĂN KIẾN Công Đồng....	11
Với tôi... Đức Kitô là ai?	13
Suy Niệm Mùa Chay.....	15
Chết vì yêu thương	18
Dư âm.....	19
Kinh Mân Côi.....	24
Người Samari nhân hậu.....	25
Phút hồi tâm.....	26
Khóa học Thánh Kinh.....	27
Lectio Divina.....	30
Thơ: Tôi không là Thánh.....	31
Sống Năm Đức Tin.....	32
Chứng Nhân Đức Tin.....	33
Một Tâm Sự.....	35
Dạy dỗ con cái.....	38
Kỷ Niệm 20 năm LT.....	40
Thơ: 20 năm Linh Thao.....	43
Giờ bên Thầy.....	44
Gợi Ý Cầu Nguyện.....	45
Ngày trở về	46
Làm thế nào để đón nhận	
Chúa Thánh Thần?.....	48
Cầu Nguyện.....	50
Tôi đi Linh Thao.....	52
Chia sẻ trong các khóa LT... ..	54
Tâm hồn cao thượng.....	56
Thiên Đàng, Luyện Ngục,.....	58
Mục đích LT 3, 5, 8 ngày?....	59
Chứng Nhân Hy Vọng	60

Địa chỉ liên lạc
Đặc San Linh Thao
ÔB. Trương Xuân Sao
Gustavsburger Str. 23
65462 Ginsheim – Germany
Tel. +49 (0) 6144-3950
email: truongxuansao@gmx.net
Trang nhà: <http://linhthao.de>
Layout: tuxv



Đường Đời

Tôi sống trong cuộc đời nhưng tôi có riêng đường đời của tôi. Mới hôm nào bố mẹ nhìn bầy con chung quanh mâm cơm chiều. Chỗ nào cũng là gần gũi yêu thương, từ nhà ra sân, từ ngõ đi vào.

Dòng sông lớn lên âm thầm rẽ nhánh. Tôi đi theo tiếng gọi của đời tôi. Lũ em lần lượt bước vào ngõ quanh của mỗi đứa. Bây giờ đã là xa cách. Trong cuộc đời, nhưng mỗi đứa có riêng đường đời của mình.

Kinh Thánh kể, sau khi dâng lễ ở Jerusalem về, Mẹ Maria lạc mất Chúa. Mẹ hỏi hà đi tìm: "Cha con và mẹ phải đau khổ đi tìm con". Chúa thưa lại: "Mẹ tìm con làm chi, vì con phải ở nơi nhà Cha con" (Lc 2,48-49). Trong cuộc đời, Chúa có đường Chúa phải đi. Mẹ Maria có lối của Mẹ.

Mỗi người có một cuộc sống riêng nên không đường của ai giống đường của ai. Tuy vậy, chỉ có một người gọi, đó là Chúa. Và cũng chỉ có một tiếng gọi, đó là tiếng gọi về Nhà Cha. Chỉ có một thứ tiếng

gọi và do một người gọi, thì đường đi có khác, vẫn ở trong toàn thể. Ở trong toàn thể thì có liên hệ và ảnh hưởng. Với ý nghĩa đó, cuộc sống đức tin của người này liên quan đến cuộc sống của người kia. Lối về Nhà Cha phải đi riêng đường của mình. Điều ấy có nghĩa là đi một mình. Đi một mình trong hàm ý là tự mình đi chứ không phải là đi lẻ loi.

Chúa Yêsu lên đường về Jerusalem để chịu tử nạn. Theo tiếng gọi, Phêrô cũng lên đường với Ngài. Nhưng trên đường đi, Phêrô gợi ý cho Chúa bỏ cuộc. (Mc 8,31-33). Làm gì có Phục Sinh nếu Chúa Yêsu nghe lời Phêrô chối từ Thập Giá. Từ bỏ con đường của mình phải đi là đánh mất bản tính của mình. Nếu Chúa cũng chỉ là Chúa khi Chúa đi con đường của Chúa thì đây phải là định luật không thể thay thế cho tôi. Tôi sẽ chẳng còn là tôi nếu chối từ con đường của mình.

* * *

Mỗi người có một con đường, vì sao họ lại không đi được đường của họ?

Trên đường đời, cả hai: đau khổ và hạnh phúc, đều là những tiếng gọi dỗ dành làm tôi lạc lối.

Đau khổ dẫn tới lẫn tránh đường đi.

Phêrô đã âm thầm cảm nghiệm được một khúc đời khôn khó nếu để Chúa về Jerusalem tử nạn. Đau đớn thường dẫn đến chạy trốn. Trên đường đi, có những quãng đời rộn rã tiếng cười như ngày Chúa long trọng vào thánh thánh: "Dân chúng rất đông đảo, trải áo choàng trên đường, nhóm khác chặt cây mà lót lối đi. Kề trước, người theo sau tung hô rằng: Hosanna, con vua David. Vạn tuế Đấng nhân danh Chúa mà đến. Hosanna trên chốn trời cao" (Mt 21,8-9). Tung bừng là thế đó, nhưng lại không hiểu những ngày hắt hiu: "Hồn Ta buồn quá đỗi, muốn chết được. Các người hãy ở lại mà thức với Ta". Đã chẳng ai thức với Chúa trong giờ phút lẻ loi nhất ấy: "Simon, người ngủ sao? Người không thể thức với Ta được một giờ ư?" (Mc 14,34-37). Có những ngã tư đông đúc, cũng có những ngõ

vắng dẫn vào cô tịch đìu hiu. Ngõ vắng ấy là ngại ngừng. Cô tịch đìu hiu kia là đau khổ. "Ai bỏ tất cả mà theo Ta sẽ được gấp trăm" (Mc 10,28-30). "Ai muốn theo Ta hãy vác thập giá mà theo Ta" (Mc 8,34). Lời ban đầu là quãng đường đẹp hứa hẹn đầy mộng ước. Lời kế tiếp là khúc vắng dẫn vào đìu hiu, cô tịch.

Chúa không về Jerusalem để chết vĩnh viễn trên thập giá, mà là để đón nhận phục sinh vì hoàn tất thánh ý của Chúa Cha. Bởi đó, đường về Nhà Cha thì Nhà Cha mới là cùng đích. Nhưng cô tịch đìu hiu, những ngõ vắng nếu có trên đường đi, tôi phải chấp nhận. Chối từ phương tiện là chối từ cùng đích. Đường của Yoan Tẩy Giả là "mọi thác ghèn sẽ được lấp đầy, đồi cao sẽ hạ thấp, nơi cong queo nên ngay thẳng" (Lc 3,4-6), để dọn đường cho Đấng Cứu Thế đến. Chấp nhận đường của mình. Yoan đã phải đi những quãng đường rất vắng

về, rất đìu hiu trong ngực tôi vì dám làm chứng cho sự thật. (Mc 6,17-28).

Trời sa mạc rộng quá. Yoan cất tiếng kêu. Tiếng kêu trong sa mạc thì thấm vào đâu. Nhưng lối đi của Yoan là thế. Sự mạng của sứ ngôn là lên tiếng. Không thể để cái hoang vu của sa mạc làm nản lòng. Dù không có ai nghe, người sứ ngôn vẫn phải cất tiếng. Chối từ lên tiếng là đánh mất bản tính làm sứ ngôn của mình. Bản tính đó hệ tại là người sứ ngôn có lên tiếng hay không chứ không hệ tại người nghe chối từ hay chấp nhận.

Gian nan làm người ta muốn chối từ con đường của mình thế nào thì hạnh phúc giả cũng làm người ta lạc lối như thế.

Ảo ảnh hạnh phúc dễ đưa lầm đường.

Vì đường đời đi trong cuộc đời, nên có lúc người khác đi cùng với tôi. Đi cùng không có

nghĩa là đi con đường của nhau. Đường tôi đi vẫn là của riêng tôi, nên dù không ai đi cùng, tôi vẫn phải đi. Những lúc trên đường vắng ấy, một quán hạnh phúc bên ngã rẽ dễ mời tôi tắt lối quẹo ngang. Sau những ngày ăn chay trong sa mạc, Chúa đói. Ma quỷ đã đến cám dỗ Ngài: "Nếu ngươi là con Thiên Chúa, thì hãy truyền cho viên đá này thành bánh" (Mc 4,3). Luôn luôn có lời ngọt ngào bảo tôi chối bỏ con đường của tôi.

Trong hôn nhân, biết bao đồ vỡ đã đến từ những bóng mát hạnh phúc ở bên cạnh. Trong đời tu, biết bao trống trải đã ụp xuống hồn vì những lời gọi không chính đáng. Mỗi người có một lối đi. Vì cùng đi trong cuộc đời, nên sẽ thấy có người bước tới, có người quay về, có người tắt ngang. Điều ấy dễ gây xôn xao. Có người lấy bóng hạnh phúc của kẻ khác làm của mình, vì thế họ chẳng bao giờ tìm được hạnh phúc



thật. Có người lại lôi kéo kẻ khác vào con đường của họ. Làm như thế, ngõ là yêu thương, nhưng thật ra, họ đã tàn tật hóa con đường của nhau phải đi. Nâng đỡ nhau trên đường đi không bao giờ có nghĩa là đi con đường của kẻ khác. Yêu thương là để kẻ khác đi trên con đường của họ.

Nguy hiểm trên đường đi là sự lừa dối lương tâm của chính mình. Khi người ta gian lận nhiều lần, thì dần dà sẽ thành thói quen, nhưng thành thói quen không có nghĩa là được phép.

Cứ đi lại nhiều lần trên bãi hoang, thì tự nhiên sẽ thành đường đi, nhưng thành đường đi không có nghĩa đây là chính lộ.

* * *

Lạy Chúa, hôm nay con muốn nói với Chúa về nỗi lòng của con đã thấy gì trên đường con đi. Trên đường đi, con thấy có nhiều quán trọ. Có quán cho con bóng mát. Có quán bảo con đừng đi. Một nhọc làm con muốn dừng nghỉ. Chồng dối, hiểu lầm, ghen tỵ, kết án làm con muốn bỏ cuộc. Và dường như, nếu con càng dừng nghỉ thì con càng ngại đi. Nếu con càng làm quen với lười biếng thì con càng ngại ngừng trở về con đường Chúa muốn con sống. Rồi, đường đi cứ thế mà chậm thêm. Và, cũng trên đường đi, sao có nhiều quãng đường thật xấu, gồ ghề như quãng đường Chúa đi xưa. Hình ảnh đối sọ làm con tính toán lưỡng lự. Có những quãng đường sao mà tối tăm làm con hồ nghi không biết có phải là đường thật không. Đây là lúc con phân vân không biết

thánh ý Chúa ở đâu. Và cũng là những lúc con bị cám dỗ nghi ngờ ơn gọi Chúa đã ban. Đi trọn tiếng gọi của mình theo Phúc Âm không dễ vì có nhiều hình ảnh đánh lừa con. Có phải vì thế mà Chúa đã dặn: "Đường dễ dãi sẽ dẫn đến hư đi" (Mt 7,13-14).

Hôm nay, có điều con cũng muốn thưa với Chúa là dù được an ủi hay chịu đựng âm u của những ngày nặng nề, con vẫn nghe thấy tiếng Chúa khuyến khích con đi con đường của riêng con. Tuy có khó khăn nhưng con vẫn tin ở trước mặt là một bình minh rất đẹp. Điều ấy làm con vững tâm.

* * *

Trong lịch sử làm đường, chối bỏ lối đi của mình bao giờ cũng có mặt của Satan. Khi Phêrô ngăn cản Chúa đừng chịu chết. Chúa mắng: "Satan hãy cút khỏi sau Ta vì đây không phải là đường lối của Thiên Chúa" (Mt 8,31-33).

Phúc Âm thánh Luca nói về Yuda như sau: "Satan nhập vào hắn, và y đi thương lượng với các thượng tế để làm sao nộp Ngài cho họ" (Lc 22,3-4).

Trong sa mạc, kẻ cám dỗ Chúa đừng đi con đường của Chúa cũng là Satan (Mt 4,1-11).

Ngày xưa trong vườn địa đàng, Adong, Evà đã không đi được con đường của mình cũng vì lời ma quỷ lừa gạt. Lịch sử làm đường là lịch sử có mặt của Satan. Điều ấy cho tôi tin chắc rằng khi tôi không muốn đi con đường của mình, tôi phải cẩn thận vì tiếng nói của thần dữ rất tinh vi.



Nói về hành động Yuda đi lạc lối, Phúc Âm thánh Yoan kết luận: "Lập tức hắn đi ra và trời đã tối" (Yn 13,30). Khi nói trời đã tối, Yoan không có ý viết một bài văn chương tả cảnh hoàng hôn. Bằng ngôn ngữ thần học, rất sâu sắc, Yoan muốn nói khi con người chối bỏ ơn gọi của mình để Satan đổi hướng đời mình phải đi, đây là lúc "người ta yêu mến bóng tối hơn sự sáng" (Yn 3,19).

Không đi đường mình phải đi, chìm vào bóng tối thì tôi tìm thấy gì trong vùng đất ấy?

Trời đã tối, tiếng than ngắn ngủi mà thăm thẳm như nỗi tuyệt vọng mịt mù, buông xuống che kín một đời người. Lời thánh Yoan nhấn nhủ nghe buồn như tiếng thở dài, nhẹ mà rất sâu: "Ai đi trong tối tăm thì chẳng biết mình đi đâu" (Yn 12,35).

* * *

Lạy Chúa, con đường đời của riêng con. Chối bỏ con đường của mình là lừa dối chính mình và tránh mặt Chúa, kẻ đang đợi chờ con ở đầu đường bên kia.

Lm. Nguyễn Tâm Thường

Cầu Nguyên

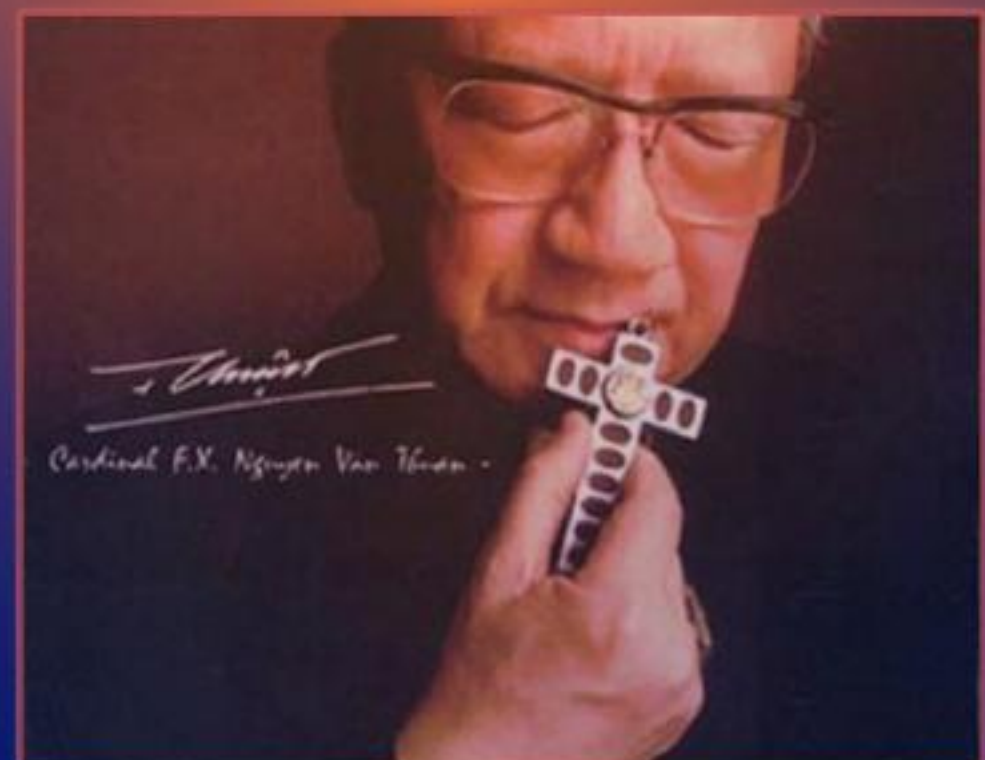
Chúa và việc của Chúa

Vì lòng thương vô hạn,
Chúa gọi con theo Chúa,
làm con Chúa, làm môn đệ Chúa.
Rồi Chúa trao cho con một sứ mạng.
Không ai giống ai, nhưng cùng một mục đích
làm tông đồ, làm chứng nhân cho Chúa.
Tuy nhiên, kinh nghiệm bản thân cho con thấy,
nhiều lần con lẫn lộn hai điều này:
Chúa và việc của Chúa.
Chúa trao cho con công việc của Chúa,
cao trọng có, khiêm tốn có,
tầm cỡ có, bình dân có.
Con làm mục vụ giáo xứ,
mục vụ giới trẻ, mục vụ học đường,
mục vụ nghệ thuật, mục vụ gia đình,
mục vụ thanh niên, mục vụ lao động,
mục vụ truyền thông.
Con đổ vào đó tất cả nhiệt tình,
tất cả những gì có thể được.
Con không tiếc một điều gì, kể cả mạng sống con.
Giữa lúc con tận tụy, hăng say như thế,
con gặp thất bại ê chề.
Vì người ta vô ơn, vì không ai chịu cộng tác,
vì bạn bè hiểu lầm, vì bề trên không nâng đỡ,
vì bệnh tật ốm đau, vì thiếu phương tiện...
Có lúc con đang trên đà thành công rực rỡ,
mọi người hân hoan ca ngợi con, quyến luyến con.
Thì bỗng một cái,
con phải chuyển chuyển,
nhận nhiệm vụ mới.
Con choáng váng như rơi vào đêm tối.
Sao Chúa bỏ con?
Con không muốn bỏ dở việc Chúa,
con phải làm cho hoàn thành việc Chúa.
Phải xây xong thánh đường,

tổ chức xong hội đoàn...
Tại sao người ta phá việc Chúa?
Không ủng hộ việc Chúa vô cùng chính đáng?
Nhưng trước bàn thờ
Bên Minh Thánh Chúa,
con nghe Chúa Giêsu bảo con:
"Con hãy theo Chúa,
chứ không phải theo việc của Chúa!"
"Nếu Chúa muốn,
con hãy trao việc Chúa lại trong tay Chúa,
Chúa sử dụng ai tiếp tục, mặc ý Chúa.
Có Chúa lo,
mà Chúa lo thì muôn vạn lần hơn con lo.
Con hãy chọn một mình Chúa".

Biệt giam tại Hà Nội ngày 11-2-1985
Lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội
hiện ra tại Lộ Đức

Hồng Y Nguyễn Văn Thuận



Năm Chiếc Bánh
và
Hai Con Cá

Công Đồng Vaticano II



Vi Sao

Công đồng được định nghĩa là một hội nghị gồm các giám mục, cùng một số bề trên của các tổ chức tu trì trong Giáo Hội, chính thức nhóm họp để bàn luận và quyết định những vấn đề thuộc giáo lý đức tin hay sinh hoạt của Giáo Hội. Lịch sử Giáo Hội công giáo đã ghi dấu 21 công đồng chung. Khởi đầu là công đồng Nicaea I, năm 325 (chi tiết niên sử các công đồng xin xem thêm sách *Thánh Công đồng Chung Vatican II* (Đà Lạt, 1972 trang 1-56).

Tuy Giáo Hội không thuộc về xã hội nhưng lại đi cùng những biến chuyển của xã hội. Hơn 20 thế kỷ qua. Những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học và kỹ thuật đã hướng nhân loại nhìn về một tương lai và niềm hy vọng mới. Mặt khác lại đặt con người vào những cám dỗ của thế giới vật chất, của sự tự kiêu tự đại, của những cạnh tranh kinh tế, chính trị, và của những hoài nghi tôn giáo... Vì đối với họ suốt thời gian qua những hứa hẹn của các tôn giáo đã không mang lại ích lợi gì cho họ. Đồng thời họ cũng lo sợ về những thành quả khoa học của họ, họ luôn bị đe dọa trước hiểm nguy sẽ bị tiêu diệt của bom nguyên tử, của chiến tranh lạnh, chiến tranh nóng xảy ra liên li, và bởi sự dữ lan tràn khắp nơi.

Ngay trong Giáo hội, thành phần các Kitô hữu cũng có sự chia rẽ nhau; Giáo Hội rất đau đớn vì những rạn nứt này. Vì thế sự hiệp nhất Kitô hữu đã trở nên rất cần thiết. Chính người Kitô hữu phải ý thức đi dần đến sự hiệp nhất. Đây chính là nhu cầu cấp bách thực tế của Giáo Hội. Và đó là hướng đi của Công Đồng Vaticano II.

Công Đồng Vaticano II ra đời do ý nghĩ cá nhân của Đức Giáo Hoàng Gioan XXIII. Đây có lẽ là một ơn linh ứng đặc biệt mà Thiên

Chúa dành cho Ngài. Ngày 25.01.1959 Đức Giáo Hoàng Gioan XXIII chủ tọa lễ bế mạc Tuần Lễ Hiệp Nhất tại Vương Cung Thánh Đường Thánh Phaolô Ngoại Thành. Sau buổi lễ, trong phòng khách của tu viện cạnh thánh đường, Ngài ngỏ ý với các Hồng Y là Ngài có ý định triệu tập một Công Đồng Chung, một Thượng Hội Đồng giáo phận Roma và muốn cải tổ giáo luật. Bốn ngày sau đó Ngài tuyên bố: ***“Chúng ta hãy hiệp nhất với nhau và chúng ta hãy chấm dứt mọi bất hòa”***. Tinh thần hiệp nhất đã trở nên niềm hy vọng và là động lực hướng dẫn cho Công Đồng Chung Vaticano II.

Trong diễn văn khai mạc ngày 11.10.1962 Đức Giáo Hoàng nói: ***„Mục đích của Công Đồng là đem lại chân giá trị cho tư tưởng con người, cũng như cho đời sống nhân loại và Kitô giáo trong một tinh thần biết tìm về nguồn và biết vâng theo Chúa Thánh Thần“***. Ngài đưa ra những tôn chỉ hướng dẫn Công Đồng: ***„Cởi mở với thế giới; thông cảm chứ không lên án tuyệt thông; xót thương hơn là khắt khe, nhận chân rằng thế giới cũng rất nhạy cảm, không chấp nhận sai lầm; loan truyền Phúc Âm với niềm hy vọng hơn là với tâm trạng của „những tiên tri loan báo sự dữ“***

Đề kỷ niệm 50 năm Công Đồng Vaticano II và 20 năm công bố Sách Giáo Luật Công Giáo của Đức Giáo Hoàng Phalô II, Đức Thánh Cha Benedicto XVI đã chủ sự Thánh Lễ khai mạc Năm Đức Tin ngày 11.10.2012.

Năm Đức Tin đem lại cho chúng ta cơ hội học hỏi kỹ lưỡng những văn kiện của Công Đồng Vatican II và nghiên cứu Sách Giáo Luật của Giáo Hội Công Giáo. Nơi đây chúng tôi kính mời quý độc giả cùng nhìn khái quát về Công Đồng Vaticano II:

Công Đồng Vaticano II có 4 Hiến Chế:

- 1/ Hiến chế về Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium)
- 2/ Hiến Chế về Tín Lư về Giáo Hội (Lumen Gentium)
- 3/ Hiến Chế về Tín Lư Mạc Khải của Thiên Chúa (Dei Verbum)
- 4/ Hiến Chế về Mục Vụ Giáo Hội trong Thế Giới Ngày Nay (Gaudium et Spes)

Có 3 Tuyên Ngôn:

- 1/ Tuyên Ngôn về Giáo Dục Kitô Giáo (Gravissimum Educationis)
- 2/ Tuyên Ngôn về Liên Lạc của Giáo Hội với các Tôn Giáo ngoài Kitô Giáo (Nostra Aetate)
- 3/ Tuyên Ngôn về Tự Do Tôn Giáo (Dignitatis Humanae)

Có 9 Sắc Lệnh:

- 1/ Sắc Lệnh về các Phương Tiện Truyền Thông Xã Hội (Inter Mirifica)
- 2/ Sắc Lệnh về Các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương (Orientalum Ecclesiarum)
- 3/ Sắc Lệnh về Hiệp Nhất (Unitatis Redintegratio)
- 4/ Sắc Lệnh về Nhiệm Vụ Giám Mục (Christus Dominus)
- 5/ Sắc Lệnh về Đời Sống Dòng Tu (Perfected Caritatis)
- 6/ Sắc Lệnh về Đào Tạo Linh Mục (Optatum Totius)
- 7/ Sắc Lệnh về Tông Đồ Giáo Dân (Apostolicam Actuositatem)
- 8/ Sắc Lệnh về Hoạt Động Truyền Giáo của Giáo Hội (Ad Gentes)
- 9/ Sắc Lệnh về Chức Vụ và Đời Sống các Linh Mục (Presbyterorum Ordinis)

Những niên hiệu quan trọng nhất của Công Đồng Vaticano II:

Giai đoạn tiền chuẩn bị: 1959 – 1960

17.05.1959 Thành lập Ủy ban tiền chuẩn bị do Đức Hồng Y Tardini làm chủ tịch.

18.06.1959 Văn thư của ĐHY Tardini gửi cho tất cả Hồng Y, Giám Mục, các Thánh Bộ, các Bề Trên Dòng, các Đại Học Công Giáo, các Phân Khoa Thần Học để xin góp ý và đề tài cho Công Đồng. Ủy ban nhận được 1998 thư trả lời (77%) sắp xếp và in thành những đề mục.

29.06.1959 *Thông điệp Ad Petri Cathedram* trình bày những nét chính về các mục đích của CD.

Giai đoạn chuẩn bị: 1960 - 1962

05.06.1960 *Tự sắc Superno Dei nutu* thành lập 15 ủy ban và văn phòng chuẩn bị Công Đồng: Ủy Ban Trung Ương Thần Học về: *các Giám Mục và việc cai quản các giáo phận; *hàng Giáo Sĩ và Giáo Dân; *Các Tu Sĩ; *các Bí Tích: **Phụng Vụ Thánh; *việc Giáo Dục; *các Chủng Viện; * các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương; *Truyền Giáo; *Tông Đồ Giáo Dân; * Sách Lễ Nghi; * Báo Chí và Phim Ảnh; * Hiệp Nhất các Kitô hữu; * Văn Phòng Hành Chánh.

18.06.1960 Một chương trình làm việc và các câu trả lời ban thăm dò được gửi đến các ủy ban.

19.03.1961 ĐGH tuyên bố Thánh Giuse là bổn mạng Công Đồng.

12 – 20.06.1961 Ủy Ban Trung Ương chuẩn bị Công Đồng họp lần đầu tiên. Tính đến 21.06.1961 Ủy Ban đã họp 7 lần để khảo sát các đề tài và các lược đồ đã được đề nghị.

25.12.1961 *Tông Hiến Humanae Salutis*: Triệu tập Công Đồng vào năm 1962.

02.02.1962 *Tự Sắc Concilium* ấn định sẽ khai mạc Công Đồng vào ngày 11.10.1962.

01.07.1962 *Thông điệp Poenitentiam agere*, xin các tín hữu cầu nguyện và hy sinh cho Công Đồng.

02.07.1962 Thư *Il tempo Massimo* cung xin các tu sĩ như vậy.

10.07.1962 Lời mời gọi các anh em ly khai gọi quan sát viên đại diện đến tham dự các buổi họp Công Đồng.

Tháng 7 + 8.1962 Gửi đến các Giám Mục những bản sơ thảo về các lược đồ sẽ được thảo luận trong Công Đồng.

05.09.1962 *Tự Sắc Appropinquante Concilio* ấn định luật lệ của Công Đồng.

11.09.1962 Một tháng trước ngày khai mạc Công Đồng, Đức Giáo Hoàng ngỏ lời với thế giới qua làn sóng điện

Kỳ họp đầu tiên của Công Đồng từ 11.10 đến 08.12.1962

11.10.1962 Khóa I. Nghi thức long trọng khai mạc Công Đồng với bài Diễn Văn của Đức Thánh Cha.

13 – 20.10.1962 Tổ chức các Ủy Ban Công Đồng, mỗi Ủy Ban gồm 25 vị: 16 vị do Đại Hội bầu, 9 vị do ĐGH đề cử.

20.10.1962 Sứ Điệp của các Nghị Phụ gửi cho thế giới.

20.10 – 07.12.1962 Thảo luận các lược đồ về Phụng Vụ, về Mạc Khải, về các phương tiện truyền thông xã hội, về Hiệp Nhất các Kitô hữu và về Giáo Hội.

08.12.1962 Bế mạc kỳ họp đầu tiên. Không một văn kiện nào được công bố. Tổ chức cho kỳ họp tiếp. Thành lập một Ủy Ban Phối Trí có nhiệm vụ làm lại lược đồ được giới hạn trong 17 lược đồ.

11.04.1963 *Thông Điệp Pacem in terris.*

03.06.1963 Đức Giáo Hoàng Gioan XXIII từ trần.

21.06.1963 Đức Phaolo VI được bầu làm Giáo Hoàng.

27.06.1963 Đức Giáo Hoàng Phaolo VI loan báo kỳ họp thứ hai của Công Đồng vào ngày 29.09.1963.

14.09.1963 Triệu tập các Nghị Phụ. Đức Giáo Hoàng chỉ định 4 Hồng Y: Agagianian, Doefner, Lercano, Seunens đại diện điều hành các công việc của Công Đồng

Kỳ họp thứ hai từ 29.09. đến 04.12.1963

29.09.1963 Khóa II. Khai mạc kỳ họp thứ hai của Công Đồng.

01 – 30.10.1963 Thảo luận lược đồ về các Giám Mục và về Hiệp Nhất.

28.11.1963 Bầu các Ủy viên bổ xung cho các Ủy Ban.

30.11.1963 *Tự sắc Pastoral Munus*, ban đặc quyền cho các Giám Mục.

04.12.1963 Khóa III. Bế mạc long trọng: Chung quyết và công bố Hiến Chế về Phụng Vụ Thánh . Sắc Lệnh về các Phương Tiện Truyền Thông Xã Hội.

04 -06.01.1964 Đức Giáo Hoàng Phaolo VI hành hương Thánh Địa và gặp Đức Thượng Phụ Athanasios.

25.02.1964 *Tự sắc Sacram Liturgiam*, công bố Hiến Chế về Phụng Vụ Thánh bắt đầu có hiệu lực và thành lập một Hội Đồng để thi hành.

02.04.1964 *Tự sắc In fructibus*, thành lập một Ủy Ban Giáo Hoàng về các phương tiện truyền thông xã hội.

30.04.1964 *Tông Thư Spiritus Paracliti*, xin cầu nguyện cho Công Đồng.

17.05.1964 Đức Gioan Phaolo VI loan báo thành lập một Văn Phòng cho các người Ngoài Kitô Giáo.

02.07.1964 Cải tổ các lề luật Công Đồng để các cuộc thảo luận được dễ dàng.

06.08.1964 *Thông Điệp Ecclesiam suam.*

01.09.1964 Thư của Đức Giáo Hoàng gửi cho Đức Hồng Y Tisserant về việc khai mạc kỳ họp thứ ba của Công Đồng.

Kỳ họp thứ ba từ 14.09 đến 08.12.1964

14.09.1964 Khóa IV: Thánh Lễ đồng tế và diễn văn khai mạc của Đức Giáo Hoàng Phaolo VI

15.09 – 20.11.1964 Thảo luận các văn bản về cánh chung; *về Đức Trinh Nữ Maria; *về nhiệm vụ mục vụ của các Giám Mục; *về Tự Do Tôn Giáo; *về các người Do Thái; *về các tôn

giáo ngoài Kitô Giáo; *về Mạc Khải; *về tông đồ giáo dân; *về linh mục; *về các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương; *về Giáo Hội trong thế giới ngày nay; *về truyền thông; *về tu sĩ; *về chủng viện; *về giáo dục công giáo; *về các Bí Tích.

26.09.1964 *Huân Thệ Inter oecumenici* đề thi hành đúng đắn Hiến Chế Phụng Vụ

06.11.1964 Phổ biến *Sắc Thư Cum admotae*, ban các đặc quyền cho các Bề Trên Tổng Quyền các Dòng Tu.

02.11.1964 Khóa V: Bế mạc kỳ họp III. Chung quyết và công bố Hiến Chế về Giáo Hội, các Sắc Lệnh về Hiệp Nhất, về các Giáo Hội Đông Phương. Đức Phaolô VI tuyên bố “Đức Maria là Mẹ Giáo Hội”.

02.12 đến 05.12.1964 Đức Giáo Hoàng đi Bombay dự Đại Hội Thánh Thể Quốc Tế lần thứ 38.

02.08.1965 Tông Huân của Đức Giáo Hoàng loan báo kỳ họp cuối cùng vào ngày 14.09.1965.

03.08.1965 *Thông Điệp Mysteriorum fidel* về Phép Thánh thể.

Kỳ họp thứ tư từ 14.09 đến 08.12.1965

14.09.1965 Khóa VI: Khai mạc kỳ họp, Thánh Lễ Đồng Tế và diễn văn của Đức Giáo Hoàng.

15.09.1965 *Tông Hiến Apostolica sollicitudo*, thiết lập Thượng Hội Đồng giám Mục.

15-09 đến 16.10.1965 Thảo luận về các lược đồ Tự Do Tôn Giáo; * về Giáo Hội trong thế giới ngày nay; * về truyền giáo; *về các Linh Mục.

04 – 05.10.1965 Đức Phaolô VI công du Liên Hiệp Quốc. Diễn văn đọc tại UNO được kể vào số các văn kiện Cộng Đồng.

28.10.1965 Khóa VII: Chung quyết và công bố các Sắc Lệnh về Nhiệm vụ các Giám Mục, về canh tân thích nghi đời sống Dòng Tu, về đào tạo Linh Mục, các tuyên ngôn về Giáo Dục Kitô Giáo, về liên lạc của Giáo Hội với các tôn giáo ngoài Kitô Giáo.

04.11.1965 *Tông Huân Postrema session*, xin cầu nguyện cho công việc của Cộng Đồng được chấm dứt tốt đẹp.

18.11.1965 Khóa VIII: Chung quyết và công bố Hiến Chế về Mạc Khải và các Sắc Lệnh về Tông Đồ Giáo Dân. Đức Giáo Hoàng loan báo việc cải tổ Giáo Triều. Cuộc điều tra phong thanh các Giáo Hoàng XII và Gioan XXIII. Năm Toàn Xá kể từ khi bế mạc Cộng Đồng đến Lễ Hiện Xuống 1966 và việc sắp triệu tập Thượng Hội Đồng Giám Mục.

04,12,1965 Đức Phaolô VI họp với các quan sát viên ngoài Công Giáo tại Đền Thờ Thánh Phaolô Ngoại Thành.

07.12.1965 Khóa IX: Chung quyết và công bố các Sắc lệnh về Tự Do Tôn Giáo, về Linh Mục, về Truyền Giáo và Hiến Chế Mục Vụ về Giáo Hội trong thế giới ngày nay. Với Tông Thư ngắn *In Spiritu Sancto*, Đức Phaolô VI đã tuyên bố bế mạc Cộng Đồng. Trong dịp này, Đức Phaolô VI và Đức Thượng Phụ Athenagoras cung ban bố một bản **Tuyên Ngôn chung, hủy bỏ vạ tuyệt thông giữa Roma và Constantinopla. Tự Sắc Integrae servandae** đổi tên Bộ Thánh Vụ thành Bộ Giáo Lữ Đức Tin.

08.12.1965 Khóa X: Nghi thức long trọng Bế Mạc Công Đồng tại Công Trường Thánh Phêrô.

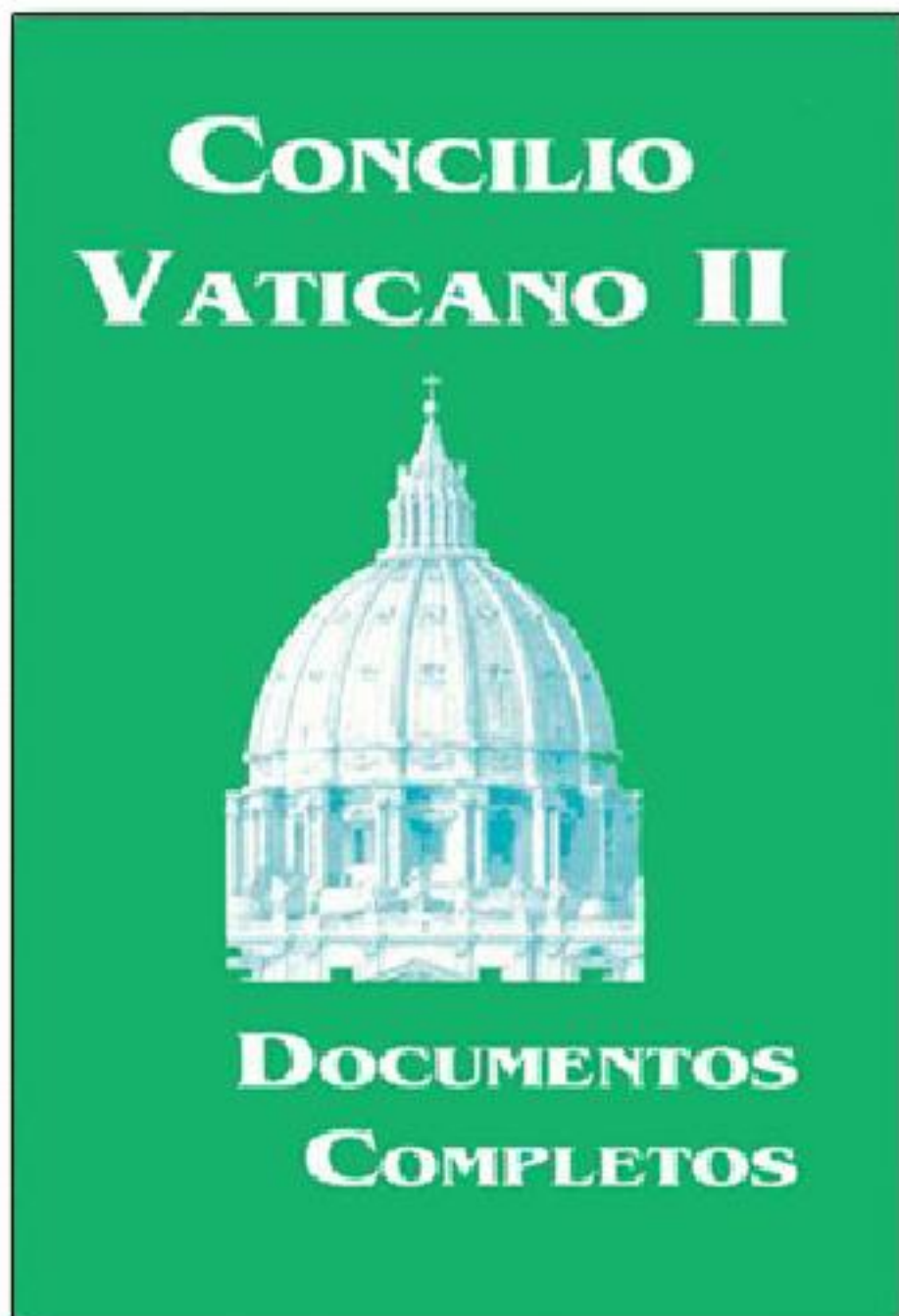
Thiết nghĩ, một trong những cách sống đức tin cụ thể nhất trong năm nay là chúng ta nên dành thời gian để tìm hiểu thêm về Công đồng. Dù không phủ nhận những giá trị của Công Đồng Vaticano II nhưng chúng ta cũng nên tự hỏi mình biết gì về Công Đồng trong khi công đồng mang tên là công đồng của sự hiệp nhất đại kết (*ecumenical council*). Nếu có anh chị em tôn giáo bạn hỏi đến thì tôi trả lời sao đây? Hơn nữa, chúng ta có quá nhiều cơ hội để tiếp cận kho tàng tri thức này qua các phương tiện truyền thông. Xin đơn cử một vài địa chỉ có thể đọc tài liệu công đồng và những suy tư, nhìn lại công đồng.

<http://thanhlinh.net/node/34375>

<http://tgpsaigon.net/baiviet-tintuc/20121017/18802>

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module3&v=detail&ib=8>

Vi Sao



MƯỜI SÁU VĂN KIỆN CÔNG ĐỒNG VATICAN II

Sau đây là 16 văn kiện được Công Đồng Vatican II chấp thuận, cùng với ngày tháng và năm được phổ biến và toát lược. Tên gọi văn kiện bằng La ngữ được đề trong ngoặc đơn. Thông thường đó là tên lấy từ giòng đầu tiên của chính văn bản.

1/- Hiến Chế về Phụng Vụ Thánh (*Sacrosanctum Concilium*) ngày 4-12-1963. Công Đồng truyền lệnh duyệt lại một cách bao quát về phụng vụ để dân chúng có một ý thức rõ rệt hơn về sự tham dự tích cực của chính họ vào Thánh Lễ và những nghi thức khác.

2/- Sắc Lệnh về những Phương Tiện Truyền Thông Xã Hội (*Inter Mirifica*) ngày 4-12-1963. Công Đồng kêu gọi những thành phần Giáo Hội, nhất là giáo dân, truyền đạt “tinh thần nhân bản và Kitô giáo” qua báo chí, sách vở, phim ảnh, truyền thanh và truyền hình.

3/- Hiến Chế Tín Lữ về Giáo Hội (*Lumen gentium*) ngày 21-11-1964. Văn kiện trình bày Giáo Hội như một nhiệm tích, một sự hiệp thông giữa những tín hữu đã được thanh tẩy, như là dân Chúa, tức nhiệm thể Chúa Kitô và như lũ khách đang trên đường hướng tới sự hoàn thiện viên mãn trên trời nhưng được ghi dấu ở dưới đất bằng “sự thánh thiện thực tiễn, cho dù khiêm khuyết.”

4/- Sắc Lệnh về Đại Kết (*Unitatis Redintegratio*) ngày 21-11-1964, theo đó vấn đề Đại Kết là điều mỗi người quan tâm và sự đại kết chân thật liên hệ đến một sự đổi mới liên tục có tính cách cá nhân và cơ chế.

5/- Sắc Lệnh về các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương (*Orientalium Ecclesiarum*) ngày 21-11-1964 tuyên bố sự đa dạng trong Giáo Hội không làm tổn thương sự duy nhất tính của Giáo Hội nên các Giáo Hội Công Giáo Đông phương nên trở về với những truyền thống của mình.

6/- Sắc Lệnh về Mục Vụ trong Giáo Hội (*Christus Dominus*) ngày 28-10-1965 tuyên bố mỗi giám mục có toàn quyền bình thường trong địa phận của mình và trình bày tín lý Kitô giáo theo những cách thức thích ứng với thời đại. Sắc Lệnh đề xuất những hội nghị các giám mục để thực thi việc cùng chung điều hành mục vụ.

7/- Sắc Lệnh về Việc Đào Tạo Linh Mục (*Optatum Totius*) ngày 28-10-1965 khuyến khích các chủng viện phải chú trọng việc huấn luyện thuộc linh, trí tuệ và kỷ cương có tính cách thiết yếu để chuẩn bị những sinh viên chọn ơn gọi linh mục trở thành những chủ chăn tốt.

8/- Sắc lệnh về Cải Tổ Thích Nghi Đời Sống Tu Trì (*Perfectae Caritatis*) ngày 28-10-1965 quy định những nguyên tắc chỉ đạo để đời mới có tính cách cá nhân và cơ cấu đối với đời sống các nam nữ tu sĩ và linh mục thuộc các hội dòng.

9/- Tuyên Ngôn của Giáo Hội đối với những Tôn Giáo Ngoài Kitô Giáo (*Nostra Aetate*) ngày 28-10-1965 công bố Giáo Hội Công Giáo không bác khước những gì chân thật và thánh thiện trong các tôn giáo không phải Kitô giáo, kêu gọi chấm dứt phong trào bài Do-Thái và mọi hình thức kỳ thị căn cứ trên chủng tộc, màu da, tôn giáo hay điều kiện sống vì không thuộc về tâm thức của Đức Kitô.

10/- Tuyên Ngôn về Nền Giáo Dục Kitô Giáo (*Gravissimum Educationis*) ngày 28-10-1965 xác quyết quyền của cha mẹ chọn lựa kiểu mẫu giáo dục mà họ mong muốn cho con cái mình, nhấn mạnh tầm mức quan trọng của các trường Công giáo và bên vực quyền thanh tra trong các trường cao đẳng và đại học Công giáo.

11/- Hiến Chế Tín Lư về Mạc Khải của Chúa (*Dei Verbum*) ngày 18-11-1965 công bố Giáo Hội tin vào Thánh Kinh và Thánh Truyền như là một kho tàng chứa đựng Lời Chúa và khích lệ sử dụng việc nghiên cứu có tính cách khoa học tân tiến trong vấn đề học hỏi Thánh Kinh.

12/- Sắc Lệnh về Tông Đồ Giáo Dân (*Apostolicam Actuositatem*) ngày 18-11-1965 tuyên bố giáo dân nên gây ảnh hưởng đối với những người lân cận bằng những giáo huấn của Chúa Kitô.

13/- Tuyên Ngôn về Tự Do Tôn Giáo (*Dignitatis Humanae*) ngày 7-12-1965 tuyên bố tự do tôn giáo là một quyền nằm trong nhân phẩm mỗi người và không ai bị ép buộc hành động theo một cách thức ngược lại với chính niềm tin của họ.

14/- Sắc Lệnh về Thánh Chức và Đời Sống Linh Mục (*Presbyterorum Ordinis*) ngày 7-12-1965 công bố bốn phận trước tiên của linh mục là loan báo Tin Mừng cho mọi người, chấp thuận khuyến khích đời sống độc thân như là một tặng phẩm và khuyến bảo nên có một bóng lộc tương xứng đối với các linh mục.

15/- Sắc Lệnh về Hoạt Động Tông Đồ của Giáo Hội (*Ad Gentes*) ngày 7-12-1965 công bố hoạt động thừa sai nên hỗ trợ sự an sinh của dân chúng về mặt xã hội và kinh tế và không được bắt buộc bất cứ ai chấp nhận đức tin.

16/- Hiến Chế Mục Vụ về Giáo Hội trong Thế Giới Hiện Đại (*Gaudium et Spes*) ngày 7-12-1965 công bố Giáo Hội nên đối thoại với những người vô thần, không ngừng vận động và cổ vũ hòa bình, chiến tranh nguyên tử là điều phải cố tránh bằng mọi giá và sự giúp đỡ những quốc gia chậm tiến là việc làm cấp bách. Sắc Lệnh cũng công bố hôn nhân không chỉ truyền sinh mà thôi và khoa học phải khẩn cấp tìm ra những phương tiện điều hòa sinh sản có thể chấp nhận được.

(Vatican City –CNS) **Tác giả Nhà Văn Hương Vĩnh**

Với tôi... Đức Kitô là ai?

Xin viết lên đây chút cảm nghiệm tạm gọi là “truyện nhỏ làm sao quên”; số là trong những ngày Linh Thao, Cha Linh Hướng cũng giúp các thao viên nhìn nhận lại con đường theo Thầy Giêsu của mỗi người. Bài gợi ý về đoạn Tin Mừng (Lc9, 18-23) thật tuyệt! Không biết mọi người thế nào chứ với người viết thì hôm đó là lần đầu tiên trong đời được Cha Linh Hướng cho “chăm điểm” thánh Phêrô vì câu trả lời: “Thầy là Đấng Kitô của Thiên Chúa” (Lc 9,20). Có người cho điểm A, hay theo hệ thống Giáo dục Đức Quốc là cho điểm 1; người viết thì ngập ngừng cho điểm trên trung bình [điểm này trùng với đáp án của Cha Linh Hướng cho điểm 3], nhưng vì giải thích áp úng nên bị “mắc” là “giải thích lung tung” [có lẽ đây là lời mắc yêu thương của người Cha để con cháu lớn

lên!]. Vâng, truyện là thế, chẳng có gì to tát nếu nó không đánh trúng tim đen ai đó. Với người viết thì lúc đó cười trừ..., nhưng thật sự đây lại là điểm đánh động người viết trong giờ cầu nguyện. Bởi vì mình không thể biết một người chỉ qua lời kể của người khác, và thật vô nghĩa nếu mình tin và yêu một người mà mình không hiểu biết về người ấy. Vì thế câu hỏi được đặt ra là: *Với tôi...Đức Kitô là ai?*

Đức Kitô là ai? Một câu hỏi mà dường như tất cả các Kitô hữu đều biết câu trả lời rằng Đức Kitô là Con Thiên Chúa, là Ngôi Hai xuống thế làm người...vv. Những câu trả lời này được tìm thấy trong Tin Mừng, trong Giáo lý căn bản mà các Kitô hữu đã được đọc và học. Nếu người Kitô hữu tự hào rằng mình biết Đức Kitô như thế thì mới chỉ là cái biết đến

từ bên ngoài. Tạm gọi đây là khuôn mẫu của Đức tin theo truyền khẩu, hay theo sách vở. Việc học hỏi như thế là tốt nhưng nó chỉ mang lại ý nghĩa khi nó **được hiểu đúng** và **được trải nghiệm** trong cuộc sống của mỗi người.

Chính Đức Kitô đã hỏi các môn đệ rằng: “Còn anh em, anh em bảo Thầy là ai?” Thánh Phêrô đại diện các môn đệ trả lời: “Thầy là Đấng Kitô của Thiên Chúa”. Một câu trả lời thật chính xác. Có lẽ đây là kết quả của những năm tháng Thánh Phêrô theo Thầy Giêsu, được nghe Thầy dạy bảo. Nhưng tại sao Thầy Giêsu không dành lời khen ngợi hay cho Phêrô điểm xuất sắc vì câu trả lời này? Có lẽ Phêrô mới chỉ xuất sắc ở việc *học* mà chưa tốt ở việc *hành*. Nhìn vào cuộc đời Thánh Phêrô, ngài thật xứng đáng là vị tông đồ trưởng vì có lời tuyên xưng đức tin thật chính xác, nhưng cũng không thiếu những biến cố Phêrô tỏ ra thực sự không hiểu biết gì về Thầy Giêsu; một Phêrô không chấp nhận con đường đau khổ, tử nạn của Đấng Cứu Thế nên đã bị khiển trách là “Xatan !” (Mc 8: 33); một Phêrô chối Thầy đến...ba lần (Mc 14:70-71). Phêrô đã từng mong chờ và kỳ vọng vào một Đức Kitô Con Thiên Chúa đầy uy quyền. Theo Thầy Giêsu để được danh vọng, vì thế các môn đệ đã cãi nhau xem ai là người lớn hơn cả (Mc 9:34). Hình ảnh một Đức Kitô cứu thế bằng cách





chịu khổ hình và chết trên Thánh Giá (Lc 9: 22) là điều Phêrô không mong đợi.

Trong cuộc đời theo Chúa, tôi thấy mình cũng giống Phêrô, tôi có thể mạnh dạn tuyên xưng Thiên Chúa trên môi miệng nhưng lại không muốn chấp nhận những nghịch cảnh xảy đến trong đời. Tôi muốn Chúa tỏ uy quyền của Ngài trên những gì tôi xin, và khi không được như ý thì tôi trở nên hoài nghi tình thương và sự quan phòng của Chúa. Hôm nay, tôi có giờ nhìn lại mình, nhìn lại những biến cố đã xảy ra trong đời mình và thấy rằng Thiên Chúa luôn quan phòng, và Thầy Giêsu là người yêu thương và kiên nhẫn với tôi nhất. Bởi vì: đã bao lần tôi không thực hành bài học yêu thương như Thầy dạy nhưng Thầy vẫn yêu thương tôi; đã bao lần tôi tìm đến với Giêsu chỉ để chút những niềm tâm sự buồn của những lo toan trần thế, vậy mà Giêsu vẫn kiên nhẫn lắng nghe tôi như một người bạn thân. Tôi nghiệm ra rằng tình thương của Thầy Giêsu thì bao la hơn sự đáp trả của môn đệ, và sự kiên nhẫn của Ngài thì không có giới hạn và đố kỵ. Nơi Giêsu, tôi tìm được tình

thương và tha thứ của một người Cha. Giêsu lại kiên nhẫn và cương nghị như một người Thầy. Ngài chấp nhận tôi với những giới hạn như tôi là, vì bài học yêu thương tôi đã học mà ít hành. Nhưng Ngài cũng rất nghiêm khắc với những suy nghĩ lệch lạc của tôi. Cảm ơn Giêsu đã không vì những lời trách móc của tôi mà ban cho tôi những điều sai quấy, vì có những lúc tôi xin rần mà cứ ngỡ mình xin trúng. Và hơn bao giờ hết, tôi có Giêsu như một người bạn tri kỷ. Giữa một cuộc sống mà con người ta ít dành thời giờ cho nhau, và chỉ có thể đánh giá về nhau qua sự khen chê bề ngoài, thì với Giêsu tôi có thể chia sẻ hết những nỗi niềm, và tìm được sự bình an, đồng

cảm. Bởi vì, người luôn kiên nhẫn với tôi, và những khó khăn tôi phải chịu thì Ngài đã chịu trước vì tôi rồi.

Một chút tâm tình với Giêsu...

Ôi Giêsu! Vì Ngài là Chúa muôn loài, Ngài biết rõ những gì tốt đẹp cho con.

Xin cho con biết tin thác vào Ngài.

Vì Ngài là Thầy, nên con xin quyết tâm học hỏi những Lời ban sự sống.

Vì Ngài là Bạn, nên con xin được dành giờ để tâm sự, sẻ chia.

Và trên hết, vì Ngài là Tình yêu. Chính vì yêu thương, Ngôi Hai Thiên Chúa đã xuống thế để cứu chuộc và làm gương cho mọi người.

Xin cho con biết nhận ra tình thương của Ngài và đáp trả bằng cuộc sống của con.

Ghi nhớ Linh Thao Đức Quốc
tháng 9 năm 2012

Thérèse NTTTT.



Đúp niệm Mùa Chay

LM Giuse Maria Hoàng Tiến Đoàn, S.J.

Kính thưa Quý Cha, Quý Soeurs, cùng anh chị em Đồng Hành tại Đức Quốc,

Chúng ta mới bước vào Mùa Chay, bên tai chắc hẳn vẫn còn nghe văng vẳng những lời này:

“Hỡi người hãy nhớ mình là bụi tro. Một mai người sẽ trở về bụi tro!”

Những lời này nhắc nhở chúng ta nhớ đến thân phận kiếp sống con người. Riêng tôi, những lời này gợi nhớ đến những cảm nghiệm cuộc sống với những hình ảnh quá khứ về chiến tranh, loạn lạc, tù đầy, đói khổ, bệnh nạn và chết chóc. Mấy ngày nay, tôi đến bệnh viện thăm một cô em trong gia đình thân thuộc bị Coma gần một tuần lễ. Bây giờ, cô đã tỉnh lại, mắt có thể mở được nhưng hoàn toàn bất động và thỉnh thoảng rất thương tâm! Đặc biệt, khi tôi nhớ lại những kỷ niệm cuộc sống mà mình đã có với người bệnh, trong lòng cảm thấy tiếc nuối và xót xa! Quả thật đời người như bóng chim câu bay ngang qua cửa sổ. Vừa mới thấy đó, nhưng rồi lại vụt bay đi mất! Những gì còn để lại... phải chăng đó là những kỷ niệm thân thương như sống lại với những hồi tưởng trong ký ức. Đó là những hồi ức của tình thương và của lòng thành kính mến yêu!

Nghĩ đến đây, tôi mở ra để xem lại những hình ảnh thân thương mà tôi đã chụp chung với anh chị em trong các khóa

tĩnh tâm linh thao. Đặc biệt, trong những khóa tĩnh tâm cầu nguyện và du ngoạn tại Đức Quốc vào cuối tháng 8 và trong tháng 9 năm ngoái. Xem lại những tấm hình, tôi bồi hồi cảm xúc trước tình thương yêu và lòng sốt sắng kính mến Chúa của anh chị em tại những nơi tôi đã đi qua: Frankfurt am Main – Köln – Berlin – Stuttgart – Heidelberg – München – Herxheim – Neuenkirchen và Frisia (Eastern Friesland). Những kỷ niệm ấy như sống lại trong tôi với những hình ảnh còn ghi lại thật đậm nét về các anh chị: Sao – Tiết, Hào – Hòa, Chúc – Dung, Đức – Thúy, Nguyên – Hằng, Bảo – Diễm, chị Phước, chị Hương, chị Lan, chị Trang, anh Hải, chị Liên, các anh chị cùng Sr. Phụng và các Souers, Cha Phêrô Quý, Cha Hà, Cha Stêphanô Lưu và Cha Hạnh. Những buổi đi chơi, những cuộc du ngoạn, đi ăn uống với những tiếng cười, tiếng hát, cùng với tiếng kể chuyện lúi lo của các em bé... Tất cả như mới có đó nhưng lại vụt bay, ... nhưng tất cả đều là những kỷ niệm khó quên và là những hồi ức chắc chắn sẽ không bao giờ phai nhạt!

Tôi tự hỏi: Cái gì đã ghi lại những hình ảnh đậm nét trong tôi? Phải chăng đó là Đức Quốc, một đất nước tôi đã ước mơ ... ít nhất trong đời, phải được một lần đặt chân đến!

Phải chăng đó là một nước Đức kỷ luật và hùng cường với

những đạo quân uy mãnh qua hai cuộc thế chiến đã từng làm rung động cả thế giới? Đó là quê hương của các triết gia lừng lẫy như Immanuel Kant, Georg Hegel, Arthus Schopenhauer, Friedrich Nietzsche, Karl Marx, Meister Eckhart mà các triết thuyết của họ đã làm thay đổi các thể chế chính trị với những cuộc cải cách xã hội tại nhiều quốc gia! Một đất nước của những thiên tài với đầy rẫy những phát minh trong ngành kỹ thuật và cơ khí như máy dệt, máy nhuộm, máy in, xe hơi, máy điện toán và ngay cả trong ngành y khoa và âm nhạc! Một đất nước đặc biệt chú trọng về môi sinh với nhà cửa sạch sẽ và đường phố tràn ngập cây xanh rợp bóng mát ở khắp nơi! Một đất nước quan tâm đặc biệt về tôn giáo, dù người dân không còn giữ đạo sốt sắng và nhiệt tình như trước đây, nhưng vẫn luôn quảng đại đóng góp cho giáo hội hoàn vũ, trợ giúp về an sinh, và hào hiệp giúp đỡ những quốc gia bản cùng khôn khổ qua quỹ trợ cấp Caritas quốc tế! Nước Đức so với nhiều quốc gia khác thì lãnh thổ không rộng lớn và dân chúng cũng chẳng đông đúc, vậy mà lại luôn đi đầu trong mọi nỗ lực khai sáng và góp phần canh tân thế giới và phục vụ nhân loại.

Đó là những nhận thức về Đức Quốc qua sách vở và phim ảnh, và cũng thật sự đem lại niềm cảm kích sâu đậm khi tận mắt quan sát những công trình



kiến tạo với những di tích lịch sử. Tuy nhiên, Đức Quốc cũng là một miền đất dễ sợ đã làm cho người ta kinh hãi với những nhóm Nazi (đảng viên Đức Quốc Xã) hung tợn qua các cuộc thanh trừng và tàn sát đẫm máu! Tôi cảm thấy lạnh người bàng hoàng trước những tàn tích Holocausts đã từng tiêu diệt trên 6 triệu người Do Thái và các đảng viên những đảng phái đối lập. Tôi cảm thấy kinh hồn khi đứng trước di tích của Bức Tường Ô Nhục Berlin, nơi phân chia biên giới quốc - cộng với hình ảnh của những người đào thoát bị chém giết một cách dã man và tàn bạo!

Trước những di tích lịch sử tại Đức Quốc, tôi chợt nhớ lại lời Thánh Vịnh: *“Chúa dựng nên con người chỉ thua kém thiên thần một chút, nhưng đã đặt muôn triệu thiên dưới chân con người, ban cho họ được làm chủ mọi công trình Chúa sáng tạo nên.”* Để làm chủ các tạo vật, Chúa ban cho tôi tự do với quả tim yêu thương. Tôi có biết dùng tự do đáp lại Tiếng Chúa để thương yêu và phục vụ anh chị em không? Hay cũng giống như những người Đức mang nhiều ản ức và tham vọng kia, đã làm đảo lộn kế hoạch của Chúa, gây nên những hiềm khích, sung khắc và tiêu diệt.

Trong những ngày đầu Mùa Chay này, Lời Chúa nói với tôi qua miệng ngôn sứ Isaya như sau: *“⁶ Cách ăn chay mà Ta ưa thích chẳng phải là thế này sao: mở xiềng xích bạo tàn, tháo gông cùm trói buộc, trả tự do cho người bị áp bức, đập tan mọi gông cùm? ⁷ Chẳng phải là chia cơm cho người đói, rước vào nhà những người nghèo không nơi trú ngụ; thấy ai mình trần thì cho áo che thân, không ngoảnh mặt làm ngơ trước người anh em cốt nhục?”* (Isaya 58: 6 – 7). Qua ngôn sứ Isaya, Chúa nhắc nhở tôi cách giữ chay đẹp lòng Chúa chính là thực thi đức bác ái đối với anh chị em, chứ không phải hãm mình phạt xác đi tìm công đức riêng cho mình. Tôi phải gạt bỏ tính ích kỷ hẹp hòi, lòng tự ái tự phụ, cũng như sự tự ti mặc cảm để hướng lòng mình đến người khác. Tôi cần đi tìm niềm vui và hạnh phúc của mình trong niềm vui và hạnh phúc của anh chị em. Đó mới thật là ý nghĩa của việc ăn chay cầu nguyện trong Mùa Chay thánh.

Trong ý nghĩa ấy, thực hành việc chay kiêng cầu nguyện là... trước hết phải biết kìm hãm miệng lưỡi, không nói ra những điều có thể đem lại sầu buồn cho anh chị em như lời

thánh tông đồ Giacôbê ví von trước khi bắt đầu vào mùa chay: *“⁴ Anh em cũng hãy nhìn xem tàu bè: dù nó có to lớn, và có bị cuồng phong đẩy mạnh thế nào đi nữa, thì cũng chỉ cần một bánh lái rất nhỏ để điều khiển theo ý của người lái. ⁵ Cái lưỡi cũng vậy: nó là một bộ phận nhỏ bé của thân thể, mà lại huênh hoang làm được những chuyện to lớn. Cừ xem tia lửa nhỏ bé đường nào, mà làm bốc cháy đám rừng to lớn biết bao! ⁶ Cái lưỡi cũng là một ngọn lửa, là cả một thế giới của sự ác. Cái lưỡi có một vị trí giữa các bộ phận của thân thể chúng ta, nó làm cho toàn thân bị ô nhiễm, đốt cháy bánh xe cuộc đời, vì chính nó bị lửa hoá ngục đốt cháy.”* (Thư Giacôbê 3:4-6). Thánh nhân nhắc nhở chúng ta nhớ rằng miệng lưỡi còn để ca ngợi và chúc tụng Chúa: *“⁹ Ta dùng lưỡi mà chúc tụng Chúa là Cha chúng ta, ta cũng dùng lưỡi mà nguyện rửa những con người đã được làm ra theo hình ảnh Thiên Chúa. ¹⁰ Từ cùng một cái miệng, phát xuất lời chúc tụng và lời nguyện rửa. Thưa anh em, như vậy thì không được. ¹¹ Chẳng lẽ một mạch nước lại có thể phun ra, từ một nguồn, cả nước ngọt lẫn nước chua sao?”* (Thư Giacôbê 3: 9-11).

Khi đi thăm cô em trong bệnh viện, tôi mừng vì trước đây mình đã không nói lời nào xúc phạm, gây tổn thương và đau buồn cho cô, chứ không thì chắc bây giờ day dứt và ân hận lắm. Tôi nhận ra nhiều khi chỉ vì tự ái hay tự phụ, chúng ta đã nói ra những lời không nên nói và không được phép nói. Vì những lời ấy gây nên đau thương và sầu hận trong lòng anh chị em. Hơn nữa, việc chay kiêng không phải chỉ là biết

kìm hãm miệng lưỡi, nhưng tích cực hơn, là biết nỗ lực tận dụng mỗi miệng mình để ca tụng Chúa, để đem lại hòa khí và yêu thương nơi anh chị em. Chịu nhẫn nhượng, chịu bất công và thua thiệt cho mình để đem lại an hòa vui vẻ cho người khác đó mới chính là việc chay kiêng đích thực trong mùa chay.

Dĩ nhiên “miệng lưỡi” chỉ là khởi điểm, tiếp đến cả suy tư, cử chỉ và hành vi của tôi cũng phải quy hướng về việc chay kiêng đích thực này. Tất cả đều phải được tận dụng dâng lên Chúa, để thi hành theo Thánh ý Chúa trong cuộc sống của tôi. Chớ gì những lời kinh này của thánh I-Nhã quyện lấy mọi khoảnh khắc trong cuộc đời tôi: *“Lạy Chúa, xin hãy nhận lấy: tất cả tự do và ý chí con. Tất cả những gì con có và làm chủ. Chúa đã ban cho con tất cả. Con xin trả lại cho Chúa. Tất cả là của Chúa. Xin Chúa hãy sử dụng hoàn toàn theo tôn ý. Lạy Chúa, xin hãy ban cho con tình yêu và ân sủng của Chúa. Đối với con, thế là đủ!”*

Trong ước nguyện theo lời kinh trên, tôi chợt nhớ lại lời Đức Cố Giáo Hoàng Phaolô VI khi Người mở đầu chúc thư thiêng liêng gửi cho con cái trong toàn giáo hội: *“Tôi sắp ra đi khỏi miền đất đau thương, bi tráng, nhưng đầy kỳ diệu này, ...”* Những lời này đã

vang vọng mãi trong tôi khi nhìn ngắm những hình ảnh gợi nhớ lại những ngày lang thang tại Đức Quốc. Thật vậy, sống cuộc đời này... tôi như đang lang thang trên một miền đất thương đau. Bởi chính nơi đây, như nhiều anh chị em, tôi phải chịu nhiều gian khó với những mất mát, nhưng đây cũng là một miền đất bi tráng vì còn phải tiếp tục chiến đấu với quyền lực tối tăm mà người ta vẫn thường gọi nôm na là ba thù: ma quỷ, thể gian và xác thịt. Tôi phải chiến đấu với tính vị kỷ và tự ái trong tôi để cảm nhận được thế nào là thương yêu chân thật. Tình yêu này mở lòng trí cho tôi cảm nghiệm được biết bao điều kỳ diệu trong cuộc sống con người. Đó chính là những chứng từ của tình thương! Tình thương yêu đến quên mình, thương yêu đến hy sinh tính mạng cho những người mình yêu thương.

Nhìn ngắm những công trình kiến trúc, các di sản và di tích lịch sử tại Đức Quốc, tôi thật sự kinh ngạc và thán phục. Nhưng tất cả đã không để lại những hình ảnh nổi bật nào trong ký ức, cũng không vang dội trong tâm tư tôi những xúc cảm nào. Những điều đã ghi lại những kỷ niệm khó quên với những cảm xúc bồi hồi chính là tình người. Tình người ấy biểu lộ qua những chăm sóc ân cần với những cử chỉ thương yêu gần gũi của anh chị em

dành cho riêng tôi, cũng như anh chị em dành cho nhau. Những khoảnh khắc không thể nào quên khi chúng kiến anh chị em xúc động nghẹn ngào tha thứ và đón nhận lẫn nhau trong các khóa tĩnh tâm tại Đức Quốc. Đó là những giây phút bàng bạc tận hưởng sự bình an thăm thẳm khi nhìn thấy anh chị em say sưa cầu nguyện trong một bầu khí tĩnh lặng giữa cảnh thiên nhiên êm ả thanh bình. Đó là những giây phút cảm nhận niềm vui bất tận khi thấy anh chị em hân hoan vui mừng ôm lấy nhau và cùng nhau say sưa ca hát chúc tụng Chúa. Đây mới chính là những hình ảnh đậm nét ghi sâu trong ký ức của tôi về những ngày tháng lang thang tại Đức Quốc.

Tạ ơn Chúa đã thương ban cho tôi những kỷ niệm khó quên. Đây thật là những món quà quý Chúa ban cho tôi, cũng như cho anh chị em chúng ta trong cuộc sống đời này. Cảm ơn quý Cha, quý Soeurs và anh chị em đã tạo cơ hội cho tôi, và cho anh chị em chúng ta có được những cảm nhận kỳ diệu tuyệt vời về tình Chúa và tình người như vậy. Nguyện xin Chúa là Đấng nhân hậu, giàu lòng thương yêu tiếp tục chúc phúc và ban dồi dào ân sủng cho anh chị em trong Mùa Chay Thánh này, với tất cả tâm tình mến thương trong Chúa Kitô, Đấng Giàu Lòng Xót Thương. (LM. Hoàng Tiến Đoàn, S.J.)



Chết vì yêu thương

*“Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình”
(Ga. 15, 13)*

*Kể em nghe chuyện về ba cô giáo
Lấy thân mình làm áo chắn đạn cho
Dám hy sinh tính mạng cứu học trò
Không tránh né quanh co rồi chạy trốn*

*Luôn yêu thương giảng dạy trong từ tôn
Thương học trò cùng khôn lúc hiểm nguy
Vì tình yêu thí mạng sống ra đi
Tấm gương sáng khắc ghi vào sử sách*

*Nữ hiệu trưởng Hochsprung đầy hiến hách
Mãi hiên ngang giữa thách đố nguy nan
Kẻ cuồng điên nã đạn thẳng vô trường
Bắn học sinh thắm thương vô cùng tận*

*March Sherlock hy sinh chẳng ân hận
Và Soto cũng chấp nhận hy sinh
Đứng giang tay hứng đạn lấy thân mình
Chết vì yêu chân tình gương cao quý*

*Chết anh hùng, chết vinh, đầy thi vị
Danh thơm lừng Nước Mỹ mãi tỏa lan
Ôi tình yêu! Tình yêu, đầy chứa chan
Ươm đầy lòng tuôn tràn như thác lũ*

*Gương Giêsu muôn đời không hề cũ
Lấy thân mình cứu đủ tội nhân gian
Vác khổ giá hy sinh chẳng phân nân
Chấp nhận chết giữa ngàn quân tội lỗi*

*Ánh Sáng Ngài xóa tan đi bóng tối
Tình yêu đời mở lối thoát hiểm nguy
Hy sinh mình thay cho người yêu quý
Tình yêu này đẹp ý nhất Thiên Dương*

*Hoa Tình Yêu bừng mở cửa thiên đường
Hoa bất diệt thơm hương đời tỏa mãi
Chết vì yêu hy sinh là vĩ đại
Như gương Ngài từ ái Chúa Giêsu.*

*Kính dâng Chúa tâm hồn cao
thương của ba cô giáo đã hy sinh
tính mạng của mình để cứu các em
học sinh của mình trong cuộc tàn
sát tại mái trường tiểu học ở New-
town, Connecticut*

*Sự hy sinh theo gương Chúa Giêsu
chết cho người mình yêu thương của
các cô giáo dũng cảm đã để lại niềm
cảm phục, tiếc thương sâu sắc cho
người thân, bạn bè và cả những
người dân trên toàn thế giới.*



Trầm Hương Thơ 10.01.2012

Dư Âm từ khoá Linh Thao và họp mặt Liên Nhóm Linh Thao Âu Châu tại Bỉ



ThTrang đã về đến nhà lúc 10g tối ngày Chúa Nhật 15 tháng 4 bình an, nhưng con tim vẫn còn để lại bên Bỉ, vẫn nhớ đến những khuôn mặt rất quý mến và dễ thương hai cha, cô, các anh chị em, và các cháu mà ThTrang đã được gặp gỡ trong tuần qua, qua khoá Linh Thao ba ngày và tiếp theo là một cuối tuần Họp Mặt Liên Nhóm Linh Thao Âu Châu.

Trở về London, khí hậu vẫn còn hơi lạnh nhưng lòng của ThTrang vẫn còn ấm áp và vui, chắc là nhờ Ngọn Lửa Tình Yêu của Chúa Thánh Thần vẫn còn cháy sưởi ấm con tim của mình sau ba ngày Linh Thao do cha Thành hướng dẫn và cha Quốc Anh phụ giúp. Tiếp theo đó Ngọn Lửa Tình Yêu này được cháy lớn hơn là do Tình Yêu đến từ mỗi tham dự viên mỗi cho nhau trong những ngày sinh hoạt Họp Mặt Liên Nhóm Đức -Anh-Bỉ tại Banneux trong cuối tuần qua. Có lẽ, nhờ ngọn lửa Tình Yêu này còn đang hâm nóng trong lòng, nên bây giờ ThTrang xin chia sẻ chút tâm tình đơn sơ của mình những gì mình đã nhận được (trước khi ngọn lửa bị tắt!)

Trước hết ThTrang xin Cảm Tạ & Tri Ân những Hồng Ân Chúa đã ban cho mình qua những ngày Linh Thao thật sốt

sáng & dễ thương, mỗi khoá Linh Thao, ThTrang luôn được Chúa thương diu dắt và ban hồng ân hoa trái cho mình một cách đặc biệt, Linh Thao lần này ngoài những giờ Kinh Sáng, giờ gợi ý cầu nguyện, giờ cầu nguyện riêng, Thánh Lễ v.v..., đặc biệt có một giờ Thánh vào mỗi tối trước khi đi ngủ, mọi người ngồi/quỳ thật sốt sáng khiêm cung trước Thánh Thể Chúa trong nhà Tạm và cửa nhà Tạm được mở ra để mọi người được chiêm ngắm Ngài cách thiêng liêng và cũng giúp cho sự chiêm niệm về Bí Tích Thánh Thể

sâu sa & cảm nhận sự hiện diện Chúa với mình cách thân mật dễ dàng hơn, và nhờ đó Chúa đã tác động tâm hồn ThTrang cách tích cực mạnh mẽ hơn, vì chính nơi đây là nguồn suối phát xuất Tình Yêu và Hồng Ân của Chúa, chảy vào trong tâm hồn của mỗi người.

Vâng, sau một năm sống thiếu vắng sự thân mật với Chúa bởi những công việc bận rộn hằng ngày, qua khoá Linh Thao này nhờ những giờ Thánh và giờ cầu nguyện riêng trước Thánh thể Chúa trong nhà Nguyện,





nơi suối nguồn Tình Yêu và Sức Mạnh Thiên Liêng của Ngài đã biến đổi tâm hồn và củng cố Đức Tin của ThTrang thành tâm hồn muốn yêu Chúa nhiều hơn với trái tim nhạy cảm hơn, biết cảm thông & chia sẻ với mọi người nhiều hơn, cùng lúc Chúa ban thêm ơn can đảm, sức mạnh thiên liêng giúp cho ThTrang vượt qua những yếu đuối, ưu tư lo lắng của mình để trung thành sống kết hiệp với Chúa và năng tìm kiếm Ngài, không phải chỉ trong nhà thờ lúc đi dự thánh lễ mà trong mọi nơi, mọi việc làm, và qua người thân, bạn bè, người đồng nghiệp, ở ngoài xã hội những người mà Chúa hiện diện trong cuộc sống thường nhật mà ThTrang hằng gặp gỡ, tiếp xúc. “Xin Chúa luôn đồng hành với con trong mỗi biến cố, mỗi ngày trong đời sống của con, cho con luôn biết nương tựa vào Chúa, và biết phải làm gì mỗi khi con cần đến Chúa, Amen”

Con chân thành cảm ơn cha Thành đã không quản thời giờ và sức khoẻ để đến hướng dẫn con qua khoá Linh Thao giúp con được sống gần với Chúa, thanh tẩy con người cũ và mặc lấy con người mới với Thần Khí của Chúa Phục Sinh. Viết đến đây, nước mắt con rơi, con

nhớ khuôn mặt cha hiền từ với nhiều nếp nhăn, đôi mắt đắm chiêu, giọng nói nhẹ nhàng với những lời giảng dạy yêu thương thấm thía đầy ý nghĩa do Chúa Thánh Thần nói qua cha, để rót vào tai của con từng lời từng chữ, con rất trân quý. Còn dịp nào con còn được ngồi nghe cha giảng dạy, ngày đó con Tạ Ơn Chúa và xin Chúa cho cha có nhiều sức khoẻ tiếp tục giúp phần thiên liêng cho chúng con. Con nhớ cha dạy vào buổi chiều trước khi khoá bế mạc rằng: “mỗi người đều được Chúa mời gọi làm việc phục vụ cho Chúa trong khả năng & hoàn cảnh của mình, làm việc cho Chúa thì không có chuyện về hưu!, dù là đang nằm trên giường bệnh”, cha liền kể chuyện khi xưa lúc cha đến thăm cha Dominici Trí trên giường bệnh, lúc gần cuối cuộc đời của ngài, cha Trí đã nói với

cha rằng: “Tôi dâng những sự đau đớn thân xác của tôi lên cho Chúa cầu nguyện cho các linh hồn thao thức về Chúa, còn cha thì còn sức đi rao giảng Linh Thao giúp đỡ các linh hồn, Tôi là rễ cây, còn Cha là cành cây” ôi! lời nhắn nhủ thật tuyệt vời đầy ý nghĩa yêu thương cho Chúa, cha Trí đã để lại cho chúng con qua cha.

Nhân đây, thTrang xin cảm ơn anh Hiệp, Tấn và nhóm Tin-Yêu đã đưa đón, soạn nhạc, tổ chức khoá cho ThTrang có những ngày Linh Thao bình an sống trọn vẹn với Chúa, bên các tham dự viên trong yêu thương & no ấm đầy đủ.

Sau khoá Linh Thao, ThTrang được đến tham dự với hai cha cùng cô, các anh chị em và các cháu từ Đức và Bỉ: Họa Mạt Liên Nhóm Linh Thao Âu Châu tại Banneux vào cuối tuần với chủ đề “Phép Thánh Thể trong đời sống chúng ta “. Nghe lời mời của anh Hiệp đã nhắn trước khi lên đường, ThTrang đến với tâm tình “cảm thông & chia sẻ cùng trái tim rộng mở” vì biết rằng đây là cuộc họp mặt liên nhóm Âu Châu đầu tiên được tổ chức cho cả hai thế hệ: cha mẹ và con cái cùng tham dự với nhau với 4





thứ tiếng khác nhau Đức, Pháp, Hoà Lan, Việt, sau bao nhiêu lời cầu cầu nguyện, những sự hy sinh sức lực & thời gian âm thầm của nhiều anh chị em tại Bỉ & Đức, các anh chị đã chuẩn bị thật chu đáo trong nhiều ngày tháng trước đó. ThTrang cảm ơn Chúa đã cho mình được tham dự và chứng kiến TìnhThương Yêu của mỗi người dành cho nhau trong cuộc Hạp Mặt này qua những lời nói, hành động, qua những công việc đóng góp chung từ các ban: Tổ Chức, Sinh Hoạt với các cháu, Kinh Sáng, Phút Hồi Tâm, Phụng Vụ Thánh Lễ, Âm Thực, Đàn hát, Đóng Kịch, máy móc quay phim và nhạc nhẹ, Rửa chén, Quản Lý, Tiếp Tân, Đưa Đón, Đi Chợ, Quét Nhà..v.v.- . Âu! đó cũng chính là mục đích của mỗi tham dự viên Linh Thao khi đến với nhau, phải không ạ? và đó cũng là những hoa trái từ những khoá LinhThao và từ nhóm đã tạo ra, phải không ?

Hai điểm son nổi bật trong Cuộc Hạp Liên Nhóm mà ThTrang ghi khắc trong lòng đó là lúc trong mỗi Thánh Lễ

các cháu dâng lên cho Chúa những lễ vật đơn sơ nhưng đầy ý nghĩa cho Thánh lễ mà chính tự tay các cháu cắt, vẽ, viết, đọc và giải thích với tầm hiểu biết của các cháu, khiến cho Thánh Lễ thêm phần sốt sắng, ấm cúng và dễ thương. Ngoài ra, ThTrang nhận thấy các cháu sinh hoạt, vui chơi hoà đồng với nhau, không nhõng nhẽo cha mẹ, bằng chứng là hầu hết cha mẹ của các cháu có những giờ học hỏi, chia sẻ trong nhóm nhỏ, cầu nguyện riêng và sinh hoạt cho phần người Lớn. Vâng, thành quả tốt đẹp mới mẻ này, quả là Hồng Ân Chúa ban cho nên ThTrang không thể quên khen

và cảm ơn những nỗ lực, sự nhiệt thành cùng với tài năng & lòng hy sinh của chị Thi Hương, Trâm & Thuý Loan đã dẫn thân cho các cháu vì chắc chắn đây không phải là công việc dễ cho các chị lần đầu coi sóc, hướng dẫn và sinh hoạt cho 15 cháu trong 4 thứ tiếng khác nhau với lứa tuổi từ 7 đến 13, thật tuyệt đẹp thay! Cảm ơn Chúa, cảm ơn các chị.

Điểm son kế tiếp mà ThTrang ghi nhận từ cuộc Hạp Liên Nhóm là những giờ học hỏi với đề tài thật phong phú qua những hình ảnh (slide shows) ngắn gọn và thật đẹp do công lao của cha Thành và một thầy





dòng Tên ở Việt Nam đã làm, nói về “Mầu nhiệm Thập Giá và Phép thánh Thể” và đề tài “Sứ Vụ tư tế của Đức Kitô và của Người Kitô hữu”. Sau đó, các hình ảnh này được mang vào trong bốn nhóm nhỏ để chia sẻ và đúc kết cho tất cả mọi người cùng nghe, cũng nhờ vào tài tổ chức và cách điều động của anh Hiệp nên các nhóm đã thực hiện cách tốt đẹp theo đúng chương trình. Con cảm ơn cha Thành đã giúp con hiểu biết sâu về tầm quý giá của bí tích Thánh Thể trong đời sống thiêng liêng và đời sống thường nhật của con, nhờ đó, từ nay con siêng năng đi dự thánh lễ, dọn mình sốt sắng hơn để được đón nhận Mình và Máu Thánh Chúa làm của ăn thiêng liêng nuôi sống con, Cũng nhờ qua sự lãnh nhận bí tích này, con được kết hợp mật thiết với Chúa hơn, được nhận nhiều Tình Yêu và Hồng Ân của Chúa hầu thúc tâm hồn con mang Tình Yêu này vào đời nơi mỗi người con gặp, mỗi nơi con sống ..v.v... Và ...cứ mỗi lần xem slide shows hoặc nghe nhạc nhẹ vào mỗi giờ Kinh Sáng, Phút Hồi Tâm thì ThTrang nhớ ơn Tấn, là người phụ trách chu đáo cho công

việc này giúp cho ThTrang dễ dàng hồi tâm cầu nguyện hướng về Chúa.

Không quên nhắc đến trận cười do chị K. Trang, anh Thanh Sơn, anh Hiệp, anh Luân, Tấn & Thủy và 2 cháu hoá trang với những tấm mền, khăn của nhà Họp, anh Sơn mượn áo từ cha Q. Anh để đóng vở kịch ngắn "Tiệc Cưới Ca-Na" với phần phụ âm của Phương. Rồi đêm Văn Nghệ, mọi người quá vui do 4 nhóm dùng Kinh Thánh để thi đố với nhau. Cảm ơn cha Công đã bỏ chút thì giờ đến với Cuộc Họp Mặt để gặp gỡ chúng con, chia sẻ, giải thích cặn kẽ về lịch sử và ý nghĩa của sự hiện ra của Đức

Mẹ Banneux.

Sau hết, ThTrang xin chân thành cảm ơn tất cả: cha Thành, cha Quốc Anh, nhóm Bì: các anh Hiệp, Luân, Thế, Tấn, Thịnh, Patrick, cô Phương Anh, các chị: Phương Viên, KiềuTrang, Nga, Bích Loan, Ngọc, Sa, Ngọc Lan, Tiên, Thủy, nhóm Đức: các anh: Sao, Sơn, Bảo và Thanh Sơn, các chị: Tiết, Thi Hương, Phương, Liên, Oanh, Thúy Vân, Thúy Loan, Hương, Phương cho ThTrang hưởng một cuối tuần trong Yêu Thương với nhiều niềm vui, được sống gần Chúa, thương yêu anh chị em và các cháu nhiều hơn. ThTrang được bồi dưỡng phần hồn qua các giờ học hỏi và chia sẻ đề tài về Phép Thánh Thể, tham dự các thánh lễ, giờ Kinh Sáng, Phút Hồi Tâm, đến viếng thăm thánh địa Đức Mẹ Banneux, phần xác thì được ăn ngon, ngủ ấm, cười nhiều...rồi bất ngờ ThTrang lại được quà sinh nhật và các món quà từ Bì, mang về nữa. ThTrang cũng nhớ đến cha Quý, chị Phước, gia đình của Vũ không thể đến tham dự cuộc Họp Mặt này.

Xin Tạ Ơn Chúa và Cảm Ơn tất cả, đặc biệt xin cảm ơn anh



Hiệp, Ngọc và từng anh chị em trong nhóm Tin Yêu, chị thi Hương, anh chị Sao đã tổ chức cuộc Hóp Mặt Liên Nhóm Âu Châu thành công tốt đẹp trong thần khí của Chúa Thánh Thần hướng dẫn.với Chủ Đề “Phép Thánh Thể trong đời sống chúng ta “. Thương nhớ tất cả mọi người trong Chúa, và xin gửi tặng mọi người bài thơ dưới đây:

Bruxelles ơi...

*Tôi làm lữ trở về thành phố cũ
Vẫn sương mù, náo nhiệt, những rừng xe
Những tình nhân vai sánh bước cặp kè
Chỉ mình tôi, lẻ loi và bơ vơ*

*Tôi lặng lẽ, nhanh gót chân bước vội
Chỉ vài giờ, xa những bạn thân yêu
Những bạn tôi cười rạng rỡ mỹ miều
Đang giấc ngủ, vẫn câu kinh thầm thì*

*Những ngày qua, tôi gọi: "rui tri kỷ"
Được thương yêu, chìm đắm những lời kinh
Chúng tôi yêu nhau tựa những bóng hình
Bàn tay Thánh Linh, Mẹ hiền ấp ủ*

*London đường phố hàng cây ả nữ
Thương làm sao, tay nắm lúc tiễn đưa
Con đường sắt, thương quá mấy chơ vơ
Lời đưa tiễn là lời mong hội ngộ*

*Bruxelles ơi, thương từng nơi, từng chỗ
Thương từng người, từng giọng nói thiết tha
Tôi chép miệng khẽ hát một bài ca
Tôi nhớ quá tình thiêng liêng tiếp nhận*

*Bruxelles ơi, đừng cười tôi lẫn thẩn
Không vội vàng tôi để lại con tim
Tôi hạnh phúc mang theo một nỗi niềm:
Tình thân ái Cha lành thương yêu tặng.*

Thanh Trang, London 17-4-2012



Trào lưu của ngày hôm nay là nhạo cười thứ kinh nguyện cứ lập đi lập lại này. Nếu như dùng não trạng „duy lý“ để xét nét kinh mân côi, chúng ta có đủ lý do để tin rằng nó không phải là một kinh nguyện, mà chỉ là một sự nhai kinh mà thôi. Những câu kinh kính mừng Maria y hệt nhau được nhảy đi nhảy lại, đơn điệu, vô hồn, không lôi cuốn chúng ta vào ý nghĩa của lời đọc. Thực vậy, người ta còn khuyên chúng ta đừng suy nghĩ theo ý nghĩa lời kinh, nhưng hãy dồn tâm trí để suy niệm cuộc đời của Chúa Kitô trong khi môi miệng thì đọc „Kính mừng Maria...“ Kiểu đọc kinh như thế đã gây dị ứng đối với một số người.

Dâng lên cho Thiên Chúa những lời cầu nguyện tự phát không tốt hơn nhiều hay sao? Tôi biết một linh mục đã chỉ cho một nhóm phụ nữ nhìn ra „chỗ buồn cười“ của kinh mân côi như thế này. Ngài chào họ: „Chào các bà“ Các phụ nữ đáp lại, „Chào cha“. Vị linh mục nói luôn: „Chào các bà, chào các bà, chào các bà...“ và cứ thế hai bên chào qua chào lại một hồi lâu. Sau cùng vị linh mục ngưng lại và nói. „Có lẽ các bà tưởng tôi điên! Đức Mẹ có lẽ cũng nghĩ chúng ta giống như vậy khi chúng ta cứ nhảy đi nhảy lại mấy câu Kính mừng Maria, kính mừng Maria...“ Thực là một lý luận sắc bén!!!

Nhưng, hiềm một nỗi là trong lãnh vực thiêng liêng có những điều sâu xa không hề tuân theo kiểu lập luận và trí năng của nhân loại. Trong cuộc sống có những điều còn thâm sâu hơn nữa mà trí năng con người không tài nào

hiểu nổi, không làm sao hiểu thấu. Tâm trí chỉ đem lại cho chúng ta sự tài khéo, chứ không phải là lẽ trời. Vì thế, chúng ta cần có một nhận thức, một tri giác vượt trên tâm trí. Đó là thứ tri giác của các Thánh khi các Ngài đọc và giới thiệu việc cầu nguyện kinh mân côi cho người khác.

Đọc hạnh tích Thánh Alphonsus Rodriguez, một nhà chiêm niệm lòng danh là tu huynh của dòng Tên, chúng ta thấy mỗi ngày Thánh Nhân đã đọc hàng chục chuỗi kinh Mân Côi. Chúng tôi cũng gặp thấy những bà cụ lành thánh tại các làng quê Ấn-Độ, khuôn mặt họ hằn sâu nếp nhăn của một kiếp người vất vả, tàn tạ nhưng vẫn rạng rỡ yêu thương, toát lên một vẻ an nhiên của Chúa Thánh Thần. Cách thức cầu nguyện của họ là đọc kinh Mân Côi.

Tất cả các kinh nguyện Chúa Giêsu đều có thể được áp dụng vào đây. Một lần nữa chúng ta lại quay về với việc thánh hóa tiềm thức bằng cách đọc đi đọc

lại một công thức kinh nguyện mà bề ngoài có vẻ máy móc.

Nếu như Kinh Mân Côi đã hấp dẫn chúng ta, thì chúng ta cứ việc coi đó là một công thức kinh nguyện Chúa Giêsu của chúng ta. Chúng ta nên lần những hạt chuỗi trong lúc đọc lời nguyện tắt riêng của chúng ta.

Tôi không hiểu tại sao, nhưng hành vi bàn tay mân mê những chuỗi hạt đã đem lại cho nhiều người một cảm giác an bình và một trạng thái cầu nguyện; Có lẽ vì nó đã đem nhịp điệu vào lời kinh.

Nhiều khi tôi chỉ lần những hạt chuỗi mà không đọc một kinh nào cả; nguyên hành vi ấy đã đủ đưa tôi vào trạng thái cầu nguyện. Với phúc lành của Đức Trinh Nữ Diễm Phúc, ước chi chúng ta khám phá ra được lẽ trời mà rất nhiều vị Thánh đã tìm thấy trong lời cầu nguyện.

Anthony de Melo SJ



Kinh Mân Côi

„Người Samari“ nhân hậu hôm nay



WGPGSG -- Đã hơn một tuần lễ nay, các phương tiện truyền thông ồ ạt đề cập đến chuyện một cô gái tên là Nguyễn Thị Ngọc Thúy (SN 1984, ngụ P. Thạnh Mỹ Lợi, Q.2, Sài Gòn) bị bọn cướp mang trong người dòng “máu lạnh”, chém cánh tay phải gần đứt lìa, hiện đang còn nằm bệnh viện Chấn Thương - Chính Hình Sài Gòn.

hoạn nạn “thập tử nhất sinh”. Đó là ông Đặng Văn Nỡ (42 tuổi, ngụ quận 2, Sài Gòn). Hành động yêu thương xuất phát từ tình người của ông làm tôi nhớ đến người Samari mà Chúa Giêsu đã đề cập trong Tin Mừng gần 2000 năm qua (Lc 10,25-37). Phải chăng vì hành động can đảm, yêu thương như thế mà mỗi Kitô hữu chúng ta có thể ví ông như người Samari nhân hậu hôm nay?

huống này làm tôi nhớ đến những người kinh sư, biệt phái đã lặng lẽ làm ngơ bỏ đi khi một người đàn ông đang kêu cứu vì bị bọn cướp chặn đường đánh một trận nhừ tử và cướp hết tài sản. Trong tình huống ấy chỉ có một người Samari tốt bụng, đến gần người bị nạn, cho lên ngựa, đưa về quán trọ nhờ người săn sóc và sẵn sàng thanh toán mọi chi phí cho chủ quán.

Tai nạn kinh hãi này đã làm cho biết bao người không khỏi bàng hoàng, xót xa và lo lắng; đồng thời đã làm dấy lên một làn sóng dư luận xôn xao phần nộ trước những con người tàn ác, hoặc những người đi đường vô cảm bỏ mặc chị Thúy bị cướp chém lìa cánh tay khi đang chạy trên cầu Phú Mỹ, hướng từ quận 7 về quận 2.

Thế nhưng, có một người đàn ông can đảm, tốt bụng, đã động lòng xót thương, ra tay cứu giúp chị Thúy trong cơn

Hành động yêu thương cứu người của ông Đặng Văn Nỡ

Trên tờ báo Dòng Đời số 28, thứ Sáu 30.11.2012, có đề cập đến tình huống ông Đặng Văn Nỡ bắt gặp người bị bọn cướp chém gần đứt lìa cánh tay phải: “Khi vừa đổ dốc cầu Phú Mỹ, trong ánh đèn lơ mờ, ông thấy một cô gái còn rất trẻ đang bò lết dưới đường, trên người đầy máu... Ông vội ra tín hiệu cho một số xe dừng lại cùng ứng cứu nạn nhân nhưng không một xe nào đáp ứng.” Tình

Trong trường hợp tai nạn thương tâm và kinh hãi của chị Thúy, xảy ra vào khoảng 20 giờ ngày 24.11 cũng tương tự như dự ngôn người Samari nhân hậu trong Tin Mừng. Người đàn ông cứu giúp chị hoàn toàn xa lạ, không nghĩ đến chuyện sợ bị người khác làm liên lụy đến bản thân, sẵn sàng giúp người chị em đồng loại bằng tất cả tình người: “Lúc này, khi bọn cướp đã bỏ đi, nhiều người dân mới dừng lại xôn xao bàn tán. Cô gái đang trong tình thế rất nguy hiểm, máu tuôn xối xả từ cánh tay bị đứt lìa, ông Nỡ nhanh chóng lấy áo của mình bó chặt vết thương cho nạn nhân. Lúc này, có rất nhiều người đứng xem, ông Nỡ nhờ người phụ đưa nạn nhân vào bệnh viện nhưng ai cũng từ chối. Không thể trể hơn, một tay điều khiển xe, một tay quàng ra sau ôm nạn nhân, ông vội đưa cô gái đi cấp cứu. Sau hai lần chuyển



viện, ông ngủ lại ở Bệnh Viện Chấn Thương – Chính Hình Sài Gòn. Chờ ca cấp cứu thành công và người nhà nạn nhân đến ông mới ra về.”

Những “người Samari” nhân hậu hôm nay

Bạn thân mến, cuộc sống hôm nay luôn biến động, khó khăn về mọi mặt, và ngày càng phát sinh nhiều tệ nạn xã hội như cướp của, giết người, xì ke, ma túy, hay những trò đồ đen thâu đêm suốt sáng... Điều này dẫn đến những hậu quả tai hại cho chính cá nhân, gia đình và xã hội như vướng vào những căn bệnh nan y, vào tù ra khám, nợ nần chồng chất, người dân hoang mang không dám ra đường vì sợ nguy hiểm đến tính mạng và tài sản, an ninh và trật tự xã hội lộn xộn. Hơn thế nữa, cuộc sống đô thị hiện đại hôm nay chạy theo đồng tiền, hưởng thụ cá nhân đã làm cho não trạng, tâm lý của phần đông người ta chỉ biết nghĩ đến bản thân, ngại dấn thân và nghĩ đến tha nhân bằng những nghĩa cử giúp đỡ với hết tấm lòng như ông Nở đã làm trong câu chuyện trên đây.

Tuy nhiên, cuộc sống vẫn còn ý nghĩa khi có những người Samari tốt bụng hôm

nay. Đó là những mạnh thường quân ủng hộ hàng trăm ngàn phần cơm từ thiện cho nhiều bệnh nhân từ Bắc, Trung, Nam vào Sài Gòn trị bệnh. Đó còn là những người phụ nữ âm thầm, một tuần ba ngày vào bệnh viện gội đầu miễn phí, hoặc chăm sóc những bệnh nhân nghèo neo đơn, ít người thân chăm sóc. Động lực của những người Samari hôm nay là gì? Phải chăng đó là tình thương, sự sẻ chia không toan tính vị lợi đối với những mảnh đời nghèo túng, bệnh tật và cô thế cô thân?

Vậy thì điều cốt lõi để trở nên người Samari nhân hậu hôm nay như Chúa Giêsu muốn đó chính là tình yêu thương: “Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em”. Thế nhưng, phải làm gì để gọi là yêu thương thật sự, hay tình yêu thương dựa vào những điều gì? Phải chăng đó là những hành động xuất phát từ quả tim muốn sẻ chia và đồng cảm với những buồn vui của kiếp người, hay với những người anh em đồng loại đang trong cảnh nghèo túng, hoạn nạn và khổ đau?

Ước gì mỗi Kitô hữu chúng ta sẽ là những người Samari nhân hậu, trở nên dấu chỉ tình yêu như Chúa muốn trong cuộc sống luôn biến động, phức tạp hôm nay, và cho những con người chưa một lần biết yêu thương bao giờ.

Nguồn: TgpSaigon



Phương Pháp làm phút hồi tâm

Theo linh đạo của Thánh Inhã, phút hồi tâm trong ngày rất quan trọng cho đời sống đạo. Làm phút hồi tâm là sống trong sự tỉnh táo và ý thức với vai trò là con cái Thiên Chúa, để sống dồi dào hơn với Chúa.

Có 5 bước để làm phút hồi tâm:

1. Cảm ơn Chúa

Hãy tìm một tư thế thoải mái, ngồi lại với Chúa nơi yên tĩnh, lắng đọng tâm hồn và thờ đều đặn: Xin Chúa hiện diện với mình. Cảm ơn Chúa, xin Chúa cho con nhận ra những hồng ân và những quà tặng của Chúa và của mọi người đã ban cho con hôm nay.

2. Xin ơn soi sáng để nhận biết và phân biệt những giao động, những cảm giác cho đúng, để con biết con đang đi về hướng nào, gần Chúa hơn hay gần thần dữ hơn.

3. Nhìn lại những giây phút đã qua rồi xét xem con đã đáp lại tiếng Chúa như thế nào? Chúa dùng những sự kiện, những người khác để nhìn, để nói với con thế nào?

4. Xin lỗi Chúa

5. Xin ơn Chúa để yêu mến Chúa hơn.

Kết thúc: Kinh Lạy Cha hoặc kinh cảm ơn, kinh sáng danh v.v...

* * *



TÔI DỰ KHÓA HỌC THÁNH KINH

Được biết tại Neuenkirchen, cha Giuse Huỳnh Công Hạnh, SVD tổ chức khóa học hỏi Thánh Kinh từ 19.04 đến 22.04.2012, do linh mục Giuse Hoàng Tiến Đoàn, SJ từ USA hướng dẫn về Tin Mừng Thánh Marco, tôi rất vui mừng hăm hở ghi danh tham dự, vì mỗi khi cầu nguyện với bất cứ đoạn Phúc Âm nào trong Marco tôi đều bị „hóc“ hoặc bị „mắc nghẹn“...

Chúng tôi được cha Giuse Hoàng Tiến Đoàn, SJ dẫn nhập vào khóa học bằng một câu chuyện dí dỏm về một vụ cướp ở thành phố Saigon, mà những nạn nhân trong cuộc và những người dân có mặt nơi hiện trường cũng cứ ngỡ ngàng không hiểu ra làm sao cả. Và sau khi dò hỏi tìm hiểu thì họ thốt lên những lời „hèn chí“, „thảo nào“, „ờ há“, „chèng ơi“ ...v.v..- và cha kết luận, trong

Tin Mừng Marco chúng ta cũng sẽ thấy đầy rẫy những ngạc nhiên như thế.

Mỗi Phúc Âm được mỗi Thánh Sử mô tả một khía cạnh về chân dung Đức Giêsu Kitô, nhờ vậy tạo được sự phong phú về chân dung của Ngài. Mỗi Thánh Sử khi viết về cuộc đời, con người, sự rao giảng, cái chết và sự phục sinh của Chúa Giêsu, các Thánh Sử nhắm vào những nhu cầu thiêng liêng khác nhau cho từng cộng đoàn thời đó và có cái nhìn thần học riêng biệt.

Matthêu viết cho giáo hữu cộng đoàn gốc Do Thái và làm nổi bật Chúa Giêsu là một bậc Thầy Đáng Kính. (kể lại những sự việc xảy ra để ứng nghiệm Lời Kinh Thánh Cựu Ước). Luca viết cho người ngoại giáo, (vì thế có nhiều tiếng Do Thái đã phải dịch ra tiếng Hy

Lạp) mô tả chân dung Chúa Giêsu là một bậc Thầy Nhân Hậu.

Tin Mừng Marco viết theo thể văn chương cổ Hy-Lạp có cấu trúc đặc biệt mà Den Herring-ton SJ nói: „văn chương của Marco là văn chương Hamburger“. Phúc Âm Marco là Phúc Âm có đầu tiên, viết vào khoảng năm 65 đến 70 sau Công Nguyên, đó là thời điểm Kitô hữu, vì theo Đạo Kitô nên bị bách hại và là thời điểm thành Giêrusalem bị quân Roma tàn phá.

Đây là Tin Mừng ngắn nhất, chỉ có 16 chương (660 câu). Là Tin Mừng của các Tin Mừng. Marcô viết cho cộng đoàn Kitô hữu gốc dân ngoại, phần lớn là gốc Hy Lạp, sống ở ngoài xứ Palestin. (không phải là xứ Palestin ngày nay)

Chủ đề lớn của Marco: đề



cao nhân tính của Chúa Giêsu. Tức là đề cao một Đức Giêsu lịch sử. Điều này Tin Mừng Marco mang một ý nghĩa sống động là loan báo chính Chúa Giêsu chứ không phải viết lại những lời của Chúa Giêsu. Chúa Giêsu nhận thấy cơ chế luật pháp và tôn giáo thời bấy giờ bóp nát sự sống của con người, Chúa Giêsu không đồng ý với những luật pháp phi nhân bản đó, Ngài thương yêu và thương xót những kẻ bị hành hạ, bị phân biệt, bị gạt bỏ ra bên lề xã hội nên Marco mô tả chân dung Chúa Giêsu đích thực là một con người có giới hạn để họ thấy được họ rất gần với Ngài, Giêsu là đáng giàu lòng thương yêu, chậm bất bình và đầy nhân ái. Marco lột tả được Lòng Thương Xót của Chúa Giêsu có một Tình Yêu thật mãnh liệt với những người dân ngoại vừa tin theo Ngài.... Marcô cho ta thấy được chiều sâu tâm tư của Chúa Giêsu: Đó chính là thần học của Marco.

Tin Mừng Marco không có phần thơ ầu của Đức Kitô như những Tin Mừng khác. Marcô giới thiệu Đức Giêsu khi Ngài

chịu Phép Rửa: “**Khởi đầu Tin Mừng Đức Giêsu Kitô là con Thiên Chúa**” (Mc 1,1) Từ „khởi đầu“ Marcô nói lên Tin Mừng cho nhân loại khởi đi từ Đức Giêsu. Marco giới thiệu Chúa Giêsu một đàng là Con Thiên Chúa Hằng Sống đầy uy quyền, chế ngự cả biển khơi, làm chủ cả đất trời và con người. Một đàng diễn tả chân dung Đức Giêsu Kitô có giới hạn của một con người với đầy đủ hi vọng ái ố... làm nổi bật nhân tính của Chúa Giêsu (**Chúa giận dữ, quát mắng, Ngài giận dữ rảo mắt nhìn họ....Chúa buồn khổ vì lòng họ chai đá, người bực mình nói với các ông v.v...**) và Ngài giảng dạy như người có uy quyền trên thiên nhiên (quát mắng sóng gió “**Im đi...**”, có quyền năng trên ma quỷ (ra lệnh cho quỷ xuất khỏi người bị quỷ ám) và quyền năng trên bệnh tật (chữa người mù, người câm, người băng huyết) trên sự chết (cho em bé 12 tuổi sống lại)...

Từ „khởi đầu“ này cũng ngụ ý *dạy cho đời sống của mỗi Kitô hữu chúng ta là phải bắt đầu với Đức Giêsu Kitô, trong*

Đức Giêsu Kitô và nên giống như Đức Giêsu Kitô.

Điểm bản lề của cấu trúc Tin Mừng Marco mà Dan Harrington, SJ gọi là Sandwiched hoặc Hamburger sections. Tác giả diễn tả văn chương cổ Hy Lạp, những câu, những đoạn hoặc cả sách theo cấu trúc đối xứng với nhau từng cặp một. Thí dụ: Phần thứ nhất (Mc 1,1 - 8,26) tương ứng sứ vụ của Đức Giêsu thực hiện ở Galile. Phần thứ hai (Mc 8, 31 – 16, 8) tương ứng sứ vụ Đức Giêsu thực hiện ở Giêrusalem. Đoạn ở giữa (Mc 8, 27-30) đây là cái trục, hay bản lề, hay đây là miếng thịt hoặc miếng cá trong cái bánh mì.

Lời tuyên xưng Danh Chúa Kitô và Sứ điệp của Tin Mừng Marco:

Khởi đầu Tin Mừng là lời tuyên xưng của Marco. “**ĐỨC GIÊSU KITÔ LÀ CON THIÊN CHÚA**”. **Phần kết thúc**, tuyên xưng danh Đức Giêsu Kitô là viên đội trưởng, một người dân ngoại, “**QUÁ THẬT, NGƯỜI NÀY LÀ CON THIÊN CHÚA**”. Marco luôn luôn đề cao lòng tín thác tuyệt đối của Chúa Giêsu Kitô vào Thiên Chúa trong mọi hoàn cảnh. Môn đệ và dân chúng đi theo Chúa Giêsu, họ chỉ thấy Ngài là Đấng Cứu Thế đem bánh cho mình ăn và chữa bệnh cho mình mà thôi chứ không khám phá ra được Giêsu là một tôi tớ đau khổ của Thiên Chúa Cha sai đến trần gian để cứu độ nhân loại.

Ngay cả các môn đệ theo Thầy suốt thời gian Thầy đi rao giảng mà cũng không nhìn ra sứ mạng của Thầy mình; chẳng thể mà khi Thầy Giêsu đã loan

báo cho các môn đệ biết mình sẽ phải chịu đau khổ thì Phêrô đã vội vã can ngăn. Và hai môn đệ Giacobe và Gioan, đã xin Thầy mình cho mỗi người đứng một bên khi Thầy làm vua. Cũng một trật như thế, chúng ta chỉ biết xin Chúa ban cho cái này cái nọ, giàu có, địa vị, xe hơi, nhà cửa v.v.... mà nếu có một chút thất bại, một chút đau ốm bệnh tật, một chút đau khổ, hoặc có vắn nạn xảy đến, hay không được như mong ước thì trách Chúa, bỏ Chúa ngay.

Thánh sử Marco đòi hỏi cộng đoàn Kitô hữu lúc bấy giờ cũng là đòi hỏi chúng ta ngày nay phải thực sự có một niềm tin tuyệt đối vào một Giêsu là Đấng chịu đau khổ, chịu chết và đã sống lại.

Nhìn tổng quát Tin Mừng Marco có 2 giai đoạn:

Marco chương 1 đến 8: Đức

Giê su Nazareth là ai?
Đức Giêsu là một nhà rao giảng vĩ đại, Ngài rao giảng như người có thẩm quyền và chữa bệnh đầy uy quyền. Qua những hành động chữa lành và rao giảng người ta nhận biết Chúa Giêsu là ai. Ngài tỏ cho dân chúng biết *Ngài là Đấng Messia chịu đau khổ và chịu chết và đã sống lại.*

Marco chương 9-16: Ta phải làm gì để theo Thầy?: Chúa Giêsu công khai cho biết căn tính đích thực của Ngài là Con Thiên Chúa, Khi trình bày Giêsu là đấng Messia chịu đau khổ, chịu chết và sống lại, Ngài đòi hỏi môn đệ của Ngài và chúng ta *theo Chúa thì phải từ bỏ chính mình, vác thập giá hàng ngày mà theo Ngài.* Đó chính là đời sống phục

vụ tha nhân của chúng ta, những người con của Thiên Chúa.

Marco khẳng định rõ ràng chỉ có một mình Đức Giêsu Kitô con Thiên Chúa mới dẫn đường cho ta lên Trời.

Cá nhân tôi lần đầu tiên đi dự khóa học đã biết thế nào là môn “khoa học Thánh Kinh”: Trước khi đọc Kinh Thánh phải tìm hiểu về lịch sử, địa lý, thời gian, thời điểm và tình hình của cộng đoàn mà tác giả Tin Mừng đã viết cho cộng đoàn đó. Như vậy khi đặt mình là một nhân vật trong cộng đoàn thì mình mới thấu hiểu được sâu sắc rõ ràng tác giả muốn nói gì về chân dung Đức Giêsu. Sau khi tham dự khóa Kinh Thánh này, nhờ sự giảng giải rõ ràng, khúc chiết của cha giảng huấn giúp tôi phân biệt được mục đích của từng Phúc Âm, cũng như nhận định được đúng hướng đi của từng Phúc Âm. Qua đó tôi không còn cảm thấy khó khăn khi cầu nguyện, suy niệm các đoạn Tin Mừng mà tôi muốn cầu nguyện, nhất là với Tin Mừng Marco.

Còn rất nhiều những chi tiết cha đã dẫn giải về lịch sử của cộng đoàn dân ngoại này, về các tông đồ đầu yêu, khi đi rao giảng: Lúc thì Đức Giêsu la mắng họ, lúc thì bênh vực các ông, và rất nhiều nữa nhưng cái đầu óc lão hóa của tôi, một người sắp si bảy mươi mùa xuân vàng không thấu nhận được hết. Chỉ mạo muội viết lại chút ghi nhận của mình trong khóa đề chia sẻ với mọi người. Tạ ơn Chúa Thánh Thần đã đổ tràn Thánh Ân của Ngài trên hai cha và tất cả anh chị em trong khóa học này. Tôi đã

thâu nhận được một số kiến thức giúp hữu ích khi đọc Thánh Kinh, vì nếu học cho tường tận về Phúc Âm này chúng ta phải cần đến mấy tháng trời, mà chúng ta chỉ có vồn vẹn ba ngày.

Cám ơn *cha Giuse Huỳnh Công Hạnh SVD, cha Giuse Hoàng Tiến Đoàn SJ và các anh chị em khóa viên đã cho tôi bao nhiêu là tình thương và niềm vui chan hòa trong giờ học hỏi, trao đổi... Cám ơn hai chị Quyên, Liên đã cho chúng ta những bữa ăn rất tinh khiết và ngon miệng. Hai chị đã phục vụ mọi người với một tâm tình đầy bác ái và tấm lòng quảng đại (tôi rất ngưỡng mộ những cử chỉ dịu dàng, lời nói nhỏ nhẹ, ân cần và thâm lặng trong công việc phục vụ của hai chị. Thấy thương làm sao!!!).

Ngoài ra trong khóa còn có một ngày rất đặc biệt, ngày 20.04.2012 là ngày kỷ niệm 20 năm linh mục của cha Giuse Huỳnh Công Hạnh nên chúng ta được nhà bếp làm tiệc mừng. Ngày này cũng trùng hợp với ngày kỷ niệm 23 năm hôn phối của một chị tham dự viên. Chúng tôi được cha tuyên úy mời uống rượu Phú Quốc để mừng vui ca hát với nhau mà Tạ ơn Chúa đã ban cho cha nhiều Hồng Ân trên con đường “trở thành linh mục hoàn thiện như Chúa Giêsu”.

Elisabeth Nguyễn



Lectio Divina



Đây là một phương pháp đọc Kinh Thánh năng động với lòng tin tưởng phó thác cách chân thành. Phương pháp này đã có từ xa xưa, khoảng năm 300. Người Do Thái đã dùng phương pháp này cầu nguyện từ thời đó và cho đến nay vẫn tồn tại.

Phương pháp này giúp Kitô hữu đi vào kho tàng phong phú của Lời Chúa, nhờ đọc, hiểu và yêu mến Lời Chúa hơn, và từ đó tìm cho đời mình một hướng đi hợp với tín lý Chúa Kitô.

Trong diễn văn ngày 16.09.2005 trước Hội Nghị Quốc Tế họp tại Rom về „Kinh Thánh Trong Đời Sống Giáo Hội“ Đức Thánh Cha Benedicto XVI đã nói: „*Tôi muốn đặc biệt nhắc lại và giới thiệu truyền thống lectio divina xa xưa: việc siêng năng đọc Kinh Thánh, có cầu nguyện kèm theo, thực hiện cuộc trò chuyện thân tình với Thiên Chúa, Đáng mà chúng ta nghe nói khi đọc, và chúng ta đáp lại khi cầu nguyện với một tâm hồn cởi mở và tín nhiệm. Cách thực hành*

này, nếu phát triển hữu hiệu, sẽ đem lại cho Giáo Hội một mùa Xuân thiêng liêng mới – tôi xác tín như vậy – Vậy việc mục vụ Kinh Thánh phải đặc biệt nhấn mạnh đến lectio divina và khuyến khích, nhờ dùng những phương pháp mới đã được nghiên cứu kỹ càng và hoàn toàn thích hợp cho thời đại chúng ta. Chúng ta không bao giờ được quên rằng; „Lời Chúa là ngọn đèn soi cho ta bước, là ánh sáng chỉ đường cho ta đi (Tv, 118, 105)

Chúng ta“ **đọc Kinh Thánh có cầu nguyện kèm theo**“ là để gặp gỡ Đức Kitô, một Đức Kitô đã chết và đã sống lại. Ngài sẽ biến đổi cuộc đời chúng ta trở nên mỗi ngày một giống Ngài hơn qua tác động của Chúa Thánh Thần.

Lời Chúa là lương thực không thể thiếu của người Kitô hữu, thì Lectio Divina phải được so sánh như „*bữa tiệc của Lời*“ mà mỗi thực khách phải tự thưởng thức. Để thưởng thức chúng ta phải tuân theo trình tự của việc ăn uống như cắn vào (**Lectio: đọc Lời Chúa**), sau đó nhai (**meditatio: suy gẫm**)

thì mới có thể thưởng thức được bản chất của món ăn (**oratio: cầu nguyện**) và cuối cùng món ăn được tiêu hóa và là một phần của cơ thể (**comtemplatio: chiêm niệm**). Như thế Lectio Divina không phải là phương pháp học hỏi Thánh Kinh, nhưng mục tiêu của chúng ta là để gặp gỡ Chúa là Lời Hằng Sống cho mỗi Kitô hữu.

1. **Đọc Lời Chúa:** Bạn hãy thấp lén một ngọn nến trước tượng Chúa, làm dấu Thánh Giá, nhắm mắt lại từ từ đi vào sự lắng đọng trong tâm hồn, thả lỏng thân xác. Dâng một lời cầu nguyện „*xin Thần Khí Sự Thật đến, Người sẽ dẫn anh em tới sự thật toàn vẹn*“ (Ga 16,13) Bây giờ bạn hãy đọc Lời Chúa thật chậm, đọc chăm chú với tâm hồn khiêm nhường và tinh thần cầu nguyện, đọc lại một lần nữa chậm hơn và câu nào, chữ nào đánh động thì hãy ngừng lại đó, bạn nhắc đi nhắc lại Lời vừa đánh động bạn để Lời Chúa thấm vào lòng.

2. **Suy gẫm:** Lời Chúa đã thấm vào tâm hồn bạn. Bạn hãy đặt mình vào Lời Chúa, bạn đặt mình vào nhân vật đánh động bạn và hình dung sự việc, hoàn cảnh của thời gian, không gian đó, bạn phân tách các nhân vật từng hành động, từng thái độ, cử chỉ, từng câu nói, để hiểu chiều sâu của nhân vật và của bài Tin Mừng. Bạn sẽ hỏi Chúa Giê su đang nói gì với bạn, dạy bạn điều gì trong Lời Ngài và bạn đã cảm nhận ra ý nghĩa câu tâm đắc của bạn giúp bạn tới một quyết định hay một lựa chọn cho bạn. Ngài sẽ làm cho bạn thành con người tự do và sống động hơn
3. **Cầu nguyện:** Dưới Ánh Sáng mà Lời Thiên Chúa đã chiếu soi cho bạn, bây giờ bạn hãy thưa chuyện với Chúa, bày tỏ nỗi lòng của bạn, những nỗi buồn, niềm vui bạn hãy giải bày hết với Chúa, những gì đang xax8 ra trong đời sống cá nhân hay của tập thể. Ngài biết tất cả nên bạn cứ thoải mái thân thưa tất cả nỗi lòng của bạn. Bạn xin Ngài chữa lành những vết thương trong lòng bạn và ban ơn bình an cho bạn. Bạn xin Chúa nâng đỡ bạn để bạn được sống dồi dào với quyết định hay chọn lựa của bạn..
4. **Chiêm niệm:** Chiêm niệm cho ta có cơ hội sống thời gian hiệp thông mật thiết với Thiên Chúa. Bây giờ bạn nhắm mắt lại, tĩnh lặng tâm hồn để tận hưởng sự hiện diện của Chúa. Bạn đang ở trong vòng tay Ngài để Ngài yêu thương bạn. Ngài đang sưởi ấm thể xác bạn và làn gió thiêng liêng của Ngài đang làm dịu mát tâm hồn mà bạn có thể tận hưởng lâu dài.

Cuối cùng, bạn hãy cầm bút lên ghi những cảm nghiệm của bạn về kỷ niệm êm đềm này với Thiên Chúa. Những ghi nhận về khoảnh khắc thiêng liêng này sẽ giúp bạn sống dồi dào hơn với Đức Kitô, mỗi khi bạn đọc lại./-

NTT



Linh Thao

Tôi không là Thánh

*Tôi yêu lời Kinh Thánh
Nhưng không là thánh thần
Bờ môi tôi làm lẩn
Nên hát sai giọng kinh*

*Lâu chuông là người tình
Người tình không biết nói
Nên vẫn biết lẻ loi*

*Người tình là giáo đường
Nhưng giáo đường lặng thinh
Những buổi chiều một mình
Tôi vẫn biết cô đơn*

*Rõ từng trang Kinh Thánh
Mà lời xin trung thành
Vẫn vương váu gian nan
Những sợi mây nhỏ nhỏ*

*Giơ tay với mặt trời
Nhưng không là thánh thần
Nên với hoài chưa tới*

*Giang tay ôm cuộc đời
Như thập giá trên cao
Nhưng không là thánh thần
Nên vẫn thấy xôn xao
Hương hoa bụi hoa ngâu.*

*Nguyễn Tâm Thường
Trong thi tập „Mùa hoa trên Thánh Giá“ qđ*

Sống Năm Đức Tin

Ngày 11.10.2012 ĐGH Benedicto XVI đã chủ sự Thánh Lễ khai mạc Năm Đức Tin và sẽ kết thúc vào Chúa Nhật 24.11.2013. Đây là lần thứ hai Giáo Hội cử hành Năm Đức Tin.

Năm Đức Tin lần thứ nhất vào năm 1967 do Đức Gioan Phaolo VI đề xướng, để kỷ niệm 1900 năm Từ Đạo của 2 Thánh Phêrô và Phaolô Tông Đồ.

Trong Năm Đức Tin giáo dân Công Giáo được mời gọi sống gắn bó, mật thiết hơn với Chúa Giêsu Kitô, theo ơn gọi của mình, (trong bậc sống tu trì, bậc sống hôn nhân, bậc sống độc thân v.v...) công cuộc canh tân tâm linh phải bắt đầu từ đời sống cụ thể, thường nhật. trong môi trường sống của mình và trong cộng đoàn dân Chúa.

ĐTC Benedicto XVI đã nói: „Chúng ta không thể cứ mãi là những trẻ thơ trong đức tin, trong trạng thái vị thành niên. Cứ mãi là những trẻ thơ vị thành niên là gì? Thánh Phaolo trả lời: nghĩa là „**bị sóng đánh trôi dạt theo mọi chiều gió đạo lý**” (Eph 4,14). Trái lại chúng ta có mẫu mực khác, đó là **con Thiên Chúa là người thật. Ngài là thước đo của chủ nghĩa nhân bản đích thật. Đức tin trưởng thành không phải là đức tin trôi theo những làn sóng thời thượng hay mốt mới. Đức tin với vóc dáng đầy đủ và trưởng thành là một đức tin ăn rễ sâu xa nơi tình bằng hữu với Đức Giêsu**“.

Cá nhân tôi là vợ, là mẹ, là bà trong đại gia đình thì bốn phận của tôi trong năm này phải cố gắng hơn trong đời sống đức tin Công Giáo của mình theo lời dạy của Giáo Hội. Để đức tin của mình trở nên „**là một đức tin ăn rễ sâu xa nơi tình bằng hữu với Đức Kitô**“ tôi nghĩ, tôi phải có lòng ao ước trở về với Chúa Giêsu. **Thư thánh Giacôbê (Gc 2, 14-18) dạy rằng Đức Tin phải đi đôi với hành động nên** tôi sẽ cố gắng:

**Siêng năng tham dự Thánh Lễ hằng ngày.*

**Tham dự giờ Châu Thánh Thể mỗi tuần ở nhà thờ Giáo Xứ chúng tôi.*

**Tham dự khóa tĩnh tâm trong năm để được học hỏi nhiều hơn về Chúa.*

**Cầu nguyện với Kinh Thánh hằng ngày.*

**Đọc sách đạo đức nhiều hơn.*

**Tìm hiểu về Công Đồng Vatican II.*

**Tìm học sách Giáo Lý Công Giáo để củng cố đức tin.*

**Khắc phục những sầu muộn, những khó khăn trong cuộc sống.*

**Gặp gỡ Chúa Giêsu Phục Sinh trong những giờ tĩnh lặng bên Chúa để làm bạn với Ngài.*

**Tha thứ những người làm mất lòng mình và cầu nguyện cho họ.*

**Quan tâm đến sức khỏe của mình và của người thân trong gia đình nhiều hơn.*

**An ủi người cô đơn, sầu khổ, đau buồn ...*

**Giúp đỡ người nghèo vật chất, nghèo tinh thần.*

**Cố gắng chữa bỏ thói xấu hấp tấp của tôi bằng cách thực hành „hãy mau nghe và chậm nói“.*

**Cố gắng tham dự những buổi hội họp của gia đình Linh Thao và gia đình Cursillo.*

**Siêng năng lần chuỗi Mân Côi.*

**Tha thứ cho người xúc phạm đến mình.*

**Luôn luôn vui vẻ hòa nhã với mọi người.*

**Sống phó thác tin tưởng tuyệt đối vào Thiên Chúa Ba Ngôi.*

**Cố gắng sống tốt để làm gương cho các con và các cháu.*

**Quan tâm chăm sóc và yêu thương nhiều hơn đến tất cả thành viên trong gia đình.*

Nguyện xin Ôn khôn ngoan của Chúa Thánh Thần ở cùng con, soi sáng cho con, giúp con mỗi ngày thực hành những điều con ghi nhớ trong Năm Đức Tin, hầu đức tin của con được ăn rễ sâu xa nơi tình bằng hữu với Đức Kitô. Tạ Ôn Chúa. Amen!

NT

Chứng Nhân Đức Tin



Anh Phúc Nho Nhỏ

Hỏi thăm, người ta chỉ vào một con hẻm nhỏ, một căn nhà nhỏ trong đó trú ngụ hai hộ gia đình, một buồng nhỏ cho gia đình em. Người phụ nữ bé nhỏ lần đầu với hạnh phúc làm mẹ.

Bé ấu nhi cũng nhỏ xinh. Bé được 2,8kg lúc mẹ sinh ra, quở vía trộm, bé mà lanh, giống bố y đúc.

Người phụ nữ trẻ có vẻ gầy đi sau một cuộc vượt cạn. Anh chồng cũng ốm tong teo lằng xằng quanh cái ổ của mình. Người vợ chia con cho chồng. Cô mỉm cười bảo: mới bé thế mà sán bố. Bố bé là im ru! Anh chồng lóng ngóng cho con bú bình, nét mặt ngời lên vẻ mỹ mãn.

Con Đường Nho Nhỏ

Mười năm trước...

Cô gái nhỏ xíu của một xứ đạo vùng Long Khánh rời quê. Nhà đông anh em, bố mẹ cũng không khỏe khoắn gì, việc vào đời của anh em cô là những thanh niên lao động nghèo, vốn học vẫn không nhiều, song cũng đủ để có thể tiếp thu một cái nghề không quá khó.

Cô gái bé nhỏ, tóc dài chấm lưng nhắm đích tới là Sài Gòn. Sài Gòn ngọn đỏ ngọn xanh. Cô gái chọn cho mình một nghề rất mới rất lạ: chăm sóc sức khỏe dành cho giới nữ.

Không có tiền để vào những trung tâm dạy nghề bài

bản, cô đi con đường nhỏ hẹp với mình là đi làm thuê cho các tiệm để học nghề. Sức lực và lao động chính là cách trả tiền học phí rất có lý của những người nghèo không có nhiều vốn liếng.

Công việc là vậy, còn chuyện ở ăn, ý thức mình là một Kitô hữu, cô luôn chọn chỗ làm gần nhà thờ, và luôn trọ ở những gia đình Công Giáo, vừa để giữ mình, vừa để giữ gìn nếp sống đạo hạnh mà cô được rèn dạy từ gia đình, nghèo cho sạch, rách cho thơm. Giữa Sài Thành đô hội, cô luôn giữ nền nếp của một người có đạo từ việc đi lễ cho tới việc đọc kinh tối gia đình, góc nhỏ phòng trọ của cô luôn có một nơi trang trọng dành cho Thiên Chúa.

Từ cô bé lọ lem chân ướt chân ráo từ quê lên tỉnh học nghề, dần dần cô thành thợ, được trả lương. Cố dần một bước nho nhỏ tiến lên, cô tới tận nhà làm đạo cho những khách hàng tin quý cô và cô cũng tin quý họ.

Ngày qua tháng lại, cô gắn bó với một xứ đạo vùng ven, nghĩa tình ngày mỗi nặng thêm vì những điều tưởng như là rất nhỏ.

Ơn Chúa và nỗ lực bản thân, sau vài năm cật lực lao động, cô đã có thể tự bước đi một mình. Cô mở một cửa hàng nhỏ ngay tại cái phòng trọ nhỏ xíu mãi trong một cái ngách sâu. Bình thường thì sẽ

chẳng có ma nào chui vào cái ngách lọt đứng một cái xe, nhưng khách vẫn cứ đến mỗi ngày, và ngày mỗi đông, chủ yếu là chị em tiêu thương ở cái chợ nhỏ cạnh ngay nhà thờ mà cô gái thường đi lễ. Họ đến vì quý vì thương. Thương cái con nhỏ có lòng, biết cách ở ăn chi lạ.

Là bởi vì chẳng chỉ kiếm sống và sống riêng cho mình, cô gái nhỏ đó có một tấm lòng quả là không nhỏ.

Cô gia nhập vào nhóm công tác bác ái. Những ngày thời tiết gió mưa, cô gái nhỏ ấy giành lấy việc đi úy lạo những bệnh nhân ở xa thể cho các bác các chị lớn tuổi.

Cô biết cách sống Đức Tin bằng những việc làm của Đức Ái. Cô hiểu rằng đi Đạo không chỉ là chăm chỉ đi lễ đi thờ đọc kinh cắm cúi mà còn là sống Đạo nữa. Cô thấy một bạn gái chạc tuổi mình không khéo co rút trên xe lăn. Hỏi ra biết bạn bị bệnh rất nặng, nhà mãi ngoài quê tỉnh Thái Bình xa



xôi. Bệnh nặng lắm rồi, hết cách chữa, bạn tìm vào miền nam theo một người quen, hú họa may ra tìm được thầy thuốc mở lòng cứu chữa. Bạn đang gặp khó vì chưa ổn định chỗ ở chỗ ăn. Thương thì lạ bỗng hóa quen, cô đã làm một việc khó ai dám làm là đưa người bạn bệnh tật ấy về phòng trọ của mình cưu mang chăm sóc. Sự việc ấy cũng chẳng dễ mấy ai tin được, hiểu được một tấm lòng. Thậm chí có những cột nhà nửa thật nửa đùa, bảo hai đứa y như hai con ... đồng tính !

Gia cảnh cô gái ấy cũng nhiều phen điều đứng. Nơi quê nhà mẹ ốm đau luôn. Đã thế đứa em nghe ma quỷ xúi bêu làm sao, gây chuyện tày trời, nguy cơ đứng trước vòng kiên tụng, lao lý.

Cô gái nhỏ vết hết những đồng tiền chắt chiu dành dụm bao năm trời tính lo tương lai cho mình, mang về quê phụ phở mẹ cứu em. Nửa lời than cũng không, cô lại cắn cùi lao đầu cày tiếp ...

Rồi mẹ mất, chuyện ma chay. Bố ngày một già yếu đi. Chuyện học hành nghề nghiệp cho em trai, gả chồng cho em gái... Người con gái bé nhỏ làm mướn đất Sài Gòn bỗng có trách nhiệm y như một người trai trưởng trong gia đình, gánh nặng oằn trên đôi vai gầy càng nặng thêm.

Ngày qua tháng lại. Sống cho bạn, cho em, lo toan chu toàn cho gia đình, mới đó mà cô gái tuổi chạp 20 khi tới đất Sài Gòn lập nghiệp bây giờ đã ngấp nghé tuổi ba mươi. Giật mình “nhìn lại đời mình đã phong rêu”, cô gái ấy chưa một

lần toan tính cho riêng mình. Cô ấy vẫn cứ “tình riêng bỏ chợ, tình người đa đoan”! Vất vả lo toan thế, vậy mà cô còn kiêm thêm công việc của một giáo lý viên. Nhiều bậc phụ huynh mỗi khi gặp cô đã có lời giục giã : “Lấy chồng đi chứ! Ế đến nơi rồi ! Ở quê bằng tuổi này là người ta đã con lớn rồi đây em ạ!”

Ý Chúa Quan Phòng

Quả là cô gái không còn thời gian lo cho bản thân mình nữa. Những lời nửa đùa nửa thật của người lớn cũng khiến cô... hơi giật mình! Một chút tủi thân, song cô vẫn rất vui, rất trẻ trung mỗi khi tới giáo đường, tới lớp giáo lý với các trẻ em. Nhìn lại sự trưởng thành của các em, gia đạo chôn quê xa âm ỉ, cô cũng lấy đó làm hạnh phúc.

Cô không biết có một đôi mắt dõi theo cô rất lâu rồi. Có một người quan tâm tới cô rất lâu rồi. Ấy vậy mà cô chẳng nhận ra, chẳng hề nhận ra. Cô vô tâm thật !

Một chàng trai hiền lành chon chắt thường giúp cô như chỗ bạn bè. Cô không nhận ra ân tình thâm đậm khi cô về trễ anh chàng mua cho cô một cái bánh bao ăn khuya. Thậm chí cô hồn nhiên nhờ anh giúp cô việc này việc kia, dù là làm cho người khác thì anh chàng ấy cũng vô cùng tận tụy. Và anh chàng ấy không bỏ lọt bất cứ việc gì cô làm, những tính nết của cô chàng ta cũng thuộc nằm lòng. Cho đến khi một người bạn phải kêu lên rằng: cô là một đứa ngốc vô cùng, ngọc quý bên cạnh cũng không hề hay biết !

Và cái kết thật là có hậu. Khi cô gái ngoan hiền nhận ra ngọc quý ngay bên cạnh thì chàng trai nọ cũng mạnh dạn ngỏ lời. Cũng đã đến lúc cô tạm ngưng những lo toan cho người, vun đắp hạnh phúc cho mình cũng là hợp lý.

Một đám cưới giản dị nhưng đúng với truyền thống dân tộc và nghi lễ của người Công Giáo. Đám cưới xong, dù rất khó khăn, họ phải trả lại căn phòng nhỏ ngày xưa. Một người anh em làm nghề bán rau đã vui lòng cho đôi vợ chồng trẻ ở nhờ một phòng nhỏ, trong căn nhà nhỏ, nằm trong hẻm nhỏ.

Hôm nay căn phòng nhỏ ấy rộn ràng tiếng khóc trẻ thơ. Người mẹ trẻ rạng rỡ niềm vui, định ngày với chồng bế cháu bé đến nhà thờ xin cha xứ ban bí tích rửa tội.

Hạnh phúc đơn giản thế mà sâu sa bên bờ vô vàn. Có Chúa ở cùng luôn luôn là an lành, hạnh phúc.

Bài viết này tặng cặp vợ chồng em Uyên và Bảo ở Học Môn - Chúc hai em mãi sống giản dị và hạnh phúc bên nhau, nên thánh trong đời gia đình, và mãi mãi giữ được những đức tính Chúa ban tặng để thành chứng nhân SỐNG ĐỨC TIN trong thời đại này.

T.H.
Năm Đức Tin 2012



Linh Thao

Một tâm sự.

C húa ơi,

Con cảm tạ Chúa đã cho con được đi dự một khóa Linh Thao thật tuyệt vời đối với con Chúa ạ. Con là một cô bé út trong gia đình nên được tha hồ nhõng nhẽo bố mẹ và các anh chị. Vì được chiều chuộng nhiều nên con thấy mình chẳng thiếu thứ gì trong cuộc đời này. Về vật chất, con muốn gì được nấy, về tinh thần thì tình thương gia đình bao bọc con, bố mẹ con thương yêu các con cái và cả gia đình đùm bọc nhau trong tình thương gia tộc, thường quây quần bên nhau để chia sẻ tất cả những vui buồn sướng khổ cho nhau, nên con cảm thấy mình quá sức hạnh phúc rồi.

Cô bạn thân của con rủ đi dự khóa cắm phòng Linh Thao. Thấy nó nói con chỉ cười thôi. Con chẳng biết Linh Thao là gì, song nghe cái tên cũng ngộ ngộ. Cô bạn nói là nó cũng chẳng biết cái khóa ấy ra làm sao cả nhưng mà năm nào đọc báo Dân Chúa cũng thấy có đăng „thông báo các khóa Linh Thao“ cho giáo dân. Chúng mình cũng là giáo dân mà chẳng biết Linh Thao là cái gì thì mình cùng đi, tò mò xem mọi người đến đó làm gì và ông cha này từ bên Mỹ qua thì ông ấy giảng cái gì, có khác mấy ông cha ở Đức giảng không? Thế là hai đứa ghi danh đi mà lòng hồi hộp, chỉ sợ đi thì tốn tiền mà đến đó „langweilig“ nữa thì chán chết. Hai đứa chúng tôi tự nhủ

với nhau, thì mình cứ đi dự, nếu mà thấy chán thì bỏ về, ai làm gì được mình.!!!..

Hai đứa lái xe đến địa điểm, gặp mấy ông già bà cả thì đã chán phè rồi... may sao lúc sau có một số anh chị em trẻ trẻ giống mình, thế là được một chút yên tâm, hi... hi... ít ra cũng có vài người bạn trẻ chắc là có suy nghĩ giống mình hi hi...tư tưởng lớn gặp nhau đây !!!

Khi giới thiệu linh mục hướng dẫn, người tổ chức khóa lại là một người cũng trẻ nhưng chắc lớn hơn chúng tôi độ 5 hay 7 tuổi. Hai đứa tôi nhìn nhau tùm tùm cười...Ừ! có thể chứ !!!

Nghe cha hướng dẫn nói tĩnh tâm Linh Thao là để thao luyện linh hồn, nhưng con người ta thường chỉ chú trọng đến thể thao, huấn luyện thể

xác cho đẹp, cho khỏe mà không chịu chú trọng đến linh thao là thao luyện linh hồn cho khỏe và đẹp. Khi nói câu này cha lại nhìn đám trẻ chúng tôi nữa chứ. Ô ồ..Thì ra linh hồn của mình lâu nay bị yếu à, bị xấu à..???

Chúng tôi được phát cho tài liệu in sẵn gồm có các đoạn Kinh Thánh, các bài Thánh Ca, các bài Thánh Vịnh, tập giấy và bút để ghi chép, bảng tên để biết nhau. Chà!!! Chưa bao giờ có tổ chức nào mà làm như vậy. Thỉnh thoảng trong Giáo Xứ cha tuyên úy cũng tổ chức tĩnh tâm mà làm gì có tài liệu, có giấy ghi chép, có bảng tên... Thấy có vẻ nghiêm túc quá nên hai chúng tôi cũng phải nghiêm túc theo.

Sau Thánh Lễ Khai Mạc, cha hướng dẫn Phút Hồi Tâm rồi chúng tôi đi ngủ. Lần đầu tiên trong đời sống Kitô hữu



tôi mới được nghe và biết đến ba chữ „Phút Hồi Tâm“. Đây là phương pháp giúp Kitô hữu nhận ra Thiên Chúa hiện diện với mình. Cha hướng dẫn chúng tôi nhìn lại một ngày hôm nay để xem mình làm những điều gì đẹp lòng Chúa, điều gì mất lòng Chúa, và mất lòng anh em, mình nhận được những ân huệ nào, lúc nào mình nhận ra rõ nhất Chúa hiện diện với mình, lúc nào mình không thấy Chúa đâu cả v.v... rồi cảm ơn Chúa, xin lỗi Chúa, xin ơn bình an ngủ ngon trong tay Chúa và một ngày mai mới đầy ân sủng trong khóa...Từ giờ này chúng tôi phải tỉnh lặng hoàn toàn..

Nói tới im lặng là tôi thấy sợ rồi, tưởng đến gặp người xa lạ thì mình tha hồ làm quen, thăm hỏi trò chuyện chứ. Mới gặp nhau, giới thiệu nhau xong, chỉ mới thăm hỏi vài người trong giờ ăn tối thôi, bây giờ lại phải giữ im lặng. Cái miệng của tôi chỉ muốn mở ra, cái lưỡi ngứa ngáy quá chừng, tôi nháy mắt với con bạn, thì ra nó cũng một ý nghĩ như mình...song vì thấy mọi người ai cũng lặng lẽ âm thầm về phòng và đi ngủ mỗi người một phòng rồi thì nói chuyện với ai???

Sáng thức dậy, theo thói quen cái miệng của tôi toang toác gọi con bạn phòng kế bên liền bị ngay một bác lớn tuổi đưa ngón tay trở lên miệng ra hiệu im lặng. Tôi đành tiu nghỉu như mèo bị cắt tai, nắm tay con bạn lặng lẽ đi vào nhà nguyện.

Giờ kinh sáng chúng tôi cầu nguyện với Thánh Vịnh. Mọi người chia hai tốp để đọc từng đoạn, sau đó câu nào

đánh động tâm hồn mình thì mình đọc to lên cho mọi người cùng lắng nghe mà suy gẫm. Trong không khí nghiêm trang mà dịu dàng của buổi kinh sáng này với những lời Thánh Vịnh ca tụng Chúa, tôi thấy đẹp quá, hay quá và cảm nhận có chút cảm xúc thánh thiêng trong lòng.

Sau đó cha Linh Hướng đọc đoạn Phúc Âm, cha khai triển hướng dẫn Lời Chúa muốn nói gì, muốn dạy gì cho chúng tôi. Một vài người dâng lời cầu nguyện tự phát rồi chấm dứt. Sau buổi kinh sáng tôi cảm nhận tâm hồn mình lắng đọng êm ả và một niềm vui kỳ lạ xâm chiếm lấy mình, tôi sung sướng ngắm nhìn những chú chim đang liu lo hót trên cành trong ánh bình minh vừa ló dạng. Chưa bao giờ tôi có được cảm giác êm đềm trầm lặng như thế.

Sau ăn sáng là tới giờ huấn đức, linh mục hướng dẫn chúng tôi 4 điều kiện phải có để làm Linh Thao được kết quả:

1/ Thỉnh lặng: Thỉnh lặng rất cần thiết cho đời sống thiêng liêng (thỉnh lặng bên ngoài để đi vào thỉnh lặng bên trong); khi thỉnh lặng như vậy để lắng nghe tiếng Chúa, để tìm Ánh Sáng của Chúa, như vậy thỉnh lặng mà tâm hồn không hề trống rỗng.

2/ Cầu nguyện: *Là nói chuyện với Chúa, tâm sự với Chúa, giải bày hết tâm tư tình cảm của mình cho Chúa, những khúc mắc trong đời sống đức tin và đời sống thường ngày v.v... * Để hiểu Chúa hơn * Để yêu Chúa hơn * Để thờ lạy * Để ngợi khen *

Để cảm ơn * Để xin lỗi * Để xin ơn (phần hồn và phần xác).

Có 2 cách cầu nguyện: 1/ *Khẩu nguyện* (đọc kinh, lần chuỗi) 2/ *Tâm nguyện* (nói chuyện với Chúa, tâm sự với Chúa)

3/ Nỗ lực: Điều này cá nhân mỗi người phải chủ động. Không ai nỗ lực thay cho ta được. Chúa chỉ đòi hỏi ta nỗ lực có 3% thôi. Linh mục sẽ là người giúp mình 2% và phần của Chúa ban cho ta đến 95%. “không Thầy các con chẳng làm được chi” (Ga 15,5)

4/ Bàn hỏi: Cha khuyên tất cả mọi tham dự viên nên gặp riêng cha để bàn hỏi những thắc mắc, những khó khăn khi cầu nguyện hay có những vấn nạn hoặc có chọn lựa quan trọng trong cuộc sống mà chưa giải quyết dứt khoát, v.v và v.v...

Tuần tự qua các bài huấn đức chúng tôi được biết * về Lịch Sử Cứu Độ,* về nền tảng đức tin Kitô giáo, * về cuộc sống tự nhiên, cuộc sống siêu nhiên, * về mục đích của cuộc sống, * về cách xử dụng tạo vật cho đúng, * về cách phân biệt những khuynh hướng lệch lạc trong đời sống, (gọi là phân biệt thần lành và thần dữ), cái nào thích và cái nào hại,* về cách giữ cho tâm hồn được bình tâm trước những đau khổ và sóng gió cuộc đời như thế nào ...

Cứ tuần tự như thế trong ba ngày trọn dự khóa Linh Thao, con chìm đắm trong sự hướng dẫn của cha giảng phòng và những giờ cầu nguyện với đoạn Kinh Thánh trong mỗi bài huấn đức, mà

thời giờ trôi qua thật nhanh nên chẳng có giờ để mà nói chuyện hay tán gẫu chi cả. Con bạn thân của con cũng thế.

Tạ ơn Chúa cho con được đi dự khóa này, Chúa đã dẫn đường cho con biết đi theo Chúa như thế nào, và con đã học hỏi, thu thập được thật nhiều kiến thức về Chúa, những căn bản đức tin của một người làm con Chúa. Con thích nhất là biết cầu nguyện với Kinh Thánh., giúp con biết suy niệm từng Lời Chúa vào cuộc đời mình như thế nào. Và biết làm phút hồi tâm mỗi buổi tối. Thật tuyệt vời, Chúa ơi.

Trước khi biết đến Linh Thao, con chỉ biết theo đạo là mỗi tuần đi lễ ngày Chúa Nhật và một năm xưng tội một lần, ăn chay hai ngày thứ tư lễ tro và thứ sáu Tuần Thánh là đủ bổn phận., vì gia đình con vẫn sống như vậy. Khi cầu nguyện thì gia đình con chỉ quây quần đọc kinh tối, lần chuỗi xong, rồi đi ngủ.

Con rất sung sướng và cảm động nhất là Thánh Lễ Hòa Giải. Trước đó chúng con đã được cha giảng giải thế nào là tội trọng, tội nhẹ và hướng dẫn cầu nguyện với bài Phúc Âm “*Hai Đứa Con Hoang Đàng*” hay nói cách khác “*đoạn Phúc Âm Người Cha Nhân Hậu*” . Với tâm tình khao khát được gặp Chúa, hãy cầu xin liên li với Người để sẵn sàng sám hối. Chúng con được xưng tội trong không khí thật lắng đọng, trang nghiêm trong nhà nguyện, từng người đến tòa giải tội diện đối diện với linh mục, trong khi các tham dự viên cùng cầu nguyện cho linh mục xá giải và tội

nhân qua tiếng nhạc Thánh Ca êm dịu không lời...

Cuối Thánh Lễ chúng con ôm chúc bình an cho nhau với những giọt nước mắt thật hạnh phúc...nước mắt dạt dào vui sướng vì được Chúa chữa lành và được gặp gỡ Ngài. Tạ ơn Chúa và ngợi khen Ngài.

Nhờ đi Linh Thao, bây giờ con mới thấy mình làm con Chúa thật hạnh phúc biết bao khi mình nhận ra Chúa yêu thương mình vô cùng và Ngài cũng đòi hỏi mình yêu Ngài hết tâm hồn, hết trí khôn, hết sức lực. Còn gì sung sướng hơn khi mình yêu và được yêu lại, phải không ạ. Con cảm thấy tâm hồn của mình có một niềm vui sâu lắng. Con và con bạn cứ nhìn nhau cười hoài, vì trong tâm hồn chúng con đang cùng hợp ca bản “*Tâm hồn tôi tung hô Chúa...tung hô Chúa .. í.. a a...a... thần trí tôi mừng vui...*”

Con cảm ơn bố mẹ và gia đình đã cho con tình thương yêu đầm ấm mà con thấy là đủ, nhưng bây giờ con nhận biết được một tình yêu đầm ấm hơn từ Thiên Chúa nên hạnh phúc trong con được nhân lên gấp bội phần.

Con cảm ơn cha giảng phòng đã bỏ nhiều thì giờ, công sức từ USA đến và rất kiên nhẫn giúp cho linh hồn chúng con được dồi dào Ôn Thánh Chúa để biết sống đạo cách tích cực hơn, yêu Chúa hơn qua những người anh em bên cạnh mình. Xin Thiên Chúa ban cho cha ơn khôn ngoan và sức khỏe để rao truyền Lời Chúa cho mọi người.

Xin cảm ơn ban tổ chức khóa Linh Thao thật chu đáo, lo cho chúng tôi từ cây viết, giấy ghi chép, in tài liệu, nến thắp khi cầu nguyện trong nhóm nhỏ, và trong Thánh Lễ Hòa Giải cho từng cá nhân. Cảm ơn các Sơ Nhà Dòng rất quảng đại trong mọi yêu cầu của chúng con, Sơ nhà bếp thật là dễ thương đã tỏ lộ tình bác ái trong phục vụ bằng cách hết sức cố gắng nấu các món ăn Á Châu cho chúng con. Cảm ơn tất cả tham dự viên thật ưu ái và ân cần nâng đỡ nhau học tập thao luyện linh hồn trong 3 ngày này, dù dù mọi lứa tuổi trong một khóa mà không có khoảng cách ngăn trở nào giữa tuổi tác, trái lại tình thân giữa mọi người gắn bó hơn lên.

Một tham dự viên





Dây là lời của ông Tobit dạy con trai Tobia.

Ông Tobit là người công chính, một lòng kính sợ Đức Chúa, ông sống rất quảng đại và bác ái, „Tôi là Tobit, tôi đã từng ăn ở theo sự thật và lẽ ngay suốt ngày đời tôi. Tôi từng rộng tay bố thí cho anh em và đồng bào tôi, những người cùng đi đày với tôi qua xứ Ninive, ở xứ Atsua“ (Tb 1, 3). Ông có lòng thương xót người chết trong số đồng bào của ông (dân Israel) bị vua xứ Ninive là Samanexe giết chết và quăng thây ra ngoài thành, ông đi lấy trộm xác, rồi khâm liệm, chôn cất tử tế, mặc dầu gặp nhiều khó khăn và bị chế riễu.

Dưới thời vua Exa-khat-don, ông trở về quê nhà và một ngày kia ông bị mù vì phân chim se -sẻ rơi vào mắt, mù lòa đã 4 năm nên ông sống trong buồn phiền khổ sở quá đỗi, bị mọi người cười nhạo, châm biếm và nhục mạ, vì cho rằng ông đã sống tốt lành như thế thì tại sao Chúa của ông để cho ông chịu khổ sở như vậy. Vợ ông cũng trách móc ông: “Các việc bố thí của ông ở đâu? Các việc nghĩa của ông đâu cả rồi?

Đó, ai cũng biết là ông được bù đắp như thế nào rồi!” (Tb 2, 14b) Không những người đời chê bai chế riễu mà ngay cả người đầu ấp tay gối của mình cũng nhiec móc, khi mình lâm vào cảnh khốn cùng. Ông chịu đựng không nổi, ông xin Chúa cho ông được chết; “Lạy Chúa, xin truyền lệnh cho con được giải thoát khỏi số kiếp gian khổ này. Xin để con ra đi vào cõi đời đời. Lạy Chúa, xin đừng ngoảnh mặt không nhìn con. Quả thật, đối với con, thà chết còn hơn suốt đời phải nhìn thấy bao nhiêu gian khổ và phải nghe những lời nhục mạ“ (Tb3, 6b). Cầu nguyện xong ông gọi Tobia lại và dạy bảo con trai như lời trần trời:

1/ Kính sợ Chúa: „Con ơi, con hãy tưởng nhớ Đức Chúa mọi ngày, đừng có ụng phạm tội và làm trái mệnh lệnh của Người. (Tb 4, 3)

2/ Sống hiếu thảo: „Con hãy chôn cất cha cho tử tế. Hãy thảo kính mẹ con và đừng bỏ rơi người bao lâu người còn sống. Con hãy ăn ở đẹp lòng người và đừng làm điều chi phiền lòng người cả. Nay con, con phải nhớ rằng mẹ con đã phải trải qua bao nỗi ngặt nghèo vì con, khi con còn trong dạ mẹ. Khi người mất con



hãy chôn cất người bên cạnh cha, trong cùng một phần mộ. (Tb 4, 4)

3/ Sống chân thật: *Hãy thực thi công chính suốt mọi ngày đời con và đừng đi theo nẻo đường bất chính, vì những ai sống theo sự thật thì sẽ thành công trong sự nghiệp của mình. (Tb 4, 5-6)*

4/ Sống bác ái: *„Con hãy dùng của cải bố thí cho tất cả những ai thực thi công chính, và khi bố thí mắt con đừng có so đo. Đối với ai nghèo khổ, con đừng ngoảnh mặt làm ngơ, để rồi đối với con, Thiên Chúa cũng sẽ ngoảnh mặt làm ngơ. Tùy con có bao nhiêu, hãy cho bấy nhiêu; có nhiều thì cho nhiều, có ít thì đừng ngại cho ít. Như thế là con tích trữ vốn liếng vững chắc cho những ngày gian nan. Thật vậy, việc bố thí cứu con khỏi chết và không để rơi vào cõi âm ty. Vì trước nhan Đấng Tối Cao, của bố thí là một lễ vật quý giá cho những ai làm việc bố thí. (Tb 4, 7-10)*

5/ Hãy yêu thương anh em ruột thịt: *“Hỡi con, hãy yêu thương anh em con, và lòng con chớ coi rẻ anh em con, cũng như con trai con gái của dân tộc con, mà không tìm vợ trong số những người ấy. (Tb 4, 13 a)*

6/ Tránh kiêu ngạo và chăm chỉ: *“Thật vậy, kiêu ngạo sinh ra đồ vỡ và bất hòa, và ở đừng đưa tới túng thiếu và nghèo mạt, vì ở đừng là mẹ của đói khát” (Tb 4, 13b)*

7/ Sống công bằng và sòng phẳng: *„Bất cứ ai đã làm việc cho con, thì tiền công của người ấy con không được giữ lại qua đêm trong nhà, nhưng phải trả ngay cho họ. Nếu con làm tội Thiên Chúa, Người cũng sẽ trả công cho con. Nay con, hãy cẩn thận trong mọi việc con làm*

và hãy tỏ ra con nhà gia giáo trong mọi cách ăn thói ở của con. “ (Tb 4, 14)

8/ không say sưa: *Điều gì con không thích thì đừng làm cho ai cả. Đừng uống rượu đến say sưa, cũng đừng lấy việc say sưa làm bạn đường của con. (Tb 4, 15)*

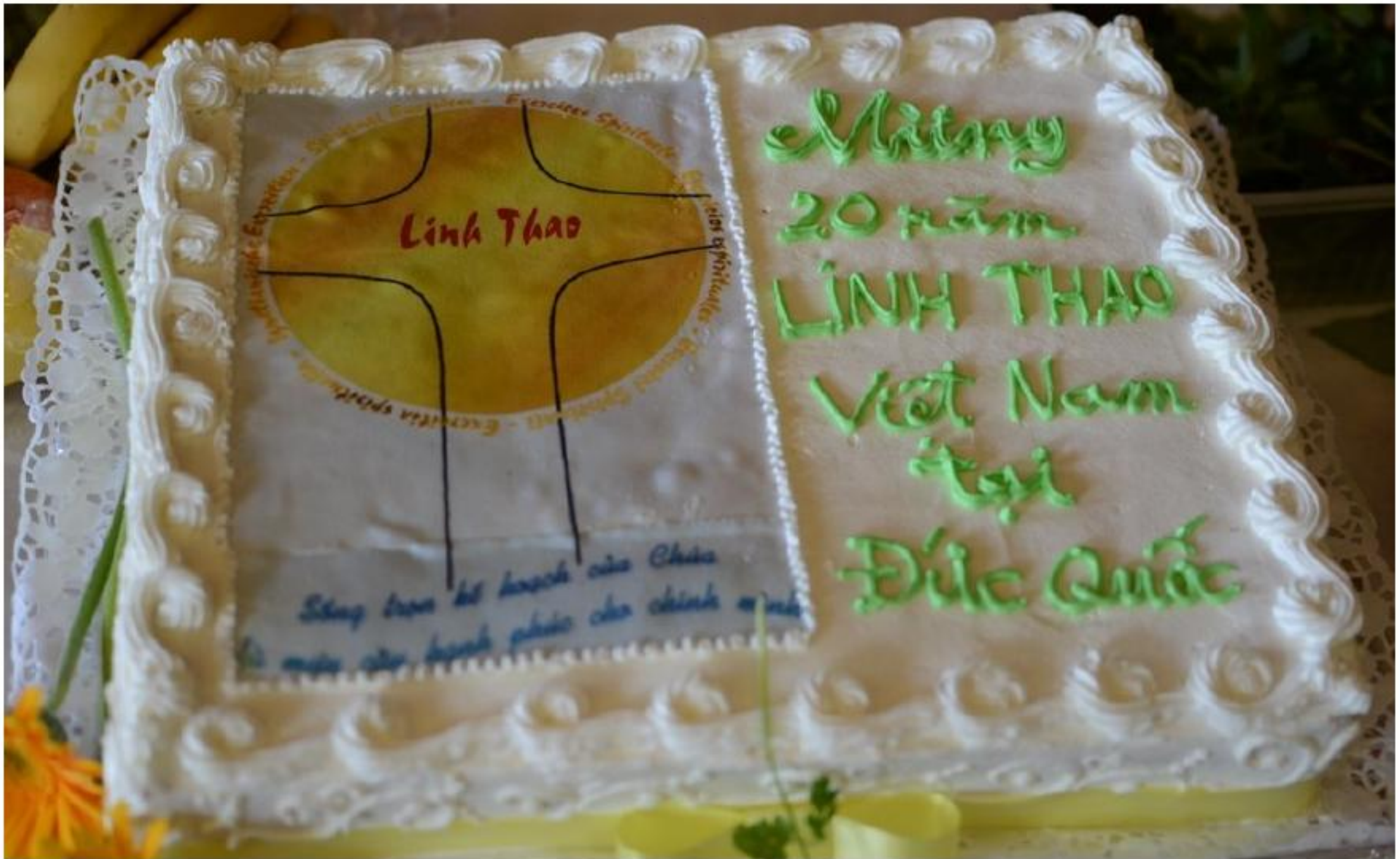
9/ Tránh dâm ô: *„Này con, hãy tránh xa mọi thứ dâm ô....“ (Tb 4, 12a)*

10/ Hãy tìm người khôn ngoan bàn hỏi: *„Biết ai khôn ngoan thì tìm đến mà bàn hỏi và chớ coi thường bất cứ lời chỉ giáo nào hữu ích. Hãy chúc tụng Đức Chúa là Thiên Chúa mọi lúc; hãy xin Người dạy cho con biết theo nẻo chính đường ngay và giúp con thành công trong mọi đường đi nước bước cũng như mọi toan tính của con. Thật vậy không phải dân nào cũng có khả năng suy xét, nhưng Chúa mới làm cho họ khả năng suy xét đúng, và cũng chính Người hạ xuống tận âm phủ, nếu Người muốn. Và giờ đây, hỡi con, hãy ghi nhớ các mệnh lệnh ấy, và ước chi đừng bao giờ chúng bị xóa nhòa trong lòng con. (Tb 4, 18-19)*

Lời Thiên Chúa qua miệng của ông Tobit dạy chúng ta, những người con của Chúa, vì Ngài hằng yêu thương và hằng chăm sóc dân của Ngài đến từng gia đình, từng cá nhân, Ước mong chúng ta biết đón nhận món quà quý giá này để thực hành trong cuộc sống, là chúng ta đáp trả Tình Yêu vô biên của Ngài trao cho chúng ta.

NTT





*Hai mươi năm chẵn Linh thao
Gieo vào Đức Quốc ngọt ngào hương bay
Hân hoan mừng kính hôm nay
Tạ ơn Thiên Chúa no say ân tình.*

Vâng, đúng như thế! sáng hôm nay khóa cắm phòng Linh Thao 5 ngày vừa kết thúc. Hơn 60 Anh Chị Em Nhóm Y-Nhã Đức Quốc, cùng những ACE. nhóm Tin Yêu đến từ Vương Quốc Bỉ, Chị Ngọc Ánh đại diện Linh Thao Pháp Quốc đến từ Paris, LM.GB. Nguyễn Ngọc Thế SJ đến từ Vương Quốc Đan Mạch, LM. Ts. Phêrô Nguyễn Trọng Quý (linh hướng nhóm) cùng với LM. giảng phòng Nguyễn Thế Minh SJ hiệp dâng thánh lễ đồng tế long trọng để mừng Linh Thao Đức quốc tròn 20 mười tuổi.

HẠT GIỐNG LINH THAO

20 năm từ ngày hạt giống "Linh Thao" 1 phương pháp "thao luyện tâm linh" sống theo linh đạo của thánh I-Nhã (đấng sáng lập dòng Tên) được gieo vào Đức Quốc cho người Công Giáo Việt Nam tại Đức hôm nay đã nở rộ, mà chúng tôi hiệp dâng thánh lễ mừng kính tròn 20 tuổi hôm nay.(1992-2012)

Tôi nhớ năm 1992 là khóa Linh thao tiên khởi ở Đức Quốc do LM. Micae Nguyễn Thế Minh SJ.

hướng dẫn rất tốt đẹp. Từ đó anh chị Sao Tiệt đứng làm đầu tàu tổ chức cho ACE. chúng tôi hằng năm có những khóa tĩnh tâm Linh Thao. Từ những hạt giống này cứ phát triển lần và lớn lên để có thêm những hạt giống tốt nồng cốt duy trì và phát triển thêm lên, thậm thoát mà đã 20 tuổi tròn. 20 tuổi là tuổi trưởng thành. Vâng! 20 năm Linh Thao ở Đức Quốc nay cũng đã trưởng thành, đã cao lớn, và đã khá vững mạnh. Vì được khá nhiều Cha Tuyên Úy Việt Nam của những vùng ủng hộ cũng như các Ngài đứng ra tổ chức, hoặc cộng tác nâng đỡ để cho ACE. trong nhóm Y-Nhã đứng ra tổ chức. Nay đã được 20 tuổi nên hằng năm có nhiều khóa với nhiều LM. dòng Tên đến giúp. Điển hình như LM. Giuse Nguyễn Trọng Tước SJ, Hoàng Tiến Đoàn SJ. LM. Elizalde Thành SJ. v.v...

LINH THAO KẾT NỤ ĐƠM HOA

Năm nay 2012 để mừng kỷ niệm 20 năm tròn nhóm cũng quyết định mời LM. Micae Nguyễn Thế Minh SJ. là người đã giảng khóa đầu tiên 1992 ở Đức hướng dẫn khóa 5 ngày để nhớ lại cái thửa ban đầu lưu luyện ấy!... Vì nếu không có cái thửa ban đầu lưu luyện ấy... thì không có ngày mừng 20 năm hôm nay.

Lần này, rất tiếc rằng tôi không thể tham dự khóa tĩnh tâm Linh Thao 5 ngày được như

mong muốn vì bận nhiều công tác khác. Nhưng hôm nay ngày bế mạc khóa và mừng ngày kỷ niệm thứ 20 của ACE. nhóm Y-Nhã. Tôi đã nhất quyết lái xe 500 Km để về tham dự thánh lễ và tiệc mừng tại Schönstatt-Zentrum Marienpfalz Herxheim nơi hành hương Đức Mẹ (Sẽ viết 1 bài về Đức Mẹ nơi đây vì rất yêu mến ảnh Đức Mẹ này) đây là một địa điểm cho tĩnh tâm rất lý tưởng.

Hôm nay tuy rằng đã cuối hè, nhưng vẫn chưa nhạt nắng, thời tiết rất đẹp và ấm áp. Tôi tới nơi vào lúc 11 giờ, gặp lại rất nhiều những khuôn mặt thân thương vui mừng hơn hờ của mọi người làm cho tôi thấy phấn khởi ngay. Quãng đường xa xôi 5 tiếng đồng hồ lái xe trên xa lộ mệt mỏi bỗng tan biến mất tiêu, và cùng nhau bắt tay vào công việc ngay vì chỉ còn 1 giờ nữa là thánh lễ bắt đầu. (Nói cho oai vậy chứ Những ACE. tới trước và ở gần hơn và nhóm "Tin Yêu" đã sửa soạn gần xong cả rồi, tôi chỉ làm thợ vịn một chút để ăn có vậy mà.)

12 giờ thánh lễ đồng tế bắt đầu trong tâm tình trang nghiêm và vô cùng sốt sắng, mọi người cùng hát với cả tâm hồn trong tin yêu và hân hoan.

LM. GB. Nguyễn Ngọc Thế SJ. công bố Tin Mừng Thánh Marcô 7, 31-37: "Khi ấy, Chúa Giêsu từ địa hạt Tyrô, qua Sidon, đến gần biển Galilêa giữa miền thập tỉnh. Người ta đem một kẻ câm điếc đến cùng Người và xin Người đặt tay trên kẻ ấy. Người đem anh ta ra khỏi đám đông, đặt ngón tay vào tai anh và bôi nước miếng vào lưỡi anh ta. Đoạn ngước mặt lên trời, Người thờ dài và bảo: "Ép-pa-tha!" (nghĩa là: "Hãy mở ra!"), tức thì tai anh ta mở ra, và lưỡi anh ta được tháo gỡ, và anh nói được rõ ràng...



Linh Thao

HOA QUA CỦA LINH THAO

Cha Nguyễn Thế Minh SJ. chia sẻ Bài Phúc Âm (Mc 7, 31 - 37) Tôi nhớ được mấy chi tiết mà LM- Nguyễn Thế Minh SJ. đã chia sẻ với các ACE. bế mạc khóa 5 ngày hôm nay.

Chúng ta là con cái Chúa, Ngài đã dạy chúng ta, và Ngài đã cho chúng ta, nhưng không phải trong chúng ta ai cũng biết nhận lấy. Vậy chúng ta hãy đến mà lãnh nhận. Ở đâu? _ Thừa ở nhiều lắm! nhưng những khóa Linh Thao thì chúng ta sẽ dễ đón nhận được hơn. Vì sao? Thừa vì tới đây chúng ta được huấn luyện cách lắng nghe được "Tiếng Ngài" vậy xin "hãy đến" nghe, để được dạy cách hiểu lời Ngài, và làm cho chúng ta biết để cảm, và lãnh nhận. Các ACE. đã thao luyện 5 ngày nay trong Linh Thao, đã tìm gặp lời Ngài trong thinh lặng, đã nghe được, đã học, nhìn, và hiểu được Lời Chúa rồi.

Vậy thì hôm nay như lời Chúa dạy

Thứ nhất: tôi muốn rằng từ giờ này các bạn hãy mở mắt mình ra nhìn rõ tha nhân cần gì nơi các bạn. Để các bạn chia sẻ những cái nhìn cảm thông với tha nhân. Chỉ có cái nhìn cảm thông thì ơn Chúa mới có ở trong ta.

Thứ hai: các bạn từ hôm nay hãy biết mở tai ra, để nghe được Lời Chúa qua tha nhân, để nghe, hiểu được những người thân quanh mình đang cần mình những gì? Chỉ có nghe rõ ràng mạch lạc nhận nài thì mới hiểu được Lời của Ngài qua tha nhân mà thôi.

Thứ ba: các bạn hãy biết mở miệng lưỡi mình ra đúng lúc, để chia sẻ với họ những cái họ đang rất cần nghe những lời cảm thông của ta. Chỉ có lời nói đúng lúc cần nói, thì lời nói Ngài ban cho ta mới có giá trị cao, và đưa đến kết quả tốt đẹp nhất.

Thứ tư: Cả 3 điểm trên đều phát xuất từ cái tâm yêu thương, vì chỉ có cái Tâm Đẹp! thì mới nở ra muôn cái đẹp. Cái Tâm Đẹp! mới phát ra lời nói đẹp. Cái Tâm Đẹp! mới nghe được rõ ràng những lời hay ý đẹp và bổ ích. Cái Tâm Đẹp! mới chuyển tải qua bàn tay ta ra để nâng đỡ anh chị em mình được, và ơn lành thánh Ngài phát ra cho ta sẽ đẹp mãi trong cuộc đời.

Những lời nguyện giáo dân lên Thiên Chúa bộc phát xin cho Quê Hương mau thoát ách nô lệ thần dữ, thoát cảnh đau thương bóc lột nhau. Cho các đảng bậc trong giáo hội Việt Nam được ơn can đảm và khôn ngoan theo con đường của Chúa để diu dắt đoàn chiên của Chúa trao và biết hy sinh để bảo vệ Giáo dân của mình. Cho ĐGH, cho hội thánh, cho nhóm, cho những người nhóm viên vắng mặt, những người cô đơn, đau yếu, những linh hồn, v.v..

TIỆC MỪNG 20 VÀ CHIA SẺ

Sau thánh lễ quý Tu Sĩ và mọi người sang hội trường khang trang để chung vui bữa tiệc mừng Linh Thao Đức Quốc tròn 20 tuổi. LM. Tiến sỹ Phê rô Nguyễn Trọng Quý linh hướng của nhóm Y-Nhã Đức Quốc chia sẻ cảm tưởng với quý tu sỹ và mọi người quãng đường dài suốt 15 năm qua, ngài luôn đồng hành cùng nhóm cho tới hôm nay. Ngài nói thêm từ ngày ngài đi "Linh Thao" tới giờ bỗng dưng! nhiều người khen Ngài giảng hay và hùng hồn ra. (cái này thì rất đúng)

Anh Chị Sao Tiết là người tiên khởi đã tổ chức Linh Thao từ năm 1992 tới nay, vẫn luôn miệt mài trung kiên, và hy sinh vun trồng để cho Linh Thao tới nay đã được lớn mạnh, Anh Sao đã tường thuật lại tiến trình Linh Thao Đức Quốc.

LM. GB. Nguyễn Ngọc Thê SJ. đang quản xứ Đan Mạch và là Tuyên Úy cho người Công Giáo Việt Nam tỵ nạn cộng sản sang

tham dự, ngài chia sẻ và ước mong mỗi ngày "Linh Thao" theo Linh Đạo của thánh Y-Nhã dòng Tên của Đức cũng như của Âu Châu mỗi ngày mỗi phát triển hơn lên. Ngài cũng hy vọng trong tương lai gần sẽ có liên nhóm Linh Thao Âu Châu trong đó sẽ có cả Đan Mạch tham dự. Đây là một ước mơ đẹp mà chúng tôi thấy có thể thực hiện được. Vì đã có vài lần chúng tôi đã tổ chức Bỉ - Đức- Anh họp mặt chung rồi. Hy vọng lần tới sẽ có thêm Pháp và Đan Mạch nữa, mong ngày đó lắm thay!..

Các ACE. Linh Thao nhóm "Tin Yêu" từ Vương Quốc Bỉ hôm nay đã sang 12 người tham dự, giúp đỡ, đóng góp, và chia sẻ, cũng như chị Ngọc Ảnh từ Pháp Quốc làm cho chúng tôi nhóm Y-Nhã Đức Quốc rất phấn khởi và tri ân.

Để chấm dứt bài viết này chúng tôi Nhóm Linh Thao Y-Nhã Đức Quốc xin tri ân tất cả các ACE. đã đến giúp đỡ chung vui, và chia sẻ. Cảm ơn Quý LM. Tuyên Úy, Quý LM. dòng Tên và đặc biệt là cha Linh Hướng. Tạ ơn Chúa đã ban cho một thánh lễ tạ ơn và Sinh Nhật tròn 20 tuổi của Linh Thao nhóm Y-Nhã Đức Quốc thật tốt đẹp.

Tôi lái xe về tới nhà là gần nửa đêm nhưng lòng tràn đầy hân hoan trong ơn nghĩa Chúa nên xin TẠ ƠN NGÀI VỚI NHỮNG HOA THƠM TRÁI NGỌT VÀ ĐẸP TƯƠI CỦA LINH THAO.

Thanh Sơn 09.09.2012



20 năm Linh Thao
Cô lọ lem ngày nào
Em bây giờ duyên dáng
Để thương lòng nôn nao!

20 tuổi ngọc ngà
Yêu thương đầy thiết tha
Con đường tình D-nhã
Đẫn bước ta về nhà

20 năm Linh Thao
Từ khi em bước vào
Con đường tình yêu dấu
Rung nhịp tim lao xao

20 tuổi ngọc ngà
Đẹp như "diễm tình ca"
Trái xuân tình mọng chín
"Linh thao" ở trong ta

20 năm Linh Thao
Năm tay Anh thì thảo
Em yêu "Chàng" ngây ngất
Đang trái tim em trao

20 tuổi ngọc ngà
Ơn Cha đầy nguy nga
Muôn giàu sang... đang có
Xin cảm tạ ơn Cha...

20 năm Linh Thao
Nàng "Tin Yêu" đón chào
Tiếng "Vòng Tay Thân Ái"
Ấm áp Người ban trao

20 năm tuổi đời
Linh thao đẹp muôn nơi
Em bây giờ đã lớn
Hăng say bước vào đời

20 năm Linh Thao
Ném trái thơm ngọt ngào
Con đường tình D-nhã
Đi nhau bước lên cao

20 năm tuổi đời
Niềm vui lắm đầy vơi
"Linh Thao" mừng sinh nhật
Đan tay tạ ơn Trời

20 tuổi ngọc ngà
"Linh Thao" giờ nở hoa
Bao nụ xinh vừa hé
Khoe duyên thắm mặn mà

20 năm tuổi đời
Tình ta thắm nhiều nơi
Với người tình yêu dấu
Đi nhau bước tuyệt vời!

20 tuổi ngọc ngà
"Linh Thao" đẹp kiều sa
Đang lời kinh trầu mến
Duyên dáng tạ ơn Cha

20 năm tuổi đời
Năm tay đi nhau tới
Con đường tình "Linh Thao"
Xin cảm tạ ơn Trời...

Trầm Hương Thơ

Giờ bên Thầy

T

hãy yêu dấu của con,

Năm nay đi linh thao mà con chưa ghi được lời nào trong „nhật ký tĩnh tâm“ như thường khi con vẫn làm trong các khóa linh thao.

Con vẫn nhớ những giây phút êm ả bên Thầy trong giờ thông dong, quỳ chiêm ngắm Thầy yêu dấu trong Mặt Nhật, được đặt trên chiếc bàn nhỏ, trước ngọn đèn châu trong căn phòng ấm cúng này. Nơi đây con nhớ đến mầu nhiệm Thánh Thể, mà mỗi ngày vẫn được tái diễn qua lời truyền phép của linh mục chủ tế, người đại diện Thầy trang trọng kính cẩn cử hành, để bánh và rượu trở nên Mình và Máu của Thầy hiện diện và hiện diện trong hình bánh, để ở với chúng con mọi ngày cho tới tận thế.

Thánh Thể là Hồng Ân Thiên Chúa ban cho loài người, là món quà vô giá thể hiện Tình Yêu Thương vĩnh viễn của Ngài ban cho chúng con, cho toàn thể nhân loại. Nơi đây, vì yêu thương, Trái Tim Thầy luôn mở rộng để đón nhận tất cả nhân loại, cho dù nhân loại đầy tội lỗi... dù hàng ngày Thầy vẫn bị loài người chúng con đóng đinh, sỉ nhục và phản bội Thầy bằng những cử chỉ dối trá, tham lam, giận dữ, gian manh, ăn chặn, giết người, bắt công, bách hại...

Trong ba ngày tĩnh tâm theo phương pháp linh thao của

Thánh Inhazio Loyola, linh mục đang giúp chúng con gặp gỡ Thầy qua Lời Thầy do Thánh Sứ Marco ghi lại. Thầy đã thắp lên cho chúng con một ngọn lửa tin yêu, cách riêng cho chính con, và con tự nhủ, phải giữ gìn ngọn lửa này để luôn sưởi ấm tâm hồn mình và để mang hơi ấm đến cho anh chị em con, những người ở ngay bên cạnh con, những người ở xa con, những người mà Thầy cho con gặp gỡ họ...

Nghĩ đến anh chị em, đến tha nhân con lại nhớ năm vừa rồi con đi dự một khóa tĩnh huấn ba ngày Cursillo. Với tôn chỉ „*một tay nắm Chúa, một tay nắm anh em*“ của Phong Trào Cursillo, ba ngày hồng ân đó con cũng học được nhiều điều hay, nhiều điều rất ích lợi cho đức tin của con, mà điều con ghi nhớ nhất là tinh thần phục vụ của các anh chị em đi trợ tá khóa. Các anh chị phục vụ mọi người với một tâm tình quảng đại, đầy lòng nhân ái, và kiên nhẫn dịu dàng trong từng cử chỉ, từng lời nói. Có phải giây phút này Thầy nhắc nhở con, hãy học gương phục vụ đó mà thực hành nắm tay anh chị em để giới thiệu với Thầy. Thầy ơi, muốn được như vậy thì chính con phải học tập nhiều với Thầy về tình yêu thương, về lòng từ bi, về sự từ bỏ mình và nhất là phải luôn ở trong Thầy như Lời Thầy ở trong con. Từ bỏ những tội lỗi trong con người yếu hèn của con. Xin Thầy giúp con để con biết làm đẹp lòng Thầy.



Thầy ơi! Ngày xưa, cách đây 2000 năm, thời của Thầy đang sống và đi rao giảng, Thầy cũng gặp bao nhiêu là khó khăn, bao sự hiểu lầm, bao sự ganh ghét, đố kỵ đến nỗi họ muốn giết Thầy, Thầy có buồn không khi Thầy bị treo trên cây thập tự thì môn đệ của Thầy cũng bỏ Thầy mà chạy tán mát. Ngày nay chúng con, những đứa con của Thầy cũng bỏ Thầy mà tán mát khắp nơi. Xin Thầy đưa chúng con về hiệp nhất với Thầy và ở trong Thầy, Thầy nhé.

Treo trên thập tự, hình ảnh này làm lòng con quặn đau Thầy ơi, Thầy tinh tuyền vô tội mà Thầy chịu để cho thế gian lên án, sỉ nhục, đánh đòn, bêu rếu suốt đoạn đường vác cây thập tự. Hình phạt này để quốc Roma chỉ dành cho người nô lệ, họ coi Thầy như nô lệ, Thầy hạ mình đến vô cùng tận, Thầy hủy mình ra không, „*Thầy bị đâm vì chúng con phạm tội, Thầy bị nghiền nát vì chúng con lỗi lầm, Thầy chịu sửa trị để chúng con được bình an, Thầy mang thương tích để cho chúng con được chữa lành*“. (Is 53, 5)

Thầy ơi, người Do Thái cho cái chết của Thầy trên thập tự là một sự ô nhục, dân ngoại thì

coi đó là một cái chết điên rồ, ngu xuẩn, nhưng Chúa Cha công nhận đó là sự vinh hiển, sự khôn ngoan của Thầy. (ICr, 1,24)

Họ nghĩ như thế vì họ không biết được đó chính là mầu nhiệm cao cả mà chỉ có Thiên Chúa, Đấng tạo thành trời đất muôn vật mới làm được, Đấng yêu nhân loại đầy tội lỗi và muốn cứu nhân loại, nên sai

Thầy đến thế gian này mà chịu khổ hình, chịu chết và sống lại để cứu độ tất cả chúng con.

Con người trong thế giới ngày nay họ không cần Thiên Chúa, họ say mê của cải, danh vọng, nên họ đánh mất đi sự thẳng thắn, chân thật, tinh khiết của lương tâm con người nên trái tim họ trở nên chai đá, vì thế sự ác lan tràn khắp mặt đất.

Con xin Thầy ban cho họ ơn nhận biết được Tình Yêu của Thiên Chúa, biết đến sự hiện diện của Thầy ở thế gian này vì chính nhờ Thầy mà trái đất này trở nên nhân ái hơn, đẹp đẽ hơn và có ý nghĩa nữa, phải không Thầy yêu dấu của con. Thầy ơi, con yêu Thầy, con yêu Thầy ...

Elisabeth Nguyễn

Ơ
I
Y
C
A
U
N
G
U
Y
E
N





Tôi sinh ra trong một gia đình “thường thường bậc trung” và lớn lên trong tình yêu thương của ba mẹ tôi. Gia đình chúng tôi rất hạnh phúc, mặc dầu ba tôi thường vắng nhà vì ông là một sĩ quan trong Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa. Mẹ tôi là một giáo viên dạy giỏi, xinh đẹp, duyên dáng và đảm đang. Tôi rất thương ba mẹ và các em. Trong một trận chạm trán khốc liệt với bộ đội miền Bắc, cha tôi đã hy sinh vì Tổ Quốc, nên mới 8 tuổi tôi và hai em kế đã trở thành trẻ mồ côi.

Biên cô tháng 4.1975 ập đến. Mẹ con tôi sống thật khốn đốn, nhưng vì mẹ tôi là cô giáo dạy giỏi nên được lưu dụng, tiếp tục dạy học trong trường xã hội chủ nghĩa. Ngoài giờ dạy học mẹ tôi còn phải thức khuya làm bánh bán để kiếm thêm tiền chi dụng trong nhà, chứ lương giáo viên thời nay không đủ chi dùng như trước năm 1975. Nhìn mẹ vất vả tôi thương mẹ nhiều hơn, vì thế ngoài giờ đi học, về nhà tôi phụ mẹ tất cả những việc lặt vặt trong nhà.

Năm tôi 12 tuổi, mẹ tôi tái giá với một đồng nghiệp cùng cảnh ngộ. Tôi không bằng lòng, tôi không muốn mẹ chia sẻ tình thương cho ai, tôi giận mẹ, bỏ ăn bỏ uống nhiều ngày, mặc cho mẹ tôi năn nỉ, tôi chỉ muốn mẹ là của chị em tôi, phải dành

hết tình thương cho chị em tôi.

Chúng tôi dọn về ở nhà của người cha kế. Nhà cửa rộng rãi đầy đủ tiện nghi hơn,. Tôi ghét người cha kế thậm tệ, mặc dầu ông rất tử tế với tôi, thương yêu các em của tôi vì ông không có con, hai năm sau mẹ tôi sinh một em trai rất dễ thương, cha kế tôi càng thương yêu chiều chuộng mẹ tôi nhiều hơn. Mỗi khi nhìn cả nhà vui vẻ đùa giỡn cười vui với em bé, tôi thấy tủi thân, vì cho rằng mọi người hạnh phúc quá mà bỏ rơi tôi. Tôi âm thầm chịu đựng và khóc thầm mãi nên tình yêu mẹ biến ra hận thù lúc nào không biết.

Năm 15 tuổi, tôi theo gia đình người bạn đi vượt biên mặc dù mẹ tôi hết sức ngăn cản vì thương tôi nhỏ nhít, thân gái dặm trường một thân một mình nơi xứ lạ quê người, hơn nữa còn gặp nhiều nguy hiểm khi lênh đênh trên biển cả, mà sự ra đi mạo hiểm này thì cảm chắc chín phần chết, may mắn thì chỉ một phần sống. Mặc cho mẹ tôi khóc lóc năn nỉ thế nào tôi cũng nhất quyết ra đi với gia đình người bạn có ghe, cho tôi đi không phải trả tiền.

Đến bến bờ bình an, tôi được định cư ở một quốc gia giàu mạnh Tôi chỉ một lần thư về báo cho mẹ tôi và các em biết tin. Những thư của mẹ tôi từ ở

quê nhà gửi qua tôi không hề hồi âm. Tôi đoạn tuyệt hẳn với gia đình. Tôi được tự do một mình, lại đang tuổi vừa mới lớn tôi sung sướng thỏa thích muốn làm gì thì làm, tôi được học hành, được vui chơi thỏa thích.

Mười năm sau khi định cư, tôi lập gia đình với một thương gia giàu có, chàng cho tôi quản lý một xí nghiệp, tôi rất hài lòng với cuộc sống quá đầy đủ này, rồi lần lượt hai đứa con ra đời. Sống trong nhung lụa, giao thiệp với giới thương gia giàu có tôi rất hãnh diện nhưng lại mang chút mặc cảm vì chồng mình không lịch sự, không sang cả như họ. Tôi thấy chồng mình tuy có giàu mà không có sang. Chồng tôi không biết chung diện, không biết nịnh đầm, không biết hội nhập nếp sống văn minh, không biết ăn nói văn hoa như những người khác...nên mỗi khi đi bên cạnh chồng, tôi rất bức bối và khó chịu ra mặt. Mặc dù chồng tôi rất thương yêu chiều chuộng tôi, chưa bao giờ chàng to tiếng với tôi dù khi tôi đối xử rất tệ với chàng trước mặt nhân viên và trước mặt kẻ ăn người làm trong nhà.

Dần dần mọi việc tiếp xúc, giao thiệp bên ngoài, chàng từ chối không cùng đi với tôi, để mặc tôi một mình quyết định mọi việc, tôi càng thấy thoải mái. Một hôm đi dự tiệc cưới con của người bạn, tôi rủ anh

đi cùng nhưng anh từ chối. Tôi càng khoái chí, một mình trang điểm thật kỹ, diện thật đẹp. Đứng trước gương tôi tự thấy mình còn trẻ đẹp và hấp dẫn lắm, vậy mà cứ phải đi song đôi bên ông chồng cù lần hoài thì chán cái mớ đời. Tôi hài lòng mỉm cười với mình trong gương và vui vẻ một mình đến dự tiệc.

Bước chân nhẹ nhẹ vào phòng ngủ, tôi ngỡ ngàng vì giường nệm chăn gối ngăn nắp, thẳng băng. Chồng tôi đã bỏ đi biệt luôn từ ngày ấy. Một mảnh giấy viết tay dán trên tấm gương bàn trang điểm: “Em và các con cứ ở yên trong nhà này, anh xin trả tự do lại cho em vì dưới mắt em, anh chỉ là “đũa mốc không xứng với mâm son”.

Bây giờ tôi sống thật tự do và thoải mái, tôi dành nhiều thì giờ cho các cuộc vui chơi đi đây, đi đó nhiều hơn công việc ở xí nghiệp. Những cuộc hẹn hò với các chàng trai trẻ, lịch sự, văn minh, tôi thường cùng họ lui tới vũ trường, đi ăn ở những nhà hàng nổi tiếng, vào sòng bạc để giải trí...hoặc đi du lịch những thắng cảnh nổi tiếng với hết chàng trai này tới người đàn ông khác....

Bận rộn với những thú vui trường giả tôi quên cả bổn phận làm mẹ. Các con tôi tuổi mới lớn cũng bỏ học theo bạn bè đàn đúm. Tôi xao nhãng công việc của xí nghiệp nên thu nhập thất thoát, không còn phồn thịnh như trước nữa. Vì không còn tiền bạc dồi dào chi cho các cuộc vui chơi, nên các chàng trai, trước kia tôi chiều chuộng họ, bây giờ lại phản bội tôi ngay trước mắt. Họ cặp kè với những người con gái khác

đẹp hơn tôi chắc chắn có nhiều tiền hơn tôi. Tất cả đều quay lưng lại với tôi. Tôi thất vọng, tôi chán chường, ngao ngán cho tình đời đen bạc.

Tôi buồn đau khổ hận, tôi trách đời, trách người, trách cả mẹ và em tôi, trách cái ông bố ghê, trách ông chồng hiền lành cù lần nhu nhược. Tôi chỉ còn biết một mình ôm nỗi buồn phiền với nhiều nước mắt. Trong lúc khốn đốn này tôi mới thấy cái tôi tự cao tự đại không ra gì của mình, chỉ biết yêu chuộng những bóng nhoáng bề ngoài mà làm hại cuộc sống của mình, làm cho các con ra hư hỏng.

Tôi chẳng biết làm gì cho vui nỗi sâu buồn và cô đơn trong căn nhà rộng mênh mông. Tôi lái xe lang thang ngoài đường, đi mà không biết mình đi đâu, loanh quanh mãi và không biết sao mà xe tôi lái đưa tôi đến trước ngôi giáo đường. Tôi là người công giáo mà chưa bao giờ đến nhà thờ từ ngày sống ở hải ngoại này. Tôi xuống xe, hờ hững bước chân vào nhà thờ. Thánh lễ đã gần xong. Tôi ngồi lặng lẽ trong góc hàng ghế cuối nhà thờ nhìn mọi người mà như nhìn vào khoảng không.. Tôi cứ ngồi như vậy bao lâu chẳng

biết, đến khi có người tới nói lời xin lỗi, mời tôi ra về để họ đóng cửa nhà thờ, tôi mới giật mình đứng lên. Nhìn thấy vẻ thiếu não vô hồn của tôi, chắc chị ta động lòng nên nán lại hỏi thăm tôi và khi biết tôi là con Chúa mà mấy chục năm không đến nhà thờ. Chị ta trao vào tay tôi mấy đĩa CD và nói. Em cầm lấy đem về mà nghe. Tôi cảm ơn và thần thờ ra về.

Cả tuần nay tôi không bước ra khỏi chiếc giường mà bây giờ tôi thấy nó lạnh lẽo rộng mênh mông. Bác sĩ khuyên tôi nên tịnh dưỡng một thời gian để lấy lại sức khỏe thể xác và tâm hồn. Nhưng tịnh dưỡng như thế nào bây giờ. Tôi không muốn bước ra đường, không muốn tiếp xúc với ai cả. Tôi chỉ biết nằm nhà gặm nhấm nỗi cô đơn buồn phiền và hối tiếc cho cái tôi ngu muội không biết quý trọng nhân nghĩa mà chỉ ham mê những hào nhoáng của thế gian, tôi khóc cho sự nông cạn sốc nổi của mình đã làm hại người chồng hiền lành, nhân đức... Tôi thêm một bát cháo nóng cũng không ai nấu giúp cho, tôi nhớ con, nhớ chồng, nhớ mẹ, nhớ các em... tôi chỉ biết khóc và khóc.

..... xem tiếp trang 49





Làm thế nào để đón nhận Chúa Thánh Thần?

Không có gì xác thực hơn điều này: Đó là dù chúng ta nỗ lực đến đâu, chúng ta cũng không thể tạo ra được Chúa Thánh Thần. Không phải hề cứ „lập công“ là chúng ta có được Chúa Thánh Thần. Chúng ta tuyệt đối không thể làm gì được để có thể lãnh nhận Chúa Thánh Thần. Người là một tặng ân thuần túy của Chúa Cha.

Khó khăn của chúng ta ngày nay cũng chính là khó khăn của các Tông Đồ ngày trước. Trong sứ vụ rao giảng nước Thiên Chúa, các ngài, cũng như chúng ta, rất cần Chúa Thánh Thần. Tuy nhiên, Chúa Giêsu đã chỉ cho các ngài cách thế để nhận lãnh Chúa Thánh Thần: *Các con chớ rời khỏi Jerusalem, nhưng hãy chờ đợi điều Chúa Cha đã hứa, như các con đã nghe Thầy nói. Vì chưng Gioan đã thanh tẩy bằng nước; còn các con, không mấy ngày nữa, sẽ thanh tẩy bằng Thánh Thần.... Các con sẽ chịu lấy quyền lực Thánh Thần đến trên các con. Và các con sẽ là chứng tá của Thầy ở Jerusalem, trong toàn cõi Judea, và Samaria, và cho đến tận cùng trái đất.* (Cv.1:4-7)

Chúa Giêsu đã nhắn nhủ chúng ta, „*Hãy chờ đợi*“. Chúng ta không thể nào tạo ra được Chúa Thánh Thần. Chúng ta chỉ có thể *chờ đợi* Người đến. Nhưng chờ đợi là điều mà bản tính tội nghiệp của con người chúng ta trong thời đại ngày nay cảm thấy rất khó khăn. Chúng ta không thể chờ đợi. Chúng ta chẳng thể ngồi yên. Chúng ta cảm thấy bồn chồn, nóng ruột. Chúng ta muốn bốn ba đôn đáo. Chúng ta chẳng tha chịu vất vả lao nhọc nhiều giờ đồng hồ còn hơn phải ngồi thu lu một chỗ mà bức rức ngóng chờ một điều nằm ngoài tầm tay của chúng ta, một điều mà chúng ta không biết rõ bao giờ mới đến. Nhưng chúng ta buộc phải chờ đợi; thế là chúng ta đành phải đợi, phải chờ, chứ biết làm sao hơn! Nhưng khi chẳng thấy có gì xảy đến (hay nói đúng hơn là con mắt thiêng liêng chưa được tinh luyện của chúng ta không nhìn thấy gì cả), thế là chúng ta đâm ra ngao ngán, không còn muốn đợi chờ và cầu nguyện nữa. Chúng ta vốn đã quen „hoạt động của Chúa“, nên một lần nữa chúng ta lại lao mình vào hoạt động. **Thế nhưng Chúa Thánh Thần chỉ**

được ban cho những ai nhẫn nại chờ đợi; những ai ngày ngày biết trải lòng mình trước Thiên Chúa và Lời Người trong cầu nguyện, những ai dành hết giờ này sang giờ nọ cho một công việc mà xét theo cái năng-trạng-thời-buổi-sản-xuất của chúng ta thì chỉ là phí phạm thời gian.

Trong sách Tông Đồ Công Vụ, chúng ta đọc thấy: „*Trong lúc Chúa Giêsu đồng bàn với họ, Người đã truyền dạy họ chớ rời Jerusalem, nhưng hãy chờ đợi điều Chúa Cha đã hứa,*.. Đứng rời Jerusalem. Một lần nữa, chúng ta phải chống lại cái háo hức bồn chồn muốn thực hiện công việc này nọ trước khi chúng ta được giải thoát khỏi „cái máu“ mê say hoạt động; „cái máu“ ham thông truyền cho thiên hạ những điều mà chính chúng ta vẫn chưa từng trải nghiệm. **Chúng ta phải chờ đợi Chúa Thánh Thần đến đã, rồi sau đó, chúng ta „mới là chúng tá cho Thầy tại Jerusalem... cho đến tận cùng trái đất“.**

Còn trước đó thì không được, bằng không thì chúng ta chỉ là những chúng tá giả tạo – hoặc

cùng lắm chỉ là một lũ cuồng nhiệt, chứ không phải là những tông đồ đích thực. Những kẻ cuồng nhiệt là một bọn người bất ổn, họ háo hức chạy đây chạy đó dạy đời thiên hạ cốt để cho chính họ được giảm bớt phần nào nỗi bất ổn.

Chúa Giêsu phán, „*Các con sẽ lãnh nhận quyền lực*“. *Lãnh nhận* là một thuật ngữ được sử dụng ở đây rất chính xác! Chúa Giêsu không đòi chúng

ta tạo ra quyền lực, bởi lẽ thứ quyền lực này chúng ta không thể nào tạo ra được cho dù chúng ta có nỗ lực đến đâu. Nó chỉ có thể được lãnh nhận mà thôi.

Đến đây, tôi nhớ lại một phụ nữ đã từng nói với tôi, „Con đã tham dự hàng chục khóa hội thảo và đã lãnh hội được ít là một trăm ý tưởng thật hay. Nhưng điều con đang cần hiện nay không phải là những ý tưởng hay. Con cần một *quyền*

lực để có thể đem áp dụng vào cuộc sống của con ít là được một trong số hàng trăm cái ý tưởng ấy!“ Đây chính là chỗ khác biệt giữa một cuộc tĩnh tâm với một cuộc hội thảo. Một cuộc tĩnh tâm không có những buổi thuyết trình, không có những giờ thảo luận; nhưng có nhiều thỉnh lặng, các cầu nguyện và đặt mình trước Thiên Chúa.

Anthony de Mello S.J

..... *Tiếp theo trang 47*

Tôi sức nhớ hôm trước có người cho mấy CD, tôi nghe thử một CD thấy lòng mình êm ả một chút. Tôi nghe đi nghe lại cả chục lần và lần nào nghe đến “Cổ Áo Quan” là tôi khóc sụt sùi, nước mắt của ăn năn, của hối hận ngập lòng. Tôi chỉ muốn gặp người chồng hiền lành, yêu tôi hết mực, để được lăn xả vào tay chàng mà kể lể hết nỗi niềm và xin ơn tha thứ. Tôi chỉ muốn gặp mẹ mình ngay để ôm mẹ vào lòng nói lời xin lỗi và thốt lên lời con yêu mẹ lắm.

Tôi cảm ơn LM Nguyễn Tâm Thường nào đó mà có những suy tư hay và đúng quá, nó đánh động con người tội lỗi trong tôi thật sâu thẳm.

Đầy xe hành lý bước ra khỏi nhà kính tại phi trường Tân Sơn Nhất, tôi đảo mắt tìm người mẹ thân yêu đã gần 30 năm chưa gặp mặt, nhưng chỉ thấy các em và người cha kế. Chúng tôi mừng mừng tủi tủi ôm chào nhau mà nước mắt chảy dài. Mẹ tôi không ra phi trường đón tôi, linh tính cho

tôi biết là sẽ không bao giờ gặp được mẹ nữa rồi, song tôi vẫn hy vọng mong manh là mẹ tôi đang đau yếu nên không đi đón tôi được, (lời của em tôi) chắc khi về nhà sẽ thấy mẹ đứng ở cửa chờ ngóng đưa con xa trở về. Nhưng hy vọng mong manh đó đã tắt khi thấy chỉ có cậu tôi ra mở cổng.

Và sự thật đã hiển hiện trước mặt, trên bàn thờ nghi ngút khói hương, bên dưới tượng Chúa Giêsu chịu nạn, tấm hình mẹ tôi đặt bên cạnh tấm hình cha tôi. Tôi chỉ còn biết gục đầu lay tạ cha mẹ tôi, xin người tha thứ cho tội bất hiếu của mình. Tôi gào lên, mẹ ơi, mẹ ơi...con bất hiếu của mẹ đã về đây. Xin mẹ tha thứ cho con, con yêu mẹ, mẹ ơi...mẹ ơi...

Từ già VN, trở về với cuộc sống của mình, tôi quyết tâm thay đổi lối sống. Tôi chỉ giao thiệp với những người có quan hệ trên công việc. Tôi giảm bớt tất cả những tiệc tùng và bắt đầu trở lại giáo đường đều đặn. Với các con, tôi kỷ luật chúng gắt gao hơn, bao nhiêu thì giờ rảnh tôi đều dành cho chúng, để hướng dẫn chúng đi

học lại. Tôi tham gia tất cả những sinh hoạt của nhà thờ, theo các bác lớn tuổi đi thăm bệnh nhân, đi thăm các cụ trong nhà dưỡng lão, hàng tuần nấu ăn và cùng anh chị em thanh niên đem chia sẻ cho những người không nhà sống ngoài đường phố, thỉnh thoảng theo linh mục đi thăm tù nhân.

Tôi cảm nhận tình thương của Thiên Chúa dành cho tôi nên đã cứu vớt tôi, giúp tôi thay đổi cuộc sống từ hư hỏng trở về đường ngay, giúp tôi nhận định được đâu là hạnh phúc đích thật trong cuộc sống này qua sự tham dự các khóa linh thao hàng năm, tôi cũng tham dự khóa tĩnh huấn Cursillo và sau đó tôi đều đặn đi trợ tá các khóa Cursillo. Tôi sung sướng và hăng say được tham dự vào những sinh hoạt đạo đức như thế này và nhận ra chỉ có Tình Yêu của Thiên Chúa mới là nguồn hạnh phúc đích thật cho cuộc sống của mình.

Ngợi khen Chúa và Tạ ơn Ngài.

Lệ Nga (viết theo chuyện của một người thân)



Cầu nguyện

Khai niệm cầu nguyện đã nhen nhúm nơi mỗi Kitô hữu từ môi trường gia đình. Ngay từ tấm bé, khi bập bẹ biết nói, chúng ta được mẹ dạy cầu nguyện bằng cách nhìn lên tượng Chúa Giêsu hay tượng Đức Mẹ vòng tay cúi đầu Ạ Chúa. Đến khi lớn một chút thì tập cho biết làm dấu thánh giá... rồi từ từ dạy cho ta đọc Kinh Lạy Cha, Kinh Kính Mừng, Sáng Danh ...vv.

Ở môi trường xứ đạo, là em bé đi nhà thờ với bà hay với mẹ đã được dạy quỳ gối chào Chúa, rồi làm dấu Thánh Giá và khi vào ghế ngồi thì cử chỉ phải khoan thai, phải nhẹ nhàng, nghiêm nghị, không được trò chuyện, không được ngó qua ngó lại, mắt nhìn thẳng lên Cung Thánh. Trong Thánh Lễ cũng phải ngồi im, không được hó hê gì cả.

Khi đã khôn lớn được học hỏi Giáo Lý mình mới biết khi quỳ gối là chấp nhận mình nhỏ bé thấp hèn trước sự cao cả của Thiên Chúa. Làm dấu Thánh Giá là mình tuyên xưng mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi để xác tín rằng mình được tạo dựng và trở nên nghĩa tử của Ngôi Cha Chí Thánh, được cứu chuộc nhờ mầu nhiệm sự chết và sự sống lại của Ngôi Con xuống thế làm người, và sống nhờ Ngôi Ba Thánh Thần. Ba Ngôi là cội rễ của niềm tin Kitô giáo. Đức tin

của chúng ta có trưởng thành cũng là nhờ sự gắn kết với cội rễ này. Như cây cần nước để có thể sống, cần ánh mặt trời để nảy nụ đơm hoa, thì đời sống Kitô hữu trưởng thành cần việc cầu nguyện.

Khi cầu nguyện là chúng ta dành thời gian để sống thân tình với Chúa. Người Việt Nam có câu „vô tri bất mộ“, nếu tôi không biết Chúa thì làm sao tôi có thể yêu Ngài. Mà muốn biết thì phải học hỏi, tìm hiểu, lắng nghe và thưa chuyện với Ngài. Vì thế cầu nguyện là để biết Chúa hơn. Và khi đã cảm nghiệm được sự vĩ đại của Thiên Chúa thì hạnh phúc của người cầu nguyện là để chúc tụng, tôn vinh Ngài, để múc lấy sức mạnh của đức Tin, đức Cậy, đức Mến từ Thiên Chúa.

Nhưng tôi phải cầu nguyện như thế nào cho phải? Chúa Giêsu căn dặn các môn đệ: „*Khi cầu nguyện, anh em đừng lái nhái như dân ngoại*“ (Mt 6,7).

Lời Kinh duy nhất mà Đức Giêsu dạy (Mt 6: 9-13) bắt đầu bằng lời tuyên xưng đầy hiệp nhất „*Lạy Cha chúng con, ở Trên Trời.*“

Rồi tiếp theo là ba lời nguyện ước: Xin cho „*Danh Cha vinh hiển, Nước Cha Trị Đến, Ý Cha thể hiện dưới đất cũng như Trên Trời*“

Rồi mới đến bốn lời khẩn xin:

- „1) cho chúng con lương thực hằng ngày.
- 2) và tha nợ chúng con như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con.
- 3) Xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ.
- 4) Nhưng cứu chúng con cho khỏi sự dữ.“

Đức Giêsu dạy chúng ta trước tiên hãy nghĩ đến Cha Trên Trời, hãy quan tâm đến Nước Chúa. „Các con hãy tìm nước Thiên Chúa và sự Công Chính của Người trước đã, các sự khác sẽ được ban thêm cho các con“ (Mt 6, 33) Thường thường chúng ta cầu nguyện thì chỉ quy hướng về bản thân mình, mà không vượt ra được cái bản ngã thấp hèn để **trước tiên hãy quy hướng về Thiên Chúa và Nước của Cha**, sau đó chúng ta mới cầu xin những gì cần thiết để mưu ích thực sự cho cuộc sống của chúng ta.

Mẫu gương cầu nguyện của Mẹ Teresa Calcutta là một mẫu gương tuyệt vời cho chúng ta noi theo. Mẹ cầu nguyện với Chúa Giêsu trong công việc mình đang làm hằng ngày. *Mẹ Teresa Calcutta trả lời cho một phóng viên báo Time, USA hồi tháng 12/1989*

- Sáng nay mẹ làm gì?
- Cầu nguyện.
- Bắt đầu từ mấy giờ?
- 4 giờ rưỡi.
- Và sau khi cầu nguyện?
- Chúng tôi tiếp tục cố gắng cầu nguyện qua công việc bằng cách làm công việc đó với Chúa Giê su, vì Chúa Giê su và cho Chúa Giê su. Điều này giúp chúng tôi đặt tất cả trái tim và tâm hồn vào công việc mình đang làm. Những người đang hấp hối, những người đang co quắp, những người bệnh tâm thần, những người bị bỏ rơi, những người không được yêu thương. Họ là Chúa Giê su cải trang...

Theo gương Mẹ Teresa Calcutta, chúng ta nên bắt đầu ngày sống bằng cầu nguyện như để kín

mức năng lượng, để định hướng hành động và để phó dâng ngày mới trong sự quan phòng của Thiên Chúa.

„Cầu nguyện là hơi thở của linh hồn“, Một đời sống cầu nguyện, kết hợp mật thiết với Chúa Kitô chịu đóng đinh là trọng tâm đời sống Kitô hữu. Phần kết của cầu nguyện là cầu xin những ơn cần thiết cho mình, cho gia đình, cho cộng đoàn, cho Giáo Hội, cho thế giới, cho mọi biến cố v.v...song phải cầu nguyện hiệp nhất với Giáo Hội và hoàn toàn tin tưởng vào Chúa, chứ không phải cầu xin theo lòng ham muốn của chính mình. „Anh em xin mà không được vì anh em xin với tà ý, để lãng phí trong việc hưởng lạc“ (Gc 4, 3)

Ước mong chúng ta luôn cầu nguyện để Danh Cha được Cả Sáng, Nước Cha được trị đến và sống theo Ý Ngài, theo Lời Ngài dạy để luôn làm đẹp lòng Ngài, chính là bổn phận của chúng ta khi chúng ta đáp trả tình yêu thương vô biên của Ngài.

Nguyễn Thi



Tôi đi Linh Thao

Đã nhiều năm qua bố mẹ chồng tôi và vài người thân quen khuyến khích tôi nên đi linh thao một lần cho biết, tham dự linh thao để biết Chúa ngọt ngào dường bao!... nhưng năm lần bảy lượt tôi cứ viện hết lý này, lý nọ để từ chối... vì nghĩ mình là „tân tòng“ có thể đức tin còn quá non nớt, sự hiểu biết về đạo không đủ để mở lòng ra tham dự linh thao, với lại đến đó mình sẽ để lộ cái yếu kém về „đạo“ của mình.

Sau 8 năm được làm con Chúa, nhìn những người chung quanh sống đạo một cách tốt lành đã đánh động tâm hồn và trí óc tôi. Dần đo suy nghĩ mãi lần này tôi khăn gói lên đường đi tham dự khóa linh thao.

Trong cái đầu óc „tân tòng“ của tôi, tôi vẫn nghĩ rằng các ông linh mục là phải gầy gầy, nghiêm nghị, thánh thiện... nhưng ngày đầu tiên đối diện vị linh mục giảng tĩnh tâm lần này tôi lại cảm thấy khác sự suy tưởng của tôi, vị này có dáng vóc mập tròn, nên tôi thấy hụt hẫng và cảm tình lúc ban đầu cũng không có.

Tôi miễn cưỡng theo mọi người vào nhập khóa.

Có lẽ khung cảnh còn xa lạ, sự sinh hoạt các khóa linh thao chưa quen với tôi. Tôi chưa thể nào hội nhập được với mọi

người trong ngày đầu tiên này mặc dầu nghe cha giảng rất nhiều, và với cách diễn đạt của cha tôi chẳng hiểu gì cả. Cảm thấy chán nản, tôi nghĩ thầm: thì ra linh thao chả có gì đặc sắc, chẳng có gì hấp dẫn để mình học hỏi.... Chỉ toàn im lặng, im lặng... nghe giảng, rồi chấm hết. Tôi cảm thấy tiếc cho mình sao phí thì giờ vào đây làm gì!? Ở nhà đọc sách cũng được...

Thế nhưng... ở đời có nhiều chữ nhưng rất là hay! Qua ngày hôm sau, rồi hôm sau nữa, tôi bị lôi cuốn vào dòng chảy cuộc tĩnh tâm lúc nào không hay, tôi không muốn bỏ sót một chữ, một câu hay một ý tưởng nào cả. Lời Chúa thấm nhập vào tim tôi, tôi cảm nhận ra được sự tuyệt vời của thánh lặng. Thánh lặng thì mình mới có thể suy niệm Lời Chúa trong Kinh Thánh. Thánh lặng thì mình mới có thì giờ nhớ lại những lời huấn đức của cha giảng; nếu không thì nghe tai này sẽ lọt qua tai kia mà bay mất tiêu. Những điều cha giảng về hạnh của các Thánh và về cuộc đời Chúa Giêsu làm tôi cảm động quá sức!!! Trong thánh lặng tôi cũng nhìn ra những tật xấu của mình đã vướng phải cả ngàn lần mà không hay không biết... và cứ nghĩ, như vậy có gì là sai đâu, bình thường thôi mà !!!

Những lúc cầu nguyện tôi nhận ra rằng, mình đã bám víu vào

Chúa và Mẹ Maria. Mình không thể sống đạo mà không có sự hiện diện của Chúa Giêsu và Đức Mẹ.

Ba ngày linh thao kết thúc. Ra về với lòng sốt sắng, niềm tin tràn ngập... Tôi lâng lâng nghĩ: từ bây giờ trở đi mình phải tốt đẹp hơn... mọi thứ xung quanh cũng tốt đẹp hơn...

Nhưng (lại nhưng nữa, mà không biết chữ nhưng này có hay không đây?). Về nhà, chỉ vui vẻ được vài ngày... sau đó tôi đâm ra chán nản, cau có vì những chuyện xảy ra trong gia đình từ lâu rồi... tôi chẳng vừa ý chút nào về chồng và hai đứa con của tôi cả. Tôi thấy tại sao chỉ có mình tôi phải thay đổi, phải biến đổi mà mọi sự lại cứ hững hờ như vậy. Tại sao chỉ có một mình tôi đi linh thao rồi thì tôi được gì chứ... Tôi đâm ra cau có và đổ thừa mọi thứ là do chồng con mình và những người xung quanh. Tại sao chồng con của tôi không đi linh thao như tôi để được học hỏi và về cùng chung xây dựng tổ ấm gia đình trở nên tốt đẹp hơn.

Tôi trở nên cô độc, tự mình cô lập mình, tự đào hố chôn mình mà mình không biết. Sau cùng chịu hết nổi, tôi đem nỗi lòng cau có của mình bày tỏ cho gia đình chồng biết. Wow!!! Thật bất ngờ, tôi nhận được rất nhiều lời khuyên răn, động viên tinh thần. Tạ ơn Chúa! Điều

này an ủi tôi rất nhiều. Nhưng đặc biệt tôi nhận được một lời khuyên thẳng thắn: - „Coi chừng, con đang rơi vào trạng thái tự kiêu đó“, coi chừng thần dữ đang chế ngự tâm hồn con. Ngay lúc đó phản ứng của tôi lập tức bảo vệ lập trường của mình. –„không! đời nào có chuyện đó! “.

Nhưng rồi, một lần nói chuyện với người mẹ đỡ đầu của tôi. (Tôi phải cảm ơn Chúa nhiều lắm vì Ngài đã ban cho tôi có được người mẹ đỡ đầu thật tuyệt vời, bà sống đạo rất đẹp, rất sốt sắng, rất thành thật, tế nhị trong mọi tình huống, và tình thương yêu của bà dành cho mọi người cũng như dành cho Chúa thật nồng nàn) Bà nói:-„Con đang tự đòi hỏi ở người khác mà không chịu nhìn thấy rằng con đang hạnh phúc, và gia đình riêng của con mới thực là điều quan trọng.

Chúa không cần con phải làm điều gì to lớn hết, chỉ cần con thương yêu, chăm lo gia đình nhỏ bé của con là đã thương yêu Chúa rồi“. Câu nói đó đã thức tỉnh tôi.

Chúa ơi, con cảm ơn Chúa! Thế là từ lần đó, tôi mới thấy rằng bao nhiêu điều học ở sách vở, qua bao nhiêu bài giảng... bây giờ tôi mới hiểu thế nào là thực hành. Nghe giảng sao dễ quá, nhưng đến khi thực hành sao khó quá, khó gì đâu mà khó dữ vậy không biết?

Tự cho mình không phải anh A, hay bà B nào trong những ví dụ của những bài giảng. Nhưng thật ra... đúng là ông A bà B vậy. Đòi hỏi ở người khác, nhưng không tự thay đổi bản thân mình. Bây giờ cuộc sống của tôi và gia đình nhỏ bé của tôi rất bình an (sống to gió

lớn trong lòng hay trong nhà cũng bớt hết).

Những lúc khủng hoảng trong gia đình tôi tự nghĩ:“chắc là mình không đi linh thao nữa“. Đi xong, khi về lại cuộc sống bình thường mình lại vướng lỗi nữa thì sao?! Tôi tự nhủ, sẽ chẳng bao giờ đi linh thao nữa!. Nhưng bây giờ, gần một năm sau tôi lại có cái nhìn khác hẳn. Nhờ đi linh thao... ảnh hưởng của những ngày đó giúp tôi suy nghĩ trưởng thành hơn trong hành động của mình trước những sự việc xảy ra cho bản thân và cho sự sống của gia đình mình. Vậy tại sao tôi lại từ chối một bài học mới, một thực hành mới, một thử thách mới thông qua linh thao, sẽ đem lại lợi ích linh hồn cho tôi trong tương lai.

Offenbach 21.02.2012

Mèo thích bánh xèo



Tâm tình chia sẻ trong các khóa Linh Thao

* Cảm ơn Chúa cho con được đến đây 5 ngày nghỉ bên Chúa, được nghe Lời Chúa qua cha giảng phòng, những chia sẻ của mọi người cho con niềm vui khó tả, không bao giờ quên. Xin Chúa cho con được mỗi năm đi dự như thế này một lần vì cả cuộc đời làm mẹ con chỉ biết làm chức vụ của Martha. Bây giờ xin Chúa cho con được làm Maria để con được mãi mãi gần Chúa.

* Tôi đi Linh Thao nhiều lần nhưng lần này bài Phúc Âm “Nén bạc Chúa trao” đã đánh động tôi rất nhiều. Suy gẫm cho kỹ thì thấy Chúa cho mình nhiều nén bạc quá, những nén bạc về vật chất, nén bạc về kiến thức, về sức khỏe, và nhất là nén bạc yêu thương mà mình thì chưa làm gì sinh lợi cho Chúa. Trở về đời sống bình thường tôi sẽ cố gắng làm lợi nén bạc Chúa trao cho. Xin Chúa cho tôi biết phó thác vào Ngài mạnh mẽ hơn trong mọi việc.

* Nhờ đi Linh Thao nhiều lần mà con đã có kinh nghiệm sống với Chúa nên con mạnh dạn

giúp người thân bị bệnh nặng có thêm can đảm đối diện với căn bệnh của họ, giúp cho người trong gia đình bình tĩnh nhìn ra những đau khổ, hay bệnh tật của mình cũng là Hồng Ân Chúa ban để tôi luyện mình, để nên hữu ích cho tâm hồn mình và cho bản thân mình biết phó thác tin tưởng vào Quyền Năng Chúa. Vì thế khi người thân ra đi, qua biến cố này gia đình họ hạnh phúc hơn, yêu thương nhau hơn.

* Nhờ những thời gian tĩnh lặng mà con cảm nhận được Chúa ban cho mình quá nhiều ân phúc trong cuộc đời mà mình chưa đáp trả gì cho Chúa. Xin Chúa soi sáng cho con để biết con phải làm gì để đáp trả tình yêu này?

* Năm vừa rồi con không đi Linh Thao nên còn rất nhớ, rất thèm không khí tĩnh lặng trong khóa Linh Thao. Qua những giờ thật tĩnh lặng bên Thánh Thể Chúa, con đã dâng tất cả những công việc của con, nhờ kết quả những khóa Linh Thao con dự hằng năm mà con đã biết làm việc với một tâm tình nhiều thương mến hơn đối với những ông già bà lão trên giường bệnh, nhất là những người hấp hối. Con chỉ biết tạ ơn Ngài.

* Lần đầu tiên con dự khóa Linh Thao 5 ngày, con cảm nhận được sâu xa cuộc sống

tâm linh. Qua tuần tĩnh tâm này con mới biết mê Thánh Kinh, con mới biết Thánh Kinh chính là chìa khóa hạnh phúc cho đời sống tâm linh và đời sống làm mẹ của con trong gia đình như thế nào cho đẹp lòng Chúa. Con ao ước được dự khóa 7 ngày trong tương lai.

* Cảm ơn cha, nhờ đi dự khóa này con hết hiểu lầm Chúa. Cha là người lái đò lái rất khéo, rất giỏi và đưa chúng con đến bến Giêsu một cách chính xác, ở trên đò còn được nghe những lời ví von vui vẻ, dí dỏm ... khiến chúng con, những người đi đò rất vui sướng học được bao nhiêu điều bổ ích để bồi đắp cho đức tin của mình. Con cũng cảm ơn những người giữ đò là những người tổ chức khóa này thật chu đáo, lo cho chúng con tất cả những phương tiện cần thiết. Mỗi tham dự viên đều có đủ nào là Kinh Thánh, bảng tên, sách hát, tập giấy ghi chép, bút viết v.v....

* Con là tân tòng đã 10 năm nay rồi mà không biết đọc kinh, không biết chút gì về Chúa, không biết Kinh Thánh là gì cả. Rửa tội để lấy chồng rồi thì con cứ lẩn xả vào việc kiếm tiền. Bây giờ con mới nhìn ra cuộc sống chẳng phải chỉ có tiền không thôi mà mình còn thấy có gì thiếu thiếu trong tâm hồn và trong đời sống của mình. Con vừa đi dự một khóa Cursillo nên mới nhìn ra bao



nhiều là thiếu sót của mình, vì thế con đi dự khóa Linh Thao này để học hỏi thêm về Chúa. Nhờ cha hướng dẫn thật rõ ràng và thật tận tình con đã hiểu Cha Trên Trời là ai!. Chúa Giê su là ai, Chúa Thánh Thần là ai! Đức Mẹ là ai!. Thế nào là ăn năn thống hối!!! Con là một con chiên chẳng biết gì, nhờ cha giảng dạy bây giờ con lên lớp một rồi. Con rất hạnh phúc. Xin cha và mọi người cầu nguyện cho con.

* Thời gian 5 ngày Linh Thao con thấy thoải mái nhiều, vì mình có dài ngày cầu nguyện thì mình hiểu Chúa hơn và yêu Chúa hơn. Con suy gẫm thấy mình thiếu sót quá, vì bao lâu nay tại sao mình không đọc “Lá Thư Tình của Chúa” gửi cho nhân loại, cách riêng gửi cho cá nhân mình.

* Cảm ơn Chúa cho con tham dự khóa này. Cho con nghe và hiểu được những gì cần thiết cho con. Cảm ơn cha giảng rất kỹ, rõ ràng với bao nhiêu thí dụ dí dỏm. Cha muốn đem Tình Yêu Giêsu thâm nhập vào tâm hồn chúng con để chúng con biết đáp trả tình yêu Ngài.

* Con tuy lớn tuổi nhất trong các anh chị em đây, nhưng trước mặt Chúa con như baby. Xin Chúa cứ đi trước con để con theo sau dấu chân Ngài. Cha giảng rất kỹ và nói thông thả nên con cũng thấu nhận được nhiều, nhất là qua đoạn Phúc Âm Chúa đi với hai môn đệ trên đường Emmau.

* Con xin tạ ơn Chúa, cảm ơn cha và ban tổ chức. Lần đầu tiên con đi tĩnh tâm theo phương pháp Linh Thao, phương pháp tĩnh tâm thật tuyệt vời, có giờ tĩnh lặng bên

Thánh Thể, có giờ huấn đức, có giờ thông dong, có giờ gặp gỡ riêng cha giảng phòng để được giải tỏa những thắc mắc v.v...con thấy giúp ích rất nhiều cho đời sống đức tin Kitô hữu. Thời khóa biểu rất khít khao mà không làm mình bị căng thẳng. Bây giờ con biết mở lòng ra với Chúa và với mọi người. Con cảm nhận được Chúa yêu mình và thấy mình yêu Chúa hơn để sống đạo dồi dào hơn.

* Cảm ơn cha giúp cho con được hiểu biết sâu xa hơn về Chúa. Con cũng học được cách xử dụng những tài sản Chúa ban cho mình để làm vinh danh Chúa hơn

* Cảm ơn cha đồng hành với chúng con trong khóa này. Cảm ơn anh chị Sao đã cố gắng tổ chức được 20 năm nay. Cha có nhiều kinh nghiệm hướng dẫn Linh Thao, giáo lý rất căn bản, không có vẻ mị dân. Theo Chúa thì không dễ, như con hồ theo Chúa phải từ bỏ nanh vuốt. Đường đi thật cam go nhưng có Chúa luôn đồng hành với. Niềm tin vào Chúa Giêsu phục sinh giúp gia đình con rất nhiều.

* Sau khi đi hành hương “Theo Vết Chân Thánh I-Nhã” con đã hiểu được rất nhiều về Chúa, về Thánh I-nhã. Khóa này con được học hỏi và được thực hành. Chúa hỏi “Con có yêu mến Chúa không?”. Đó là câu con phải trả lời để bỏ phần của con mới được chu toàn. Tạ ơn Chúa, cảm ơn cha và anh chị em.

* Dự khóa Linh Thao này con thấy phê quá. Con học được nhiều về Thánh Kinh, tình yêu Chúa Giêsu trong con gia tăng

nhiều hơn. Và đặc biệt được Ôn Siêu Nhiên. Con vui lắm, hạnh phúc lắm, thấy mình no thỏa trong Tình Yêu của Chúa, của cha và của anh chị em trong khóa.

* Con đi Linh Thao lần đầu tiên, ngày đầu tiên con cảm thấy mệt và hơi chán, không biết mình có thích hợp không?. Qua ngày thứ hai tâm hồn con êm ả hơn và con bắt đầu say mê nghe Lời Chúa qua sự diễn đạt rất vui và tế nhị của Cha. Qua những giờ tĩnh lặng bên Chúa con nhận ra Chúa rất yêu thương mình dù lâu nay con quên Chúa, quên Giáo Hội vì cuộc sống gia đình con đầy sóng gió. Bây giờ con biết mình phải sống thế nào để xứng đáng với tình yêu ấy. Con còn nhiều tội lỗi lắm và còn sống xa Chúa lắm. Xin cha và mọi người cầu nguyện cho con.

* Tôi xin chia sẻ cảm nhận của tôi sau 3 ngày theo Chúa. Tâm hồn tôi thật là thanh thản, bình an chen lẫn chút vui sướng nhẹ nhàng thâm kín. Lòng phó thác vào Chúa vững hơn trước và nhất là tôi thấy rất thích đọc Thánh Kinh. Thật sự tôi say mê theo từng Lời Chúa, từng đoạn đường Chúa đã đi qua giống như hồi còn trẻ tôi say mê truyện Quỳnh Giao vậy. Cảm tạ Chúa đã ban cho con Hồng Ân này.

NTT *ghi lại*





H

è năm nay tôi có dịp ghé qua thăm nước Lào hai tuần. Một chị giáo lý viên dẫn tôi đến thăm gia đình anh Cường ở Chàng Xa Vang, Nong Pèng. Đây là một làng có khoảng ba trăm căn nhà được lập nên ở ngoại ô Vientiane cho những người trước đây sống ở những hẻm hóc trong thủ đô bị giải tỏa.

Anh Cường đã có gia đình ở Việt Nam, khi qua Vientiane thì cưới một người Việt Nam khác. Anh Cường là người Công Giáo, chị Cường thì không, nhưng các con đã được rửa tội. Khi chúng tôi đến thăm thì anh Cường đang nằm liệt trên cái ghế bành ở phòng khách. Anh được cho về vừa tròn một tháng từ nhà tù Cộng Sản Lào vì... sắp chết.

Anh Cường đã bị tù ba bốn lần vì đủ thứ tội trên đời. Tôi không biết có tội gì anh chưa làm không? Lần đi tù này chắc bị đánh đập dữ quá đến nỗi sắp chết, công an nhăm chừng anh ta sẽ chết trong vài ngày tới và họ không muốn chịu trách

nhiệm chôn cất nên đã chờ anh ta về đến tận nhà trả tự do và dặn gia đình anh chuẩn bị hòm để chôn cất đi là vừa. Hai người công an phải khiêng anh vào vì anh bị bại liệt hoàn toàn. Lúc đó chị Cường vừa sanh đứa con thứ năm được ba ngày.

Anh chị Cường có năm con. Cháu gái đầu 14 tuổi, gái thứ hai 12 tuổi, trai thứ ba 10 tuổi, trai thứ tư 6 tuổi bị tâm thần và bại liệt, và gái út vừa tròn một tháng. Gia đình anh chị rất nghèo. Anh Cường chẳng giúp gì cho gia đình đã nhiều năm nay. Chị Cường đi làm mướn kiếm sống nuôi con.

Khi chúng tôi đến thăm vì chị mới sanh nên không thể đi làm. Cháu gái đầu đi làm ở một tiệm bán áo quần kiếm được 20,000 kíp (tương đương hai đô la) mỗi ngày để nuôi gia đình gồm bảy người. Lương một người cu li là 35,000 kíp, thợ phụ khoảng 45,000, và thợ chính khoảng 60,000. Tôi tự nhủ gia đình chị kiếm được 20,000 thì làm sao mà nuôi bảy miệng ăn, chưa kể những chi phí cần thiết cho một người cha nằm liệt giường cần

tắm rửa thuốc thang, lại thêm một cháu tâm thần và bại liệt, và một cháu mới chào đời. Thật ra anh Cường được cho về nhà một tháng nay đâu có thuốc thang gì đâu vì gia đình không có tiền, và những tưởng anh đã trở lại với bụi đất rồi. Những cảnh nghèo khó thương tâm như gia đình này tôi cũng đã được gặp nhiều tại Việt Nam. Giúp cho gia đình anh chị thì có giúp nhưng biết bao nhiêu thì mới đủ.

Sau khi hỏi thăm gia cảnh và cầu nguyện cho anh Cường và giúp đỡ trong khả năng hạn hẹp của mình, chúng tôi cáo từ. Khi bước ra khỏi nhà thì tôi thấy có một bà cụ khoảng 65 tuổi đang ngồi ngoài hiên. Hỏi nãy tôi có thấy bà cụ này đi vào nhà nhưng không nghe chị Cường giới thiệu gì cả nên không để ý vì lúc đó mọi chú ý đều dồn về anh Cường. Khi ra về tôi hỏi chị chắc bà cụ đây là hàng xóm qua giúp. Câu trả lời của chị Cường làm tôi sững sờ muốn rướm nước mắt. Bà cụ này đi với cháu qua Lào để sinh sống, cháu bà mới bị tai nạn gì đó đã qua đời nên bà không biết làm sao sinh

sống. Trong làng đó có khoảng hai mươi nhà người Việt nhưng không ai muốn giúp, nên chị Cường đem bà cụ về nuôi!.

Tôi xúc động khi nghe chị Cường nói. Tôi thầm nghĩ rằng gia đình chị chắc phải được kể là một trong những gia đình nghèo khổ nhất rồi, vậy mà trong bụi gai xơ xác này lại mọc lên một đóa hồng thật đẹp và thật thơm. Đồng lương đưa cháu gái đầu kiếm được mỗi ngày còn không đủ bảy miếng ăn, vậy mà vì tình thương đồng loại, chị đã nhận bà cụ về nhà. Thấy chị có tâm hồn thật cao thượng, tôi đã dành giờ tìm hiểu thêm về chị.

Chị lập gia đình với anh Cường một thời gian, vài người chung quanh khuyên chị nên bỏ anh Cường đi để cuộc sống đỡ cực khổ hơn vì anh Cường sống quá trụy lạc và hành hạ vợ con đủ điều, nhưng chị thấy không nỡ. Tới khi công an nhà tù thả cho anh về, chị cũng không nhẫn tâm quay mặt đi. Mỗi ngày chị và các con ráng chăm sóc anh chu đáo vì khi được thả về, anh Cường bị bại liệt

hoàn toàn.

Mặc dù chẳng có tiền mua thuốc men gì cả, nhưng chị đã nuôi anh bằng chính tình thương của mình, và cả một phép lạ đã xảy ra trong gia đình chị. Một người mà tù Cộng Sản đã chê và thả cho về để chờ chết, anh nằm liệt một tháng ở nhà, và khi tôi đến thăm, anh Cường với bộ da bọc xương đã nhúc nhích được đôi chút và có thể từ từ chỉ ngón tay lên Mẹ Maria treo trên tường và nói ú ớ được chữ: "Mẹ, Mẹ". Chị giáo lý viên dẫn tôi đến thăm có cho tôi biết là mỗi lần anh bị bệnh hoạn nặng thì thường kêu tên Mẹ Maria, nhưng khi khỏe mạnh thì chẳng lẽ lạc gì.

Tôi gặp khuôn mặt Chúa Giêsu nơi chị Cường. Dù chị chẳng phải là người Công Giáo và cũng chẳng biết Chúa Giêsu là ai, lại cũng chẳng theo Đạo Phật, chị chỉ thờ đạo ông bà trong tâm, nhưng những hành động chị làm phản ánh một tâm hồn tràn ngập hình ảnh Thiên Chúa. Một Thiên Chúa của yêu thương vô bờ bến giống như

hình ảnh người cha trong ngụ ngôn "Người Cha Nhân Hậu" trong Phúc Âm Thánh Luca.

Hình ảnh chị Cường vẫn còn đâu đó trong tâm khảm tôi ngày hôm nay. Tôi tin Thiên Chúa đã dẫn tôi đến gặp chị Cường để nói với tôi một điều gì đó. Biến cố đó giúp tôi nhìn lại chính bản thân để tự hỏi những hành động tôi làm có phản ánh một tâm hồn có Thiên Chúa ngự trị hay không. Mặc dù chị Cường không biết Chúa là ai, nhưng tôi tin rằng trong tâm hồn chị đang có Thiên Chúa của Tình Yêu hiện diện.

Lạy Chúa, cảm ơn Chúa đã chỉ dạy con qua hình ảnh của chị Cường. Xin tiếp tục dạy dỗ và biến đổi tâm hồn con để con yêu Chúa và yêu người hơn, và để con có một tâm hồn cao thượng như chị Cường. Lạy Chúa, con xin dâng Chúa đời con và những gì con đang làm chủ, con chỉ xin Chúa ban cho con tình yêu của Chúa, với con như thế là quá đủ rồi.

Ngô Văn Chử, SJ



Thiên Đàng, Luyện Ngục, Hỏa Ngục

LTS: Có người điện thoại hỏi chúng tôi: „nghe nói thiên đàng và hỏa ngục mà không biết có thiên đàng và hỏa ngục thật hay không?“

Để trả lời người hỏi, chúng tôi xin trích trong sách „Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo“.

Luyện ngục, sự thanh tẩy sau cùng (Giáo lý số 1030 – 1031)

Những ai chết trong ân sủng và ân nghĩa của Thiên Chúa, nhưng chưa được thanh tẩy trọn vẹn, thì tuy được bảo đảm về ơn cứu độ muôn đời của mình, vẫn phải chịu thanh luyện sau khi chết, hòng đạt được sự thánh thiện cần thiết để bước vào hưởng phúc Thiên Đàng.

Giáo Hội gọi là luyện ngục là sự thanh luyện sau cùng này của các người được chọn, hoàn toàn khác với hình phạt của những kẻ bị án phạt. Giáo Hội đã trình bày giáo lý của đức tin về luyện ngục, nhất là tại các cộng đồng Florentina và Trento. Dựa vào một số bản văn của Thánh Kinh (1Cr3,15; 1Pr 1,7), truyền thống của Giáo Hội nói đến một thứ lửa thanh luyện.

Đối với một số những lỗi lầm nhẹ, ta phải tin có một thứ lửa thanh tẩy trước ngày Phán Xét, theo như những gì mà Đấng là Chân Lý đã dạy khi Ngài nói rằng nếu ai nói lời phạm thánh chống lại Chúa Thánh Thần, thì sẽ không được tha cả đời này lẫn đời sau (Mt 12,31). Theo lời quyết đoán này, chúng ta có thể hiểu rằng có thể một số lỗi lầm có thể được tha ở đời này, nhưng

một số lỗi khác thì được tha ở đời sau.

Đó là lý do ông Giuda Macabe đã truyền phải dâng hy lễ đền tội cho những người đã chết, để họ được giải thoát khỏi tội của mình. (2Mcb 12,46). Vì vậy bổn phận của chúng ta là cầu nguyện và xin lễ cầu xin ơn xá tội cho những linh hồn người chết để họ được tha thứ tội lỗi)

Hỏa ngục (Giáo lý số 1034 – 1035)

Đức Giêsu thường nói về lửa không hề tắt của hỏa ngục dành cho những ai cho đến chết vẫn không tin và không hối cải - ở đó cả linh hồn và xác đều có thể bị hư mất. Đạo lý của Hội Thánh khẳng định có hỏa ngục và tính vĩnh cửu của hỏa ngục. Linh hồn của những kẻ chết trong tình trạng tội lỗi ngay sau khi chết sẽ xuống chịu hình phạt hỏa ngục, chịu lửa muôn đời. hình phạt chủ yếu của hỏa ngục cốt tại việc muôn đời tách biệt khỏi Thiên Chúa, Đấng mà chỉ nơi Ngài, con người mới có sự sống và sự vinh phúc là mục đích của việc con người được tạo dựng và là điều mà con người hằng khát vọng.

Thiên Đàng (Giáo lý số 1023)

Hội Thánh Công Giáo: Những

ai chết trong ân sủng và tình bằng hữu của Thiên Chúa và những ai được thanh luyện trọn vẹn thì được sống muôn đời với Đức Kitô. Muôn đời họ sẽ giống như Thiên Chúa bởi vì họ thấy Ngài như Ngài là, mặt giáp mặt.

Lời của Đức Giáo Hoàng Benedicto 12 trong Hiến Chế Benedictus-Demus:“ Theo sự an bài của Thiên Chúa, từ sau cuộc thắng thiên của Đấng Cứu Độ chúng ta là Chúa Giêsu Kitô thì: Linh hồn của tất cả các Thánh và của mọi Kitô hữu đã chết sau khi lãnh nhận phép rửa thánh thiêng của Đức Kitô, nếu họ không có gì phải thanh luyện thì sau khi họ chết, hoặc nếu lúc đó nơi họ đã hoặc sẽ có dịp phải thanh luyện, mà đã thanh luyện sau khi chết thì ngay cả trước khi họ đảm nhận lại thân xác của mình và trước khi phán xét chung thì các linh hồn này sẽ được ở trên trời – trên Thiên Đàng – trên Nước Trời – với Đức Kitô, được nhập đoàn các Thánh Thiên Thần./.



Mục đích các khóa linh thao 3,5,8 ngày

Cha Julian Thành SJ

Khóa cuối tuần (ba ngày)

Mục đích :

1)- Dẫn anh em trên đường làm quen và kết thân với Thiên Chúa:

- Biết nghe, tức cảm nhận các tiếng kêu mời, tác động soi sáng của Chúa.
- Vượt qua những hiểu lầm về Thiên Chúa (quan tòa, độc tài, khó tính...)
- Biết „thinh lặng“ và giá trị của thính lặng.
- Biết „mở lòng“ tức là để những tâm tình thâm kín nần nở lên để Thiên Chúa chữa lành vết thương, được Ngài tha thứ tội lỗi, mang lại niềm vui và bình an đích thực đến chúng ta.

2)- Hiểu và cảm nhận giá trị cao quý của loài người và mục tiêu cuộc sống theo Thánh Ý Chúa :

- Vượt qua mọi mặt cảm tự ti, chán nản, tội lỗi và các vết thương nội tâm từ quá khứ.
- Tha thứ và mở lòng chấp nhận tha nhân.
- Yêu mến anh em, tin tưởng họ, yêu đời và hy vọng.
- Mong muốn giúp tha nhân.

3)- Hiểu và thực sự ăn năn trở lại với Chúa :

- Bỏ cuộc sống tội lỗi, ích kỷ, lười nhác.
- Bỏ tham vọng thần tượng trong cuộc sống.
- Dẫn thân và phục vụ tha nhân cách rộng rãi.
- Lắng nghe ơn gọi Chúa dành cho mình.

4)- Biết nhận định Thánh Ý Chúa :

- Phân biệt thần loại, hiểu những mảnh khước giả dối của thần dữ (mang đến sự chết),
- và hương vị hiền lành, ngay thẳng của thần lành (dẫn đến sự sống).

5)- Biết đọc và cầu nguyện với Kinh Thánh, trong các thánh lễ, trong Bí Tích Hòa Giải, qua thánh ca, khi cầu nguyện bộc phát, hoặc viết nhật ký, làm phút hồi tâm...

Khóa năm, tám ngày

Mục đích :

Muốn tiến xa hơn trên đường kết thân và làm đẹp lòng Thiên Chúa :

- Quý mến tình bạn với Chúa Kitô.

- Muốn hiểu đường lối Chúa khác đường lối ích kỷ của chính mình ở chỗ nào.

- Muốn có lòng “bình tâm” thực sự để quý mến Thiên Chúa trên hết mọi sự.

- Sẵn sàng thoát khỏi những ràng buộc nội tâm, các thần tượng và mở lòng cho tình yêu Chúa.

- Muốn tìm hiểu ơn kêu gọi Chúa dành cho chính mình và lựa chọn tương lai. Những ai chỉ muốn “tránh tội trọng” và “cứu linh hồn mình” thôi, tức là chỉ muốn tuân theo các điều răn tối thiểu, sống một cuộc “sống đạo đức” và bảo đảm “bình an” tâm hồn, chưa sẵn sàng cam phòng 5 hay 8 ngày.

Điều kiện cần thiết để đi linh thao năm ngày hay tám ngày :

Anh chị sẵn sàng cầu nguyện một cách đơn giản :

- Biết cầu nguyện, xét mình, suy niệm Thánh Kinh một mình.

- Biết làm thời khóa biểu thích hợp cho mình : Giờ suy niệm, xét gẫm, thông dong...

- Muốn tập cảm nhận các tác động của Thiên Chúa không có “nguyên do”, tức không dùng những hình thức có thể gây cảm xúc thiêng liêng.

- Muốn tập phân biệt thần loại tinh vi hơn, giữa “tốt thiệt” (từ lúc bắt đầu và kết thúc trong Thánh Ý Chúa) và “tốt giả” tức là tốt lúc ban đầu mà kết thúc ngoài Thánh Ý Chúa).

Đối với các anh chị này, thính lặng không còn là vấn đề. Ngược lại, họ đi tìm thính lặng hoàn toàn và lâu dài như điều kiện cần thiết để đạt tới các kết quả trên. Các anh chị cảm thấy Chúa Kitô thu hút ngày càng nhiều.

- muốn nghe và đáp lại tiếng kêu mời của Ngài một cách khiêm nhường

- không mơ ước có những kinh nghiệm cao siêu theo ý muốn riêng

- biết rõ ràng lòng yêu đuổi với tham vọng và tự ái của mình

- đáng được Chúa cứu thoát để sống ngày càng tự do và bình tâm...

LỜI CHÚA LÀ ÁNH SÁNG

Ngọc Hân

Nhạc dạo ...

Em A D D

ĐK: Lời Chúa là ánh

sáng soi đường con đi. Lời Chúa là chân lý con luôn niệm

suy. Lời Chúa là lẽ sống cho muôn người, con

quyết tâm trong đời sống Lời Chúa mọi nơi.

1. Lời Ngài làm chúa chan hy vọng. Lời
 2. Lời Ngài là nắng soi trong lòng. Lời
 3. Lời Ngài là tiếng yêu gọi mời. Lời
 4. Lời Ngài bền vững không đổi đời. Lời

Ngài là bánh ban sự sống. Lời Ngài toả sáng như vầng
 Ngài là tiếng reo biển sống. Lời Ngài là núi cao tình
 Ngài làm trái tim đổi mới. Lời Ngài đầy ấp bao niềm
 Ngài truyền phán đi mọi nơi. Lời Ngài là phúc ân chẳng

dương, đánh tan bao sợ hãi đêm trường.
 thương, chứa chan bao tình mến khôn lường.
 vui, lấp đi bao sầu đắng trong đời.
 ngời, thước đo bao hạnh phúc trong đời.